

TETSUKO KUROYANAGI
TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ
BÊN CỬA SỔ



WWW.THUQUAN.NET, 2008.

TETSUKO KUROYANAGI

Vnrhuquan.net, 2009.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ



Bạn đọc Việt Nam thân mến,
Tôi vô cùng hân hạnh được giới thiệu cuốn sách quý của một người quen thân mà tôi hết sức yêu mến, chị Tét-su-kô Ku-rô-y-a-na-gi, sứ giả thiện chí của UNICEF. Đây không phải là lần đầu tiên bạn gặp người phụ nữ tuyệt diệu này, bởi chị đã sang thăm Việt Nam tháng 11 năm 1988. Qua chuyến đi thăm đó nhiều bạn đã biết chị là một nghệ sỹ truyền hình rất mực tài hoa, “Chương trình phỏng vấn hằng ngày của Tét-su-kô” được khán giả Nhật Bản đánh giá cao và yêu mến. Là người nổi tiếng như vậy song về nhiều phương diện khác chị lại còn đặc biệt hơn nữa. Qua cuốn sách gần như tự truyện của chị phần lớn chúng ta đã nghĩ chị Ku-rô-y-a-na-gi là Tốt-tô-chan, người mà lòng nhân hậu, niềm tinm khát vọng đã được mô tả tài tình qua từng trang

sách.

Tôi lại lấy làm hân hạnh gấp bội vì Bộ Giáo Dục Việt Nam có sách kiến cho dịch và in tại Việt Nam cuốn Tô-tô-chan với sự tài trợ của UNICEF và đặc biệt cho trẻ em có tật.

Và cuối cùng tôi xin tất cả các bạn đọc nhớ cho rằng Tô-tô-chan lớn lên ở một đất nước bị chiến tranh tàn phá, phải trải qua nhiều khó khăn gian khổ. Qua cuốn sách nàym tôi tin chắc rằng chị sẽ chinh phục được trái tim mỗi một chúng ta, sẽ có thêm nhiều bạn mới và sẽ phát huy được truyền thống hòa bình.

M.TA-RI-CƠ PHA-RU-KI

Đại diện UNICEF

(Quỹ nhi đồng Liên hiệp quốc) tại Việt Nam

Dear Vietnamese Readers,

It gives me great pleasure to introduce to you this lovely book, written by a fond acquaintance of mine, Ms.Tetsuko Kuroyanagi, UNICEF Goodwill Ambassador. It is not the first time you have met this great lady, as she visited Viet Nam in November 1988. From that visit a lot of you will know that she is a very successful Hapanese television personalitym whose daily interview programme “Tetsuko Room” is highly appreciated and loved by her Japanese audience. But she is

special in many more ways than being famous. Through her almost autobiographical book, most of us have started to think of Ms. Kuroyanagi as “Totto-chan”, whose kindness, beliefs and aspirations have been aptly described in the following pages.

I am doubly proud of this book, as the Ministry of Education has taken the initiative of having “Totto-chan” translated and especially because the proceeds will be used to help build a special school for handicapped children.

In a closing note, I would also like to ask all readers to bear in mind that “Totto-chan” grew up in a nation ravaged by war, experiencing many difficulties and hardships. Through this book I am sure she will steal her way into the hearts of all of you, make many friends and spread the tradition of peace.

M. Tarique Farooqui

Lời tác giả gửi bạn đọc Việt Nam

“Trường tiểu học mãi mãi là nơi tôi yêu thích nhất và không có người nào ảnh hưởng đến tôi nhiều hơn thầy hiệu trưởng trường đó. Tôi đặc biệt vui là cuốn “Tô-tô-chan, cô bé bên cửa sổ” của tôi viết về ngôi trường này, về thầy hiệu trưởng đến với trẻ em Việt Nam.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới Bộ Giáo dục Chính phủ Việt Nam và Nhà Xuất bản Kim Đồng về việc xuất bản cuốn sách “TỐT-TÔ-CHAN” bằng tiếng Việt và cảm ơn UNICEF đã đỡ đầu xuất bản cuốn sách này.

Tôi đã gặp nhiều trẻ em ở Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh khi thăm Việt Nam năm 1988 với tư cách Sứ giả Thiện chí UNICEF.

Nhiều trẻ em tôi đã gặp đang phải chịu những hậu quả của chiến tranh cả về vật chất, tinh thần cũng như thể chất.

Tôi đã biết sự khủng khiếp của chiến tranh. Nhưng trẻ em Nhật Bản ngày nay không biết điều đó. Nhiều trẻ em Nhật Bản bắt đầu hiểu khi đọc cuốn sách của tôi viết về ngôi trường của mình.

Tôi mong muốn mỗi trẻ em trên trái đất này đều có điều kiện lớn lên trong tình yêu, sự chăm sóc, được học hành, không phải chịu đói khổ và sợ hãi và vì mục đích đó tôi sẽ tiếp tục làm việc hết sức mình”.

Xin gửi lời chào thân ái.

Tô-ky-ô ngày 12 tháng 6 năm 1989

TÉT-SU-KÔ KU-RÔ-Y-A-NA-GI

Author’s Message to Vietnamese Readers

“My elementary school has always been my favourite place, and no one has had more impact on my life than the

headmaster of my elementary school. I am particularly happy that “Totto-chan: The Little Girl At the Window”, my book about this school and its head-master, is now available to the children of Viet Nam.

I would like to express my gratitude to the Ministry of Education of the Government of Viet Nam for publishing this Vietnamese version of “Totto-chan”, and UNICEF for assisting in sponsoring it. I met many children in Hanoi and in Ho Chi Minh City when I visited Viet Nam in 1988 as a UNICEF Goodwill Ambassador. Many of the children I met were suffering the material and mental, as well as the physical consequences of the war. I know the horror of war, but the children of Japan today do not know it. Many Japanese children begin to understand it when they read in my book about my school being destroyed.

I want every child on this earth to have a chance to grow up with love, care and the opportunity for education, and without hunger or fear, and for this I will continue to work my very best.”

Regards

TOKYO, June, 12th 1989.

TETSUKO KUROYANAGI

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Lời nói đầu

Viết về trường Tô-mô-e và ông Sô-sa-ku Kô-ba-y-a-si, người sáng lập và điều hành trường này, là một trong những điều từ lâu tôi rất muốn làm.

Tôi không hư cấu một tình tiết nào. Tất cả đều là những sự kiện đã diễn ra và. may thay, tôi nhớ được khá nhiều. Nhoài việc muốn ghi lại những sự kiện này, tôi còn muốn chuộc lại một lời hứa không được thực hiện. Như tôi đã kể lại trong một chương của cuốn sách, khi còn là một cô bé, tôi có trịnh trọng hứa với ông Kô-ba-y-a-si rằng, khi lớn lên tôi sẽ xin dạy ở trường Tô-mô-e. Rõ ràng đấy là một lời hứa mà tôi đã không thể làm tròn. Vì vậy, thay vào đó tôi xin cố gắng làm cho mọi người biết rằng ông Kô-ba-y-a-si là người như thế nào, tình thương yêu to lớn của ông đối với trẻ em và việc ông đã tiến hành giáo dục các em ra sao.

Oâng Kô-ba-y-a-si mất năm 1963. Nếu ông còn sống đến ngày nay, chắc chắn sẽ còn nhiều điều để ông có thể kể cho tôi nghe. Khi viết cuốn sách này, tôi nhận thấy nhiều tình tiết là những kỷ niệm hạnh phúc thời thơ ấu của tôi và, trong thực tế, đó là những hoạt động mà ông đã vạch ra một cách thận trọng để đạt được những kết quả nhất định. Tôi tự nhủ chắc chắn đó phải là điều mà ông Kô-ba-y-a-si hằng suy nghĩ. Hay, thật đáng quý biết bao khi biết rằng ông đã nghĩ về việc đó. Với mỗi một khám phá mới, tôi càng hết sức ngạc nhiên – cảm động và biết ơn ông sâu sắc.

Riêng tôi, tôi không thể đánh giá hết câu ông thường nói với tôi “Em biết không, em thật là một cô bé ngoan” đã giúp tôi vươn lên như thế nào. Nếu tôi không đến trường Tô-mô-e và không gặp ông Kô-ba-y-a-si thì rất có thể tôi sẽ bị mệnh danh là “một cô bé hư”, đầy mặc cảm và nhút nhát.

Năm 1945 trường Tô-mô-e bị phá hủy trong trận oanh tạc của không quân vào Tô-ky-ô. Oâng Kô-ba-y-a-si xây dựng

trường này bằng tiền riêng, do vậy việc xây dựng lại đòi hỏi phải có thời gian. Sau chiến tranh, trên mảnh đất cũ, thành lập cơ sở hiện nay là Khoa Giáo dục trẻ em của trường Đại học Âm nhạc Ku-ni-ta-chi. Ông cũng đã dahy thể dục nghệ thuật ở đó và cũng đã hỗ trợ cho việc thành lập Trường Tiểu học Ku-ni-ta-chi. Ông qua đời ở tuổi sáu mươi chín, chưa kịp một lần nữa, mở lại ngôi trường lý tưởng của mình.

Tô-mô-e Ga-ku-en là một địa điểm nằm ở phía tây nam Tô-ky-ô, cách ga xe lửa Gi-y-u –gao-ka, trên tuyến đường Tô-ky-ô-kô, ba phút đi bộ. Nơi đây hiện nay là siêu thị Pê-a-xốc và bến đỗ xe. Một hôm tôi đi đến đó, hoàn toàn vì sự luyến tiếc quá khứ, chứ tôi đã biết rõ rằng ở đây chẳng còn gì gọi là dấu tích của trường bà mảnh đất của nó. Tôi lái xe chậm chậm đi qua bến đỗ xe, nơi trước đây là những phòng học gồm có các toa tàu và sân chơi của trường. Khi nhìn thấy chiếc xe của tôi, người phụ trách bến đỗ xe kêu lên: “Cô không thể lái xe vào đó được đâu, không thể vào được đâu! Bến hết chỗ rồi”.

Dường như tôi muốn nói: “Tôi có muốn đỗ xe đâu, tôi chỉ muốn như lại những kỷ niệm”. Nhưng anh ta làm sao có thể hiểu được. Thế là tôi lại tiếp tục lái xe đi và một nỗi buồn mênh mang xâm chiếm lòng tôi, khiến nước mắt tôi cứ trào ra trên đôi má.

Tôi biết chắc chắn rằng trên thế gian này có nhiều nhà giáo giỏi – những con người có những lý tưởng cao và có tình thương yêu to lớn đối với trẻ em – mơ ước mở những trường học lý tưởng. Và tôi cũng biết rằng để thực hiện được những ước mơ này người ta phải trải qua biết bao khó khăn gian khổ. Ông Kô-ba-y-a-si đã mất nhiều năm nghiên cứu, trước khi mở trường Tô-mô-e vào năm 1937, và trường này đã bị thiêu hủy năm 1945, sự tồn tại của nó thật quá ngắn ngủi.

Tôi tin rằng thời kỳ tôi ở đó chính là úc nhiệt tình của ông Kô-ba-y-a-si đã đạt đến đỉnh cao và các kế hoạch của ông

đang độ nở hoa rực rỡ. Giá như không có chiến tranh hẳn sẽ có biết bao em nhỏ đã được ông chăm sóc và giáo dục; tôi buồn lòng trước sự mất mát nói trên.

Trong cuốn sách này, tôi cố gắng miêu tả các phương pháp giáo dục của ông Kô-ba-y-a-si . Theo ông, tất cả trẻ em bẩm sinh vốn tốt đẹp, và bản chất đó rất dễ bị môi trường xung quanh cùng những ảnh hưởng xấu của người lớn phá hoại. Mục đích của ông là khám phá “bản chất” của các em và phát triển nó, để giúp các em trở thành những con người với những phẩm chất riêng.

Oâng Kô-ba-y-a-si đánh giá cao tính hồn nhiên và muốn để cho các đặc tính của trẻ em được phát triển càng tự nhiên càng tốt. Oâng cũng rất yêu thiên nhiên. Mi-y-ô-chan, con gái ông, nói với tôi rằng khi còn nhỏ cha cô thường dắt cô đi bộ và nói: “Chúng ta hãy đi tìm các nhịp điệu trong thiên nhiên”.

Oâng thường dẫn cô đến bên một cây cổ thụ, chỉ cho cô biết các cành lá đung đưa trong gió như thế nào; ông cũng nói cho cô biết mối quan hệ giữa lá, cành và thân cây; lá cây đung đưa khác nhau là tùy theo tốc độ của gió. Họ đứng im quan sát những hiện tượng như vậy, và khi không có gió họ cứ đứng ngửa mặt lên trời, kiên trì đợi chờ một làn gió thoảng đến. Không những họ chỉ đứng để quan sát gió mà còn quan sát cả những dòng sông. Hai cha con cô cũng thường ra bên bờ con sông Ta-ma gần đó để ngắm nhìn nước chảy. Cô gái nói với tôi rằng, hai cha con cô không bao giờ cảm thấy mệt mỗi khi làm những việc đó.

Đến đây bạn đọc có thể băn khoăn tự hỏi làm sao các nhà chức trách Nhật Bản, trong thời chiến lại có thể cho phép một trường tiểu học khác thường, nơi việc học tập được tiến hành trong bầu không khí tự do như vậy tồn tại. Oâng Kô-ba-y-a-si rất ghét sự khoa trương âm ỉ, và thậm chí trước chiến tranh ông không cho ai được chụp ảnh hoặc tuyên truyền về tính khác thường của trường ông. Có thể, đó là một lý do tại sao ngôi trường nhỏ với gần năm mươi học

sinh tránh được sự chực chờ của các nhà chức trách và tiếp tục được phát triển. Một lý do khác: ông Kô-ba-y-a-si là một nhà giáo được Bộ Giáo dục đánh giá cao.

Hằng năm cứ đến mồng ba tháng Mười một, một ngày trong chương trình “Những ngày thể thao tuyệt diệu”, mọi học sinh của trường Tô-mô-e bắt kể đã tốt nghiệp vào thời gian nào, kại kéo nhau về đền Ku-hon-bút-su dự hội trường. Tuy giờ đây tất cả chúng tôi đã ở tuổi ngoại bốn mươi – rất nhiều người trong chúng tôi đã xấp xỉ năm mươi – và đã có con có cháu, chúng tôi vẫn gọi nhau bằng những tên cúng cơm.

Những buổi tụ họp này là một trong những di sản hạnh phúc mà ông Kô-ba-y-a-sk đã để lại cho chúng tôi.

Thực ra tôi đã bị đuổi ra khỏi trường tiểu học đầu tiên. Tôi không nhớ nhiều về trường đó – mẹ tôi có kể cho tôi nghe về những người hát rong và về trường đó. Tôi khó có thể tin rằng mình đã bị đuổi học. Liệu tôi có thực sự hư đến mức đó không? Tu nhiên, cách đây năm năm, khi tôi tham gia vào một chương trình biểu diễn trên màn hình buổi sáng, tôi được giới thiệu với một người biết tôi lúc đó. Bà chính là giáo viên của lớp bên cạnh lớp tôi. Tôi đã chết lặng đi trước điều bà nói:

“Cô học ngay bên cạnh phòng tôi”, bà nói “và khi tôi có việc đi đến phòng giáo viên, tôi thường thấy cô cứ phải đứng ở ngoài hành lang vì bị phạt. Khi tôi đi qua, cô thường níu tôi lại, hỏi tại sao người ta bắt cô đứng đó và cô đã làm điều gì sai trái. Có một lần cô hỏi tôi: “Cô giáo có thích những người hát rong không?.. Tôi không biết phải cư xử với cô ra sao, và cuối cùng, để muốn đến phòng giáo viên, tôi phải nhòm ra trước, nếu thấy cô đứng ở ngoài hành lang thì tôi tránh không đi. Cô chủ nhiệm lớp cô thường kể với tôi về cô trong phòng giáo viên. Cô ấy nói: “Tôi chẳng hiểu vì sao em ấy lại như vậy”. Chính vì vậy mà trong những năm sau này khi thấy cô xuất hiện trên màn hình, tôi nhận ra ngay tên cô. Thời gian cách đây đã lâu rồi, song tôi vẫn nhớ như in khi cô học lớp một”.

Có đúng là người ta đã bắt tôi đứng ở hành lang không? Tôi không nhớ rõ và rất ngạc nhiên. Song chính và giáo mái tóc hoa râm với khuôn mặt phúc hậu, với dáng dấp còn trẻ trung kia, người đã chịu khó đến tham dự chương trình biểu diễn trên màn hình buổi sáng ấy, cuối cùng đã làm cho tôi tin rằng thực sự tôi đã bị đuổi học.

Đến đây tôi lại muốn bày tỏ lòng biết ơn chân thành đối với mẹ tôi vì bà đã không kể cho tôi biết điều đó, mãi cho đến ngày sinh nhật lần thứ hai mươi của tôi.

“Con còn biết tại sao con phải chuyển trường tiểu học không?” Có một hôm mẹ tôi hỏi như vậy. Khi thấy tôi trả lời: “Con không biết ạ” thì bà tiếp tục nói một cách rất thản nhiên rằng: “Chỉ vì con bị đuổi học”.

Ngày ấy bà hoàn toàn có thể nói: “Con sẽ trở thành người như thế nào đây? Con đã bị đuổi học. Nếu người ta lại đuổi con ra khỏi trường tiếp theo thì con sẽ đi đâu?”.

Nếu mẹ tôi nói với tôi như vậy trong nháy mắt đầu tiên khi tôi bước chân vào cổng trường Tô-mô-e Ga-ku-en thì tôi sẽ cảm thấy bất hạnh và lo lắng biết chừng nào. Và nếu vậy thì cổng trường rợp bóng cây cùng những phòng học toa tàu sẽ chẳng có thể làm tôi phấn khởi. Thật may thay tôi đã có một người mẹ như mẹ tôi.

Sau chiến tranh, chỉ còn lại vài tấm ảnh chụp tại trường Tô-mô-e. Trong số đó chỉ có những tấm ảnh chụp khi tốt nghiệp là đẹp nhất. Học sinh lớp cuối cấp thường đứng ở các bậc lên xuống trước cửa phòng họp để chụp ảnh. Nhưng mỗi lần thấy học sinh tốt nghiệp xếp hàng và gọi nhau “Mau lên, chụp ảnh”, thì học sinh các lớp khác cũng muốn chen vào và thế là bấy giờ không thể nào chỉ ra ai là những học sinh của lớp tốt nghiệp. Chúng tôi thường có những cuộc thảo luận sôi nổi về chủ đề này trong các buổi họp mặt. Ông Kô-ba-y-a-si không bao giờ nói gì vào những dịp chụp ảnh này. Có lẽ ông nghĩ rằng tốt nhất là có những hình ảnh sống động của mọi người trong trường, hơn là một bức tranh tốt nghiệp chính thức. Giờ đây xem lại, những tấm ảnh này quả là rất

tiêu biểu cho trường Tô-mô-e.

Còn bao điều khác nữa tôi có thể viết về trường Tô-mô-e. Nhưng tôi sẽ rất vui mừng nếu tôi có thể làm cho mọi người hiểu rằng có sao thậm chí một cô bé như Tốt-tô-chan, khi chịu những ảnh hưởng đúng đắn của người lớn, lại có thể trở thành một người biết sống hòa hợp với mọi người khác.

Sô-sa-ku Kô-ba-y-a-si, người có nhiều cảm hứng và có tầm nhìn xa đã thành lập nhà trường tuyệt vời này, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1893, tại một vùng nông thôn ở phía tây bắc Tô-ky-ô. Thiên nhiên và âm nhạc là những thứ mà ông yêu thích nhất. Lúc còn nhỏ ông thường ra đứng trên bờ sông gần nhà, với dãy núi Ha-ru-na ở phía xa, và tưởng tượng dòng nước chảy cuồn cuộn là một dàn nhạc và ông là “nhạc trưởng”.

Là con út trong một gia đình nông dân khá nghèo có sáu người con, ông đã phải làm trợ giáo sau khi học xong tiểu học. Tuy nhiên, để làm được việc, ông phải có những chứng chỉ cần thiết, và để có những thù đó ông phải cố gắng vượt bậc bằng một tài năng phi thường. Ngay sau đó ông đã giành được chỗ dạy tại một trường tiểu học ở Tô-ky-ô. Ở đây ông đã kết hợp việc giảng dạy với việc nghiên cứu âm nhạc và chính điều đó đã giúp ông thực hiện được khát vọng mà ông hằng ấp ủ. Ông đã vào học trong Khoa Giáo dục âm nhạc, thuộc nhạc viện đầu tiên của Nhật Bản – nay là Trường Đại học nghệ thuật và âm nhạc Tô-ky-ô. Khi tốt nghiệp, ông trở thành giáo viên dạy nhạc tại trường tiểu học Xây-kây. Trường này do ông Ha-ru-gi Na-ka-mu-ra sáng lập. Ông là một con người tuyệt diệu luôn luôn tin rằng giáo dục tiểu học là bậc giáo dục quan trọng nhất đối với trẻ em. Ở đây ông Ha-ru-gi chủ trương tổ chức những lớp ót học sinh với chương trình tự do để giúp các em phát triển những phẩm chất tốt đẹp của cá nhân và phát huy tính tự trọng. Việc học tập được tiến hành vào các buổi sáng. Buổi chiều dành để đi dạo thu thập cây cỏ, tập vẽ, tập hát hay nghe các

baiø thuyết trình của thầy hiệu trưởng. Ông Kô-ba-y-a-si chịu ảnh hưởng rất lớn các phương pháp của ông Ha-ru-gi Na-ka-mu-ra, và sau này ông đã xây dựng một loại chương trình tự học ở trường Tô-mô-e.

Trong thời gian dạy nhạc ở đây ông Kô-ba-y-a-si đã viết một vở ca kịch cho trẻ em, để học sinh trình diễn. Vở ca kịch của ông đã để lại một ấn tượng sâu sắc trong tâm hồn nhà công nghiệp I-oa-xa-ki – một thành viên trong gia đình có công ty thương mại Mít-su-bi-si khổng lồ. Nhà đại tư bản I-oa-sa-ki đã đỡ đầu cho nền nghệ thuật – giúp đỡ Kô-xca Y-a-ma-da, nhà soạn nhạc lão thành của Nhật và tài trợ cho nhà trường. Sau đó nhà đại tư bản I-oa-xa-ki còn cung cấp kinh phí để cử ông Kô-ba-y-a-si sang châu Âu nghiên cứu các phương pháp giáo dục.

Ông Kô-ba-y-a-si ở châu Âu hai năm từ 1922 đến 1924.

Trong thời gian này ông thường đến thăm các trường và cùng với Ê-mi-lơ Giắc-cơ Đan-crô-dơ nghiên cứu môn thể dục nghệ thuật ở Pa-ri. Khi trở về nước, cùng với một người khác, ông thành lập Trường mẫu giáo Xây-giô. Ông Kô-ba-y-a-si thường nhắc nhở các cô mẫu giáo đừng gò ép các cháu vào những khuôn mẫu định trước. “Hãy để các cháu phát triển tự nhiên”, ông nói “Đừng cản trở khát vọng của các cháu. Ước mơ của các cháu lớn hơn mơ ước của các cô”. Trước đó chưa có một trường mẫu giáo nào như thế ở Nhật Bản.

Năm 1930, ông Kô-ba-y-a-si lại đi Châu Âu để nghiên cứu thêm một năm nữa. Cùng với Đan-crô-dơ ông đã đi quan sát ở nhiều nơi và đi đến quyết định sẽ mở trường riêng của ông khi trở về Nhật Bản.

Ngoài việc mở trường Tô-mô-e Ga-ku-en năm 1937, ông còn thành lập Hội thể dục nghệ thuật Nhật Bản. Nhiều người nhớ tới ông như là người truyền bá thể dục nghệ thuật ở Nhật Bản và ghi nhận công lao của ông trong việc xây dựng Trường Đại học Âm nhạc Ku-ni-ta-chi sau chiến tranh. Chỉ còn lại vài người trong chúng tôi trực tiếp vận dụng các

phương pháp dạy học của ông, và thật đáng buồn là ông đã qua đời trước khi có thể xây dựng một trường nữa giống như trường Tô-mô-e. Khi trường này bị thiêu cháy, ông đã hình dung ra một trường khác tốt hơn. Bất chấp sự rung chuyển bởi bom đạn xung quanh, ông vẫn hỏivới vẻ sáng khoái: “Sắp tới, chúng ta sẽ xây dựng loại trường học như thế nào đây?”.

Khi tôi bắt tay vào viết cuốn sách này, tôi hết sức ngạc nhiên biết rằng ông chủ nhiệm chương trình phỏng vấn truyền hình hằng ngày của Tét-su-kô – người đã vùng tôi làm việc trong nhiều năm – người đã tiến hành nghiên cứu về ông Kô-ba-y-a-si được chục năm rồi. Tuy chưa bao giờ gặp ông Kô-ba-y-a-si, song một người phụ nữ đã từng chơi pi-a-nô cho các lớp thể dục nghệ thuật của trẻ em đã gọi cho ông chủ nhiệm quan tâm nghiên cứu về nhà giáo dục học này. Khi bà giáo ấy bắt đầu chơi đàn, ông Kô-ba-y-a-si thường sửa lại nhịp cho bà và nói: “Chị có biết không, các em không bước đi như vậy đâu!”. Ông quả đã hòa mình cùng các em, nên hiểu từng nhịp thở và bước đi của chúng. Tôi hy vọng ông Ka-du-hi-kô Sa-nô – ông chủ nhiệm của tôi – sẽ sớm hoàn thành cuốn sách của mình để kể cho thế giới biết thêm nhiều chuyện về con người phi thường này.

Cách đây hai mươi năm, một biên tập viên trẻ của công ty Kô-đan-sa phát hiện ra bài tiểu luận của tôi viết về trường Tô-mô-e đăng trong một tờ tạp chí của phụ nữ, ông tìm gặp tôi, tay ôm một tập báo, và đề nghị tôi phát triển bài tiểu luận thành một cuốn sách. Tôi có lỗi là đã dùng tờ báo đó làm một việc khác và người đàn ông trẻ tuổi kia đã trở thành một giám đốc trướckhi ý kiến của ông thành hiện thực.

Nhưng chính người đó – ông Kat-su-hi-sa Kô-to – là người đã cho tôi ý nghĩ và niềm tin để làm việc này. Khi đó vì chưa viết nhiều nên việc viết cả một cuốn sách là một việc làm đáng sợ. Bà cuối cùng người ta khuyên tôi nên viết từng chương một và đăng thành một loạt bài trên tạp chí “Người phụ nữ trẻ” của Công ty Kô-đan-sa. Và tôi bắt đầu viết từ

tháng hai năm 1979 đến tháng mười hai 1980.

Hằng tháng tôi thường đi thăm Viện Bảo tàng tranh của Chi-hi-rô I-oa-sa-ki ở Si-mô Sa-ku-gi, Nê-ri-ma-ku, Tô-ky-ô để chọn tranh minh họa. Chi-hi-rô I-oa-sa-ki là một nữ họa sĩ thiên tài chuyên vẽ tranh thiếu nhi. Tôi tự hỏi không biết nơi nào trên thế giới này, còn có những nghệ sĩ có thể vẽ trẻ em sống động như tranh của bà. Bà vẽ các em dưới muôn vàn tâm trạng và tư thế khác nhau và phân biệt rõ ràng những đường nét khác nhau giữa đứa trẻ sáu tháng với em bé chín tháng tuổi. Tôi không thể nói hết niềm hạnh phúc của tôi khi được phép dùng tranh của bà để minh họa cho cuốn sách của tôi. Điều kỳ lạ là tranh của bà rất phù hợp với câu chuyện của tôi. Bà mất năm 1974, và nhiều người luôn luôn hỏi có phải tôi đã bắt tay viết cuốn sách này khi bà còn sống không, điều đó chứng tỏ tranh của bà với muôn vàn cách miêu tả trẻ em trung thực và gần gũi với cuộc sống.

Chi-hi-rô I-la-sa-ki để lại gần bảy ngàn bức tranh, và tôi có đặc ân được xem rất nhiều tranh nguyên bản nhờ sự giúp đỡ ân tình của con trai bà, một nhà viết kịch, phó giám đốc nhà bảo tàng, và vợ anh. Tôi xin tỏ lòng biết ơn đối với chồng bà nghệ sĩ vì đã cho phép tôi in lại các tác phẩm của bà. Tôi cũng xin cảm ơn nhà soạn kịch Ta-đa-su Li-da-oa, giám đốc nhà bảo tàng mà hiện nay tôi là uỷ viên quản trị, đã liên tục giục tôi viết sách khi thấy tôi trì hoãn.

Tất nhiên Mi-y-ô-chan và các bạn cùng trường Tô-mô-e cũng đã giúp tôi rất nhiều. Tôi cũng xin chân thành cảm ơn ông kê-kô I-oa-mô-tô, người biên tập bản tiếng Nhật là người luôn luôn nói: “Chúng ta phải làm cho cuốn sách này trở thành một cuốn sách hay thật sự”. Tôi có ý định chọn nhan đề tiếng Nhật từ một thành ngữ phổ biến từ nhiều năm nay đề cập đến những con người ở bên lề cửa sổ, có nghĩa là người ta đang ở trên mép cửa hay sắp bị đẩy ra ngoài giá lạnh. Tuy tôi thường phải đứng ở bên cửa sổ ngoài sự mong muốn để nhìn những người hát rong, tôi thực sự cảm thấy mình đã bị đẩy “ra ngoài cửa sổ” tại trường học đầu tiên đó

– bị xa lánh và chịu sự lạnh lùng. Đầu đề của cuốn sách ngoài những ý nghĩa đó còn có thêm một ý nghĩa này nữa: cửa sổ của hạnh phúc, cuối cùng đã mở ra trước mắt tôi, tại trường Tô-mô-e!

Trường Tô-mô-e không còn nữa. Có lẽ không gì có thể làm cho tôi vui sướng hơn nếu biết rằng khi đọc cuốn sách này, trường đó sẽ sống lại trong tâm trí các bạn.

Tô-ky-ô, 1982

“Tốt-tô-chan, cô bé bên cửa sổ” mới xuất bản được ba năm, nhưng trong thời gian đó đã xảy ra biết bao điều làm tôi ngạc nhiên và sung sướng. Khi tôi viết về người thầy hiệu trưởng kính mến của mình và những tháng năm không thể nào quên của tôi tại trường Tô-mô-e, chưa bao giờ tôi dám nghĩ rằng đây lại là cuốn sách bán chạy nhất. Bốn triệu rưỡi bản đã được bán trong năm đầu và hiện nay đã lên tới gần sáu triệu. Người ta nói với tôi rằng: “Đây là một kỷ lục trong lịch sử xuất bản ở Nhật Bản!”. Nhưng điều đó ít có ý nghĩa đối với tôi. Mãi cho đến khi mỗi ngày tôi nhận được không biết bao nhiêu thư từ khắp trên đất Nhật gửi về, tôi mới bắt đầu nhận thấy rằng thực sự có rất nhiều người đang đọc cuốn sách của tôi.

Tôi nhận được thư của bạn đọc thuộc mọi lứa tuổi, từ em bé 5 tuổi đến cụ già 130 tuổi, và mỗi bức thư đều làm tôi xúc động. Tôi càng ngạc nhiên khi nhận được rất nhiều thư của các em học sinh tiểu học, vì chưa bao giờ tôi dám nghĩ rằng các em bé như vậy lại đọc cuốn sách này, mặc dù tôi đã cố gắng viết một cách thật dung dị, dễ hiểu, tránh dùng nhiều chữ gốc Hán khó hiểu. Trong thời đại ngày nay, khi nhiều từ đã trở thành từ chết, tôi thấy thật là tuyệt vời khi biết các em từ lớp hai trở lên đã dùng từ điển để đọc Tốt-tô-chan! Một bé gái lớp hai viết thư nói rằng cứ nhìn thấy một em bé bị tàn tật là em lại nghĩ: “Ôai lại có một Y-a-su-ki-chan, hoặc nhất định em ấy phải là một người của trường Tô-mô-e!” và thế là em lại chạy đến bên họ chào hỏi và cảm thấy rất vui khi được đáp lại. Bốn mươi năm đã trôi qua kể từ khi trường

Tô-mô-e không còn tồn tại! Các em của chúng ta thật là tuyệt vời, có đúng vậy không?

Nhiều em học sinh khác viết thư kể rằng khi đọc đến đoạn nói về trường Tô-mô-e bị thiêu hủy, các em nhận thấy chén tranh là không tốt, và như vậy thật đáng để viết cuốn sách này. Tuy nhiên khi viết nó, trước sau tôi chỉ dám nghĩ rằng thật là vui nếu như các nhà giáo và các bà mẹ trẻ khi đọc về ông Kô-ba-y-a-si sẽ tự nhủ rằng: “Đã có một con người tận tụy, thật sự thương yêu và tin tưởng ở trẻ em”. Nhưng tôi e rằng cũng có những giáo viên sẽ gạt bỏ những tư tưởng của ông và coi chúng là quá duy tâm trong xã hội ganh đua này...

Trong thực tế, khi cuốn sách này ra đời, một số giáo viên tiểu học đã viết thư cho tôi biết, hàng ngày họ đã đọc cho các em nghe vào giờ ăn trưa. Còn các giáo viên họa ở trường tiểu học thì lại viết thư nói rằng họ đã đọc từng phần của “Tô-tô-chan” cho các em trong lớp nghe, và sau đó yêu cầu các em vẽ tranh minh họa theo những gì mà các em nghe được. Một số giáo viên trung học lại viết thư nói rằng đúng lúc họ cảm thấy rất thất vọng đối với nền giáo dục đến mức họ đã tính chuyện từ bỏ nghề dạy, song được sự cổ vũ boowi ngừng tư tưởng của ông Kô-ba-y-a-si, họ đã quyết định ở lại. Tôi nhận được nhiều bức thư chân thành như vậy và nước mắt tôi lại trào ra khi biết có rất nhiều người suy nghĩ giống như ông Kô-ba-y-a-si.

Giáo viên đã dùng cuốn sách của tôi dùi nhiều hình thức khác nhau, và năm ngoái chương mang tiêu đề “ông giáo nhà nông” đã được chính thức đưa vào sách giáo khoa lớp ba tiếng Nhật, và chương “Ngôi trường cũ đổ nát” được đưa vào sách đạo đức luân lý lớp bốn. Tôi cũng nhận được những bức thư đầy lo âu. Một em gái trung học viết thư cho tôi từ một trại cải tạo trẻ em hư nói rằng: “Nếu em có một người mẹ như mẹ Tô-tô-chan, và có một người thầy như ông Kô-ba-y-a-si, chắc chắn em đã không phải vào ở chốn này”.

Tại sao “Tô-tô-chan” lại trở thành một cuốn sách bán chạy như vậy? Giới thông tin đại chúng đã đặt ra câu hỏi này và nó đã trở thành chủ đề của một số cuộc tranh luận. Báo A-sa-hi đã đăng một loạt bài nhan đề “Dấu hiệu Tô-tô-chan”, thảo luận các phương diện khác nhau về sự tác động của cuốn sách, và điều đáng ngạc nhiên là một nhà xuất bản khác đã cho ra đời một cuốn sách hoàn chỉnh về chủ đề này. Cuốn sách mang tên “Tô-tô-chan: Câu chuyện của một cuốn sách bán chạy nhất”, đã phân tích hiện tượng tại sao nó được bán chạy như vậy từ mọi khía cạnh. Tôi cho rằng một lý do về hiệu quả của cuốn sách là nó xuất hiện đúng vào lúc sự nghiệp giáo dục trở thành một vấn đề cốt yếu, và mọi người đều thấy rằng cần phải có một tác động nào đó đối với nền giáo dục, và vì vậy nhiều người đọc cuốn sách như là một luận thuyết giáo dục, mặc dù đó không phải là lý do tôi viết cuốn sách này. Hơn thế nữa đây là cuốn truyện cho mọi người, thu hút sự chú ý của mọi người, thuộc mọi lứa tuổi và quan điểm. Và chính đó cũng là một lý do khác của sự đắt khách.

Đây cũng là một cuốn sách bán chạy nhất ở Nhật của một nữ tác giả. Ban đầu phản ứng của nam giới đối với cuốn sách không thuận lợi lắm, và tôi nhận ra điều này khi các bạn nam giới được phỏng vấn đã trả lời rằng: “Tôi bị lôi cuốn vì cái bìa in hình phụ nữ”, hoặc “Tôi gạt bỏ sự suy nghĩ đó là cuốn sách bán chạy nhất của một người mua vui nổi tiếng”. Họ còn nói: “Tôi không định đọc, nhưng người nhà cứ giục tôi đọc...” Kết quả các cuộc trao đổi là tốt. Tôi xin chân thành cảm ơn những ai trong các gia đình đã nhiệt tình cổ vũ “Tô-tô-chan”!

Trước khi xuất bản cuốn sách, tôi đã quyết định sẽ dùng tiền nhuận bút để xây dựng nhà hát chuyên nghiệp đầu tiên cho các diễn viên điếc ở Nhật. Tôi đã đề nghị chính phủ biến nó thành một tổ chức phúc lợi xã hội để nó có thể tiếp tục hoạt động khi tôi đã quá già hoặc sau khi tôi qua đời. Đây là một việc rất khó vì không có tiền lệ, nhưng các nhà chức trách

đã xem xét hơn hai mươi năm năm tôi hoạt động trong lĩnh vực phúc lợi xã hội và cuối cùng đã đồng ý. Bằng cách này, tổ chức phúc lợi xã hội được nghe nói đến là quỹ Tốt-tô đã được lập ra. Đây là một thắng lợi không lường trước, và thông qua quỹ đó, nhà hát cho người điếc của Nhật đã xuất hiện. Hiện nay hơn hai mươi diễn viên điếc đang được huấn luyện tại Trung tâm huấn luyện của quỹ Tốt-tô, và nơi đây cũng có lớp học ngôn ngữ ký hiệu. Tháng bảy vừa qua chúng tôi đã thực hiện được ước mơ mà chusg tôi hằng ấp ủ là đã đưa được vở kịch Ky-ô-gen đi biểu diễn tại liên hoan ca kịch của Đại hội quốc tế của những người câm điếc tại Pa-léc-mô, I-ta-li-a; trước những khán giả đại diện cho bốn mươi lăm nước. Đây là lần đầu tiên các diễn viên điếc của Nhật đi biểu diễn ở nước ngoài, và điều này có được cũng nhờ nhiều người trong số bạn đọc “Tốt-tô-chan”.

Cách đây hai năm, nhờ quỹ Tốt-tô được thành lập và vì cuốn sách bán chạy nhất, tôi đã được mời tới dự Tiệc Vườn Xuân của Hoàng Đế cùng với những người như Ke-ni-chi Fu-kui, người đã được giải thưởng Nô-ben, và tôi vô cùng phấn khởi khi được ngài nói với tôi rằng: “Vui thay cuốn sách của bà bán rất chạy”.

Năm 1981 là Năm quốc tế của những người tàn tật, và ngày 9 tháng Mười hai (hiện nay được coi là ngày của những người tàn tật ở Nhật), tôi nhận được phần thưởng của Thủ tướng Su-du-ki. Tôi cũng nhận được một số giải thưởng khác trong đó có Giải thưởng của thư viện “Hòn đá bên lề đường”, để tưởng nhớ nhà văn sách thiếu nhi Y-u-giô Y-a-ma-mô-tô.

Rất nhiều người yêu cầu tôi xây dựng Tốt-tô-chan thành một bộ phim, một ca kịch của chương trình truyền hình, một bộ phim hoạt hình, một vở kịch, hay một bản nhạc. Nhưng tôi nhận thấy rằng tôi khó có thể vượt được những ký họa của Chi-hi-rô I-oa-sa-ki, và những hình ảnh mà độc giả đã tạo dựng ra trong trí tưởng tượng của mình, nên tôi đã từ chối tất cả. Nhưng rồi tôi cũng đồng ý với Dàn nhạc giao hưởng

Sin-xây Ni-hen là xây dựng câu chuyện này thành một bản giao hưởng, vì âm nhạc cho phép ta mặc sức tưởng tượng. Sáng tác của A-ki-hi-rô Kô-mô-ri xúc động hơn tất cả mọi lời lẽ của tôi, và Dàn nhạc giao hưởng Sin-xây Ni-hen đã đi biểu diễn nhiều nơi trên đất Nhật, với lời dẫn truyện của chính tôi. Người ta cũng ghi âm về bản giao hưởng này. Năm 1982, một năm sau khi Tô-tô-chan được xuất bản Đô-rô-thy Bri-tơn đã hoàn thành bản dịch sang tiếng Anh. Đô-rô-thy vừa là người sáng tác nhạc vừa là nhà thơ và bản dịch của bà có cùng nhịp điệu như nguyên bản, và tôi cũng rất xúc động khi đọc bản dịch của bà. Bản tiếng Anh cũng lập một kỷ lục mới, là cuốn sách tiếng Anh bán chạy nhất ở Nhật với khoảng bốn trăm ngàn bản.

Bản tiếng Anh đồng thời cũng được phát hành tại Mỹ, và lúc đó tôi đã xuất hiện trong chương trình biểu diễn “Tonight” (Đêm nay) của Giôn-ni Các-xôn. Sau đó tôi được mời đi nói chuyện, dự các buổi thông tin, và tờ “Thời báo Nữ Uớc”, một tờ báo danh tiếng của Mỹ đã đăng một bài đọc sách dài trong mục Điểm sách chủ nhật. Ngoài sự việc nói trên, các phương tiện thông tin đại chúng của Mỹ cũng đã chớp cơ hội đưa tin về những điều mới lạ của một nữ diễn viên vô tuyến truyền hình của Nhật. Tạp chí Thời cuộc đã dành trọn một trang để phỏng vấn tôi trong số đặc biệt về Nhật Bản. Tô-tô-chan cũng đã được dịch và xuất bản tại Trung Quốc và Triều Tiên. Vì Nhật Bản không có các hiệp định về xuất bản (bản quyền) với các nước này nên tôi không được biết về các cuốn sách dịch, mãi cho đến khi một người bạn tốt ở Trung Quốc đã gửi cho tôi một cuốn thông qua một người Nhật quen biết. Các nhà xuất bản ở Ba Lan, và ở Phần Lan cũng đang chuẩn bị dịch và xuất bản. Một nhà xuất bản của Tiệp cũng đang tiến hành các cuộc thương lượng và một số nước Châu Âu khác cũng đã có yêu cầu. Tôi rất vui mừng khi được biết có nhiều người biết về Nhật Bản qua Tô-tô-chan. Tôi cũng nhận được thư gửi từ nước Mỹ đến, và một bé trai trường tiểu học đã viết; “Tô-tô-chan, bạn có phải là

một bạn gái xinh đẹp không? Nếu xinh đẹp bạn có thể tới nhà tôi ăn cơm tối”. Cô giáo của em, người đã đọc truyện này cho cả lớp nghe, đã chú thích thêm một dòng, nói rằng em bé trai này xuất thân từ một gia đình nghèo người da đen.

Tôi nghĩ điều này cũng rất có ý nghĩa là có rất nhiều nữ sinh trung học, đại học đã viết thư cho tôi, tâm sự: “Cháu không ngờ đây lại là một cuốn sách giàu lòng nhân ái đến thế”. Các em không nói rõ điều gì cụ thể đã làm cho các em thấy hấp dẫn nhất. Có thể điều đó ở từng em sẽ khác nhau. Nhưng tôi nghĩ, nói chung, các em đã muốn đáp lại tình thương và độ lượng đó.

Tôi vừa được bổ nhiệm làm Sứ giả Thiện Chí của UNICEF (Quỹ nhi đồng của liên hợp quốc) – một tổ chức toàn thế giới, đã được giải thưởng Hòa Bình Nô-ben. Sở dĩ tôi được như vậy cũng là nhờ có Tô-tô-chan, vì ông Giám đốc chấp hành của ban Thư ký UNICEF ở Niu Yóoc – người quan trọng nhất của tổ chức – đã đọc tô-tô-chan do một người bạn gửi cho. Ông rất xúc động và nói rằng những suy nghĩ của tôi cũng chính là những suy nghĩ của UNICEF, và thế là ông đã chọn tôi làm Sứ giả Thiện chí vì ông nghĩ rằng cần có một sứ giả Thiện chí người Châu Á. Diễn viên Mỹ Đan-ny Kay-ê, diễn viên Anh Pi-tơ U-sti-noop và nữ diễn viên Na Uy Lip UL-man đã là những Sứ giả Thiện chí nổi tiếng, và tôi là người thứ tư. Mỗi ngày có bốn mươi ngàn, và mỗi năm có mười lăm triệu trẻ em chết đói, và chết vì các bệnh tật do đói gây ra. Nhiệm vụ của tôi là phải đi để thấy các điều kiện sinh sống của các em và báo cáo với tất cả các bạn về những điều kiện đó. Mùa hè này tôi sẽ đi châu Phi và nếu bố trí kịp, tôi sẽ đi thăm một số nước Châu Á. Nếu ông Kô-ba-y-a-si còn sống, tôi chắc rằng ông sẽ rất hài lòng. “Các em có biết không, tất cả các em là một! Bất kể các em làm gì, các em đều là một trên thế giới này”. Đó là câu mà ông Kô-ba-y-a-si thường nói.

xuân 1984

TÉT-SU-KOA KU-RÔ-Y-A-NA-GI

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Nhà ga

Họ rời con tàu Ôai-ma-chi tậu ga Gi-y-u-gao-ka, và người mẹ nắm tay Toot-tô-chan đi ra cổng soát vé. Tốt-tô-chan chưa đi tàu bao giờ nên em không muốn trả lại cái vé quý giá mà em đang nắm chặt trong tay.

- Cháu giữ lại cái vé này được không? – Tốt-tô-chan hỏi người soát vé.

Bác liền trả lời:

- Không được đâu cháu ạ, - và thu lấy cái vé của em.

Tốt-tô-chan liền chỉ vào cái hộp đựng đầy vé và hỏi:

- Có đúng tất cả những cái vé này là của bác không?

- Không đâu, đây là vé của nhà ga. – Bác trả lời, trong lúc vẫn luôn tay đón lấy vé của những người khách ra cổng.

Tốt-tô-chan lại nhìn chiếc hộp một cách thèm muốn và nói tiếp:

- Ôai thế nào lớn lên cháu cũng đi bán vé xe lửa thôi!

Bác soát vé nhìn em kỹ hơn:

- Thằng bé nhà bác cũng muốn làm việc ở nhà ga, các cháu sẽ cùng làm với nhau vậy!

Tốt-tô-chan bước sang một bên và triu mến nhìn bác soát vé. Người bác tròn mấp mắt đeo kính vẻ mặt rất phúc hậu.

Tốt-tô-chan đứng chống nạnh, suy nghĩ về cái điều bác soát vé vừa nói: “Hừm! Hừm cháu không phản đối chuyện cháu cùng làm việc với con trai bác đâu”, em nói:

- Cháu sẽ nghĩ kỹ thêm về chuyện này. Bây giờ cháu sẽ rất bận vì cháu đang trên đường đi đến trường mới.

Em chạy đến với mẹ đang đứng đợi em và nói to:

- Con sẽ làm một người bán vé, mẹ ạ.

Bà mẹ không tỏ vẻ ngạc nhiên, bà nói:

- Mẹ tưởng con sẽ trở thành một nhà tình báo cơ mà.

Tốt-tô-chan nắm chặt tay mẹ bước đi. Em rất nhớ là cho tới ngày hôm qua, em vẫn còn có ý muốn trở thành một nhà tình báo. Nhưng thật vui xiết bao nếu được làm chủ một cái hộp đựng đầy vé!

- À con nghĩ ra rồi, - một ý hay chợt thoáng hiện ra trong đầu em. Em nhìn mẹ và nói to. – Liệu con có thể vừa làm người bán vé vừa làm một nhà tình báo được không hả mẹ?

Người mẹ không trả lời. Dưới chiếc mũ dạ có đính những bông hoa nhỏ, khuôn mặt đáng yêu của người mẹ trở nên đăm chiêu. Sự thật là bà đang rất lo. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu người ta không nhận Tốt-tô-chan vào trường mới? Bà nhìn Tốt-tô-chan đang tung tăng vừa đi vừa nói luôn mồm. Tốt-tô-chan không biết rằng mẹ đang rất lo lắng như vậy, nên khi bốn mắt gặp nhau, em nói một cách rất vui vẻ:

- Con nghĩ khác rồi mẹ ạ. Con sẽ xin vào một ban nhạc nhỏ đi hát rong trên đường phố, quảng cáo cho những cửa hàng mới cơ!

Giọng người mẹ đượm vẻ thất vọng khi bà nói:

- Mau lên con! Kẻo lại muộn bây giờ. Chúng ta không được để thầy hiệu trưởng phải đợi. Đừng huyền thuyên nữa. Hãy nhìn xuống đường và bước đi cho cẩn thận.

Đằng xa, phía trước họ, cổng một ngôi trường nhỏ cứ hiện rõ dần.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Cô bé bên cửa sổ

Lý do khiến bà mẹ lo lắng là mặc dù Tốt-tô-chan vừa mới đi học, em đã bị đuổi ra khỏi trường. Niềm yêu thích đã bị gạt bỏ ngay từ lớp một!

Chuyện xảy ra cách đây mới một tuần. Cô chủ nhiệm lớp

Tốt-tô-chan đã mời mẹ em đến. Cô đi thẳng vào vấn đề:

- Con gái bà làm loạn cả lớp tôi. Tôi buộc phải đề nghị với bà chuyển em sang trường khác! – Cô giáo trẻ và xinh đẹp thở dài. – Thực sự tôi không còn cách nào khác!

Người mẹ vô cùng sửng sốt. Bà phân vân tự hỏi, Tốt-tô-chan đã làm gì để đến nỗi loạn cả lớp lên?

Cô giáo đưa tay lùa mái tóc cắt ngắn kiểu con trai, đôi mắt chớp chớp lia lia về lo lắng, và bắt đầu kể rõ:

- Thừa bà, trước hết là chuyện em ấy cứ mở và đóng nắp bàn hàng trăm lần. Tôi có dặn là không em nào được mở và đóng nắp bàn trừ phi phải lấy ra hoặc cất đi một cái gì đó. Thế là con gái bà luôn tay lấy cái này ra, cất cái kia vào – lấy ra hoặc cất vào quyển vở, hộp bút chì, những cuốn sách giáo khoa và những thứ lặt vặt khác của em ấy. Ví dụ khi cả lớp viết bảng chữ cái, con bà mở nắp bàn lấy vở ra rồi đóng sầm lại. Tiếp đó em lại mở nắp bàn, thò đầu vào, lấy ra chiếc bút chì, rồi lại mau chóng đóng sầm nắp bàn lại, sau đó viết chữ “A”. Nếu em viết bẩn hay viết lỗi, em mở ngăn bàn, lấy cái tẩy ra đóng nắp bàn lại, tẩy chữ đó, rồi lại mở và đóng nắp bàn cất tẩy vào – tất cả các động tác diễn ra rất nhanh. Khi em viết xong chữ “A”, em đặt từng thứ một vào trong ngăn bàn. Em cất bút chì xong, đóng nắp bàn lại, liền đó lại mở nắp bàn để cất quyển vở vào. Khi viết đến chữ khác, em lại lặp lại từ đầu tất cả – trước tiên là quyển vở, rồi đến cái bút chì, đến cái tẩy – mở và đóng nắp bàn với từng thứ một. Những động tác đó làm đầu óc tôi quay cuồng. Và tôi cũng không thể trách em được vì mỗi lần em mở hay đóng nắp bàn đều có lý do cả!

Đôi hàng mi dài của cô giáo chớp chớp như thể cảnh tượng đó đang sống lại trong đầu cô.

Một ý nghĩ lóe sáng trong đầu người mẹ: Tại sao Tốt-tô-chan lại mở và đóng nắp ngăn bàn nhiều lần như vậy? Bà nhớ lại Tốt-tô-chan tỏ ra rất xúc động trong buổi đầu sau khi ở trường về. Em nói: “Trường học thật tuyệt! Bàn học của con ở nhà thì có các ngăn kéo, nhưng bàn học ở trường lại

có nắp nâng lên. Nó giống như một cái hộp, và mẹ có thể cất mọi thứ vào đó. Thật là thú vị!”

Người mẹ hình dung cảnh con gái mình khoái chí hết mớ, rồi lại đóng nắp chiếc bàn mới kia. Và người mẹ cũng không nghĩ rằng việc làm đó là nghịch ngợm. Dù sao thì Tốt-tô-chan cũng sẽ chấm dứt trò mớ, đóng nắp bàn khi nó thấy không còn mớ lạ nữa. Nhưng bà chỉ nói với cô giáo rằng:

- Tôi sẽ nói với cháu về chuyện này.

Cô giáo nói tiếp giọng to hơn:

- Nếu chuyện chỉ có thế, tôi đã cho qua...

Người mẹ hơi lùi lại khi cô giáo chồm về phía trước:

- Khi đã chấm dứt trò cập kênh với chiếc nắp bàn em ấy lại đứng dậy. Đứng suốt cả buổi học.

- Đứng dậy ư? Ở đâu? – người mẹ vô cùng ngạc nhiên hỏi.

- Bên cửa sổ, - cô giáo trả lời về bực dọc.

- Tại sao cháu lại đứng bên cửa sổ ạ? – người mẹ hỏi một cách bối rối.

- Để em ấy có thể gọi những người hát rong lại, - cô giáo gần như gào lên.

Đại khái câu chuyện của cô giáo là thế này: Sau gần một giờ cập kênh với chiếc nắp bàn, Tốt-tô-chan rời chỗ ngồi đến bên cửa sổ nhìn ra đường phố. Sau đó, đúng vào lúc cô giáo hy vọng rằng, nghĩ đến trật tự, em ấy có thể trở về chỗ ngồi, thì Tốt-tô-chan bỗng gọi to đoàn hát rong ăn mặc lòe loẹt đang đi ngang qua. Phòng học ở ngay tầng trệt nhìn ra đường phố là niềm vui của Tốt-tô-chan và cũng là nỗi khổ của cô giáo. Chỉ có một hàng rào thấp ngăn cách, cho nên bất kể ai trong lớp cũng có thể nói chuyeejndeex dàng với những người qua lại. Nghe Tốt-tô-chan gọi, những người hát rong đến ngay bên cửa sổ. Cô giáo kể tiếp: Thế là Tốt-tô-chan nói to với cả lớp “Họ đến rồi đấy!” và tất cả học sinh trong lớp ủa đến ngay bên cửa sổ, nói chuyện với những người hát rong.

“Chơi bài gì đi!”, Tốt-tô-chan đề nghị. Và thế là đoàn hát rong, vốn thường đi qua trường lặng lẽ, đã dừng ngay các

nhạc cụ như kèn cla-ri-nét, cồng, trống, đàn ba dây biểu diễn cho học sinh xem trong lúc cô giáo tội nghiệp chẳng biết làm gì ngoài việc kiên trì chờ đợi cho đến khi cuộc vui kết thúc.

Cuối cùng, cuộc biểu diễn chấm dứt, đoàn hát rong ra đi, còn học sinh trở về chỗ của mình. Tất cả, chỉ trừ Tốt-tô-chan. Khi cô giáo hỏi: “Tại sao em còn đứng đó?” Tốt-tô-chan trả lời một cách nghiêm túc: “Thưa cô, có thể là ban nhạc khác sẽ đến. Và thật là tiếc nếu họ đến mà chúng em không được gặp”.

- Bà có thể nhận thấy những sự việc này gây mất trật tự đến chừng nào rồi, có đúng không? – cô giáo xúc động nói.

Bà mẹ tỏ vẻ đồng tình. Cô giáo lại tiếp tục kể, giọng gay gắt hơn:

- Và sau đó, ngoài những chuyện tôi vừa kể trên...

- Cháu nó còn làm những gì nữa ạ? – bà mẹ hỏi trong tâm trạng của người bị yếu thế.

- Gì nữa ấy à? – cô giáo kêu lên. – Nếu tôi có thể kể hết được những việc mà em đã làm thì tôi không phải đề nghị bà cho cháu chuyển trường.

Cô giáo trấn tĩnh lại, nhìn thẳng vào mặt bà mẹ và lại nói:

- Hôm qua, Tốt-tô-chan lại tiếp tục đứng ở bên cửa sổ như thường lệ. Tôi tiếp tục giảng bài, nghĩ rằng em ấy lại đứng đợi những người hát rong thì bỗng nhiên tôi nghe thấy em ấy hỏi một người nào đó: “Bạn đang làm gì thế?”. Từ nơi tôi đứng, tôi chẳng nhìn thấy ai và tôi cũng không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Sau đó em lại hỏi: “Bạn đang làm gì thế” Em không nói chuyện với người đi trên đường mà với một ai đó ở trên cao kia. Tôi bắt đầu tò mò và có nghe tiếng trả lời nhưng không thấy gì. Trong lúc đó, vì con gái bà cứ liên tục hỏi “Bạn đang làm gì thế?” nên tôi không thể nào giảng bài được. Tôi đi đến bên cửa sổ để xem con bà đang nói chuyện với ai. Khi tôi ngoái đầu ra ngoài cửa sổ nhìn lên, tôi thấy một đôi chim nhạn đang làm tổ dưới mái hiên của nhà trường. Em đang nói chuyện với đôi chim nhạn! Bây giờ khi

đã hiểu các em, tôi không cho rằng nói chuyện với chim nhận là xấu đâu! Chỉ có điều tôi muốn nói là không nên hỏi chim nhận đang làm gì khi còn ở trong lớp.

Bà mẹ chưa kịp xin lỗi thì cô giáo đã nói tiếp:

- Sau đó là tiết vẽ. Tôi yêu cầu các em vẽ lá cờ nước Nhật. Tất cả các em khác đều vẽ đúng, chỉ trừ con gái bà. Em không vẽ quốc kỳ mà lại vẽ lá cờ của hải quân, loại cờ có tua xung quanh như bà biết đấy. Theo tôi, vẽ như vậy cũng không có gì là sai. Nhưng ngay sau đó em vẽ những đường diềm ở xung quanh. Vẽ đường diềm! Bà biết không, nó giống như những đường diềm ở cờ thiếu nhi ấy mà. Có lẽ em đã nhìn thấy một chiếc cờ như thế ở một nơi nào đó.

Trước khi tôi nhận ra em vẽ như thế nào, thì em đã vẽ đường tua vàng vượt ra khỏi trang giấy xuống mặt bàn. Bà biết không, em vẽ lá cờ gần hết cả trang giấy nên không còn đủ chỗ để vẽ đường diềm nữa. Thế là em cầm cái bút màu vàng vẽ hàng trăm nét quanh lá cờ, vượt cả ra ngoài trang giấy và khi em nhấc quyển vở lên, mặt bàn đã đầy những vệt vàng không thể nào lau sạch được. Cũng may là em chỉ vẽ những đường đó ở ba phía.

- Cô nói, chỉ có ở ba phía, có nghĩa là thế nào? – bà mẹ lúng túng hỏi.

Tuy đã thấm mệt, cô giáo vẫn ôn tồn giải thích:

- Em ấy vẽ cán cờ ở phía bên trái nên đường diềm chỉ ở ba phía xung quanh thôi.

Bà mẹ phần nào cảm thấy vội đi nỗi lo lắng:

- Tôi hiểu rồi, chỉ có ở ba phía...

Nhưng phần lớn cán cờ lại cũng vượt ra ngoài trang giấy, và nó vẫn còn để nguyên dấu vết trên mặt bàn. – Sau đó cô giáo đứng dậy, lạnh lùng, nói to như nổ một loạt súng để từ biệt. – Không phải chỉ có tôi bực mình, mà ngay cả cô giáo phòng bên cũng rất khó chịu.

Như vậy rõ ràng là bà mẹ phải làm một việc gì đây. Hành động của con gái bà như vậy là không hay đối với những học sinh khác. Bà sẽ phải đi tìm một trường học nào đó, nơi

người ta có thể hiểu được cô con gái nhỏ bé của bà, và dạy cho nó biết cách sống hòa hợp với người khác.

Nhà trường mà hai mẹ con bà đang trên đường đi tới đã được bà phát hiện ra sau khi dày công tìm kiếm.

Bà mẹ không hề nói với Tốt-tô-chan rằng em đã bị đuổi học.

Bà nhận thấy rằng Tốt-tô-chan không thể hiểu nổi những việc làm sai trái của em, và bà cũng không muốn con gái bà có những mặc cảm, nên bà quyết định không nói với

Tốt-tô-chan về chuyện này cho đến khi nào em lớn lên.

Trước sau, bà chỉ hỏi:

- Con có thích đến trường mới học không? Mẹ nghe nói đây là một trường rất tốt.

- Cũng thích mẹ ạ, - Tốt-tô-chan trả lời sau một thoáng suy nghĩ. – Nhưng...

“Lại còn những gì nữa đây”, bà mẹ lo lắng nghĩ. “Liệu con bà có nhận biết rằng nó đã bị đuổi học không?”

Một lúc sau Tốt-tô-chan phấn khởi hỏi bà:

- Nhưng những người hát rong cũng sẽ đến trường mới chứ mẹ?

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Trường mới

Đến trước cổng trường mới, Tốt-tô-chan dừng lại. Cổng trường cũ là những cột xi măng chắc chắn, có đề tên trường bằng chữ to. Còn cổng trường này chỉ gồm hai cột ngắn có cành lá chồi lên.

- Chiếc cổng này sẽ còn lớn lên. - Tốt-tô-chan nói. – Có thể nó sẽ lớn cao hơn cả những cây cột mắc dây điện thoại.

Rò ràng “hai cột cổng trường” là hai gốc cây còn rễ. Khi đến gần hơn Tốt-tô-chan phải ngoái đầu sang một bên để đọc tên trường vì cái biển đề tên trường bị gió thổi lệch đi.

“Tô-mô-e Ga-ku-en”

Khi Tô-tô-chan sắp sửa hỏi mẹ “Tô-mô-e” có nghĩa là thế nào thì em thoáng nhận ra một cái gì đó đằng xa làm em cứ tưởng mình đang trong giấc mơ. Em ngồi thụp xuống, nhòm qua bụi cây để thấy cho rõ hơn, và em không thể tin vào mắt mình nữa.

- Mẹ ơi, có đúng một con tàu kia không? Kia kìa, ở trong sân trường ấy!

Để làm phòng học, nhà trường đã phải tận dụng sáu toa tàu bỏ không. Một trường học trên một con tàu! Điều này đối với Tô-tô-chan giống như một giấc mơ thật?

Cửa sổ của các toa tàu long lanh trong nắng mai. Nhưng đôi mắt của cô bé má hồng nhìn chúng qua bụi cây còn long lanh hơn thế nữa.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Con thích trường này

Một lúc sau Tô-tô-chan kêu lên sung sướng chạy về phía “trường học con tàu”. Em gọi mẹ:

- Mẹ ơi! Mau lên! Chạy lên tàu đi, nó vẫn còn đang đứng yên đấy!

Bà mẹ giật mình vội chạy theo con. Trước đây bà ở trông đội bóng rổ nên chạy nhanh hơn và túm được áo Tô-tô-chan khi em sắp sửa bước lên cửa.

- Con chưa vào được đâu, - bà mẹ vừa nói vừa giữ em lại. - Các toa tàu này là những phòng học, con chưa được nhận vào trường. Nếu con muốn lên con tàu này thì con cần phải ngoan, lễ phép với thầy hiệu trưởng. Bây giờ hai mẹ con phải chuẩn bị đến gặp thầy đi, và nếu mọi chuyện tốt đẹp thì con sẽ được nhận vào học. Con có đồng ý không?

Tô-tô-chan vô cùng thất vọng vì không được lên ngay “con tàu”, nhưng em cũng hiểu rằng tốt hơn là phải nghe lời mẹ.

- vâng ạ, - em trả lời. Sau đó Tốt-tô-chan nói tiếp – Con rất thích trường này.

Hình như mẹ muốn nói, vấn đề đâu phải là chuyện con thích hay không thích trường này, mà là thầy hiệu trưởng có thích con hay không kia. Bà không túm áo Tốt-tô-chan nữa. Bà cầm tay con và chuẩn bị bước vào văn phòng thầy hiệu trưởng.

Tất cả các toa tàu đều yên lặng vì giờ học đầu tiên trong ngày đã bắt đầu. Bao quanh cái sân trường nhỏ bé có những thảm hoa rực rỡ những hoa đỏ và vàng, là một hàng cây thay cho cho một bức tường.

Văn phòng của thầy hiệu trưởng không ở trên toa xe mà ở bên trên một bãi đất cao, hình bán nguyệt, có bảy bậc thang lát đá để bước lên.

Tốt-tô-chan buông tay mẹ ra, rồi chạy lên các bậc. Bỗng em quay ngoắt lại làm bà suýt nữa xô vào em.

- Chuyện gì thế hở con ? – Bà mẹ hỏi, sợ rằng Tốt-tô-chan có thể thay đổi ý kiến về trường này.

Đứng ở bậc trên cùng cao hơn mẹ, Tốt-tô-chan nói nhỏ về nghiêm trang:

- Người mà mẹ với con sắp gặp nhất định phải là ông trưởng tàu, mẹ nhỉ?

Người mẹ tính vốn kiên nhẫn nhưng đồng thời lại rất thích đùa. Bà áp má Tốt-tô-chan vào má mình và hỏi:

- Tại sao con lại nói vậy?

Tốt-tô-chan trả lời:

- Mẹ nói rằng ông ấy là thầy hiệu trưởng, nhưng nếu ông có con tàu này thì chắc hẳn ông phải là trưởng tàu chứ?

Bà mẹ phải thừa nhận rằng việc trường này sử dụng những toa xe lửa cũ để làm phòng học là một điều khác thường.

Nhưng bà không còn thời gian để giải thích nữa. Bà chỉ nói:

- Sao con không hỏi thẳng ông ấy? Vả lại thế cha con thì sao? Cha con chơi đàn vĩ cầm lại có những mấy chiếc đàn, nhưng nhà mình có thành một cửa hàng vĩ cầm đâu?

Không, nhà mình không phải là cửa hàng bán vĩ cầm - Tốt-tô-chan trả lời và cầm lấy tay mẹ.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Thầy hiệu trưởng

Thấy hai mẹ con Tốt-tô-chan bước vào phòng, một ông già rời ghế đứng dậy.

Mái tóc ông thưa thớt, mấy chiếc răng đã bị gãy, nhưng vẻ mặt ông vẫn hồng hào. Người ông không cao lắm, đôi vai và đôi cánh tay vạm vỡ, Ông ăn mặc gọn gàng, trong bộ com lê đen có cả áo gi-lê.

Sau khi cúi đầu chào vội vã, Tốt-tô-chan phần chần hời luôn:

- Thưa bác, bác là thầy hiệu trưởng hay là trưởng tàu ạ?

Bà mẹ ngượng quá, nhưng bà chưa kịp nói gì thì ông giáo đã vừa cười vừa trả lời:

- Bác là thầy hiệu trưởng của trường này,

Tốt-tô-chan rất hài lòng:

- Ôi cháu rất vui, - em nói, - vì cháu muốn được bác giúp đỡ.

Cháu thích học trường của bác.

Thầy hiệu trưởng đưa cho em cái ghế rồi quay sang nói với bà mẹ:

- Bây giờ bà có thể về nhà được rồi đó. Tôi muốn nói chuyện với Tốt-tô-chan.

Tốt-tô-chan hơi lúng túng một chút, nhưng rồi em cảm thấy có thể nói chuyện với ông hiệu trưởng.

- Vâng, tôi xin gửi cháu lại cho bác – bà mẹ mạnh dạn nói rồi bước ra và khép cửa lại.

Thầy hiệu trưởng kéo ghế ngồi đối diện với Tốt-tô-chan. Khi hai bác cháu ngồi gần lại với nhau, thầy nói:

- Nào bây giờ cháu hãy kể cho bác nghe về cháu đi! Cứ kể với bác bất cứ chuyện gì mà cháu thích.

“bất cứ chuyện gì mà cháu thích ư?” Tốt-tô-chan cứ tưởng

rằng bác ấy sẽ hỏi và em sẽ trả lời. Nên khi thầy hiệu trưởng nói vậy, Tôt-tô-chan rất phấn khởi và em bắt đầu ngay.

Chuyện của em hơi lộn xộn một chút, nhưng em kể rất say sưa. Em kể cho thầy hiệu trưởng nghe về con tàu chở hai mẹ con em đến đâu chạy nhanh đến mức nào; em đề nghị bác soát vé nhưng bác ấy không cho em giữ lại vé.

Chuyện cô chủ nhiệm lớp em trước đây rất xinh đẹp ra sao; chuyện về tổ chim nhạn về chú chó Rốc-ky màu nâu của nhà em, nó có thể làm mọi trò; chuyện em hay ngậm kéo hồi học mẫu giáo và cô giáo thường khuyên em cẩn thận kéo đứt lưỡi; nhưng rồi em vẫn cứ ngậm; chuyện em thường hay phải vắt mũi vì nếu để thò lò sẽ bị mẹ mắng; chuyện cha em bơi rất giỏi lại còn có thể lao đầu xuống nước lặn một hơi. Em kể rất say sưa. Thầy hiệu trưởng luôn miệng cười, gật đầu và nói:

- Rồi sau đó thì sao?

Tôt-tô-chan rất vui mừng, em tiếp tục kể mãi. Nhưng rồi em chẳng còn gì để kể nữa. Em ngồi im, cố nặn ra một chuyện gì đó.

- Cháu còn gì kể cho bác nghe nữa không? thầy hiệu trưởng hỏi.

“Bây giờ mà dừng lại thì ngượng quá”. Tôt-tô-chan tự bảo. Đây là dịp may tuyệt vời. Tôt-tô-chan vắt óc suy nghĩ. Em không hiểu có còn gì để kể nữa không? Bỗng em nảy ra được một ý.

Em có thể kể về bộ quần áo em đang mặc. Hầu hết quần áo của em đều do mẹ may nhưng riêng bộ quần áo này lại mua ở cửa hàng. Quần áo của em thường xuyên rách rất to. Mẹ chẳng bao giờ hiểu tại sao quần áo em lại rách như vậy.

Thậm chí chiếc quần sợi bông màu trắng của em đôi khi cũng có những chỗ rách nhỏ. Em giải thích cho thầy hiệu trưởng biết quần áo em bị rách là em thường chui rào bọc quanh vườn của những gia đình khác, hoặc khi em đào bới dưới những đám dây kẽm gai ở những lô đất trống. Em nói, sáng nay khi soạn quần áo mặc đến trường em mới biết tất

cả những thứ do mẹ may đề rách toạc, thành ra em phải mặc bộ quần áo do mẹ mua. Đây là bộ quần áo sợi pha len kẻ ô vuông đỏ thẫm cen màu xám. Bộ quần áo này không đến nỗi tồi lắm nhưng mẹ em chê những bông hoa màu đỏ thêu trên cổ là không đẹp.

- Mẹ cháu không thích kiểu cổ này, - vừa nói Tô-tô-chan vừa bẻ cổ áo lên cho thầy hiệu trưởng xem.

Sau đó dù có vất óc suy nghĩ em cũng chả còn gì để kể cho thầy hiệu trưởng nghe nữa. Đúng lúc đó thầy hiệu trưởng đứng dậy đặt bàn tay to và ấm áp lên đầu em, rồi nói:

- Rất tốt, từ giờ cháu là học sinh của trường này.

Em nhớ mãi câu nói này của thầy hiệu trưởng. Và lúc đó Tô-tô-chan cảm thấy lần đầu tiên trong đời em đã được gặp một người mà em thực sự quý mến. Từ trước đến nay chưa có ai bỏ một thời gian dài đến như vậy để nghe em kể chuyện. Trong lúc nghe em kể chuyện thầy hiệu trưởng không hề ngáp một lần nào, thầy cũng không tỏ ra buồn chán mà ngược lại rất thích thú nghe em kể một cách say sưa.

Tô-tô-chan chưa biết tính thời gian nhưng em cũng cảm thấy là lâu lắm. Nếu em biết tính, chắc em sẽ vô cùng kinh ngạc và biết ơn thầy hiệu trưởng. Vì hai mẹ con em đến trường lúc tám giờ, sau khi em kể hết chuyện và lúc thầy hiệu trưởng nói rằng em sẽ là học sinh của trường này, ông nhìn vào chiếc đồng hồ bỏ túi và nói:

- A, đã đến giờ ăn trưa rồi,

Như thế là thầy hiệu trưởng nghe em kể chuyện vừa đúng bốn tiếng đồng hồ!

Trước đó cũng như từ đó về sau chưa có một người lớn nào chú ý lắng nghe Tô-tô-chan trong một thời gian dài như vậy. Mặt khác, kể cả mẹ em cũng như cô giáo chủ nhiệm đề kết sức ngạc nhiên là một đứa bé mới bảy tuổi như em đã có thể tìm đủ mọi chuyện để kể liên tục trong bốn giờ liền.

Tất nhiên lúc đó Tô-tô-chan không hề có ý nghĩ là em bị đuổi học và người ta chẳng biết còn cách nào để giải quyết

việc này. Tính sôi nổi tự nhiên có phần hơi đáng trí của em làm em càng thêm hồn nhiên. Nhưng em cảm thấy rằng người ta thấy em hơi khác và có phần hơi kỳ lạ so với những đứa trẻ khác. Tuy nhiên, thầy hiệu trưởng lại làm cho em cảm thấy yên tâm, đầm ấm và hạnh phúc. Em muốn mãi ở bên thầy.

Đó là cảm tưởng của Tốt-tô-chan về thầy hiệu trưởng Sô-sa-ku Kô-ba-y-a-si trong ngày đầu tiên gặp mặt. Và, may thay, cảm tưởng của thầy giáo về em cũng là như vậy.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Giờ ăn trưa

Thầy hiệu trưởng dẫn Tốt-tô-chan đến thăm nơi ăn trưa.

Ông giải thích:

- Chúng ta không ăn trưa ở trên tàu mà ăn ở phòng họp! Phòng họp ở trên khu đất cao mà trước đó em đã phải leo vài bậc đá mới lên đến nơi. Ở đây hai thầy trò thấy các bạn khác đang kéo bàn ghế âm ỉ xếp thành một vòng tròn. Đứng ở góc phòng, Tốt-tô-chan nín lấy áo thầy hiệu trưởng và hỏi:
 - Thưa thầy, các bạn khác đâu ạ ?
 - Tất cả chỉ có ngàn này học sinh thôi, -Ông trả lời.
 - Tất cả ngàn này thôi ư ? -Tốt-tô-chan không thể tin được. Vì tất cả chỉ bằng học sinh của một lớp ở trường khác. -
 - Thưa thầy, toàn trường chỉ có khoảng năm mươi học sinh thôi ạ?
 - Ừ, tất cả chỉ có thế, -thầy hiệu trưởng nói.
- Tốt-tô-chan nghĩ, mọi chuyện ở trường này đều khác so với trường cũ.
- Lúc mọi người đã ngồi vào bàn, thầy hiệu trưởng liền hỏi các em có đem theo những thứ lấy từ biển lên và những thức có trên đất liền hay không?
- Có ạ, -tất cả đồng thanh trả lời và bắt đầu mở những hộp

đựng thức ăn trưa khác nhau ra.

- Naò, thử xem các em có những gì, -thầy hiệu trưởng vừa nói vừa đi vòng quanh nhìn vào hộp thức ăn của các em trong lúc học sinh cười nói vui vẻ.

"Buồn cười thật", Tôt-tô-chan nghĩ. "Mình chả hiểu thầy hỏi những thứ gì lấy từ biển lên và những thứ có trên đất liền là gì cả". Trường này lạ thật. Buồn cười thật. Chưa bao giờ em nghĩ bữa ăn trưa ở trường lại nhộn đến thế. Ý nghĩ ngày mai em sẽ ngồi vào một trong những cái bàn này và đưa cho thầy hiệu trưởng xem "những thứ lấy từ biển lên và những thứ đưa từ rừng về" làm Tôt-tô-chan vô cùng phấn khởi, cứ muốn nhảy cẫng lên vì sung sướng.

Khi đi kiểm tra các hộp đựng thức ăn của học sinh, đôi vai thầy hiệu trưởng tắm trong ánh nắng buổi trưa êm dịu.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Tôt-tô-chan bắt đầu đi học

Sau khi nghe thầy hiệu trưởng nói: "Bây giờ cháu là học sinh của trường này", Tôt-tô-chan cảm thấy khó lòng đợi đến sáng mai. Trước đây chưa bao giờ em mong mau đến ngày hôm sau như vậy. Sáng sáng mẹ thường phải mỗi miệng mới kéo em rra được khỏi giường. Nhưng hôm đó em dậy sớm hơn mọi người, tự mặc quần áo, rồi đeo cặp sách lên lưng, ngồi đợi.

Nhân vật dậy đúng giờ nhất trong nhà là Rôc-ky -con chó becgie nó theo dõi hành vi hơi khác lạ của Tôt-tô-chan một cách nghi ngại. Nhưng sau khi vờn vai, nó lại ngồi sát bên em, đợi chờ một điều gì đó sắp xảy ra.

Mẹ em có rất nhiều việc phải làm. Bà vừa chuẩn bị bữa sáng cho Tôt-tô-chan vừa chuẩn bị cho em hộp cơm trưa trong đó có "những thứ lấy từ biển lên và những thứ có trên

đất liền". Mẹ còn buộc vào cổ Tôt-tô-chan tấm thẻ lên tàu được bọc bằng ni-lông.

- Hãy ngoan nghe con, -người cha tóc rối bù nói với em như vậy.

- Tất nhiên ạ, -Tôt-tô-chan đi giày, mở cửa, rồi quay lại cúi đầu lễ phép chào tạm biệt mọi người.

Khi thấy Tôt-tô-chan bước đi, nước mắt cứ dâng đầy trên đôi mắt người mẹ. Thật khó lòng tin được rằng một cô bé hoạt bát, nhanh nhẹn đi học rất ngoan và phấn khởi như vậy lại vừa mới bị đuổi học. Bà mẹ tha thiết cầu mong sao cho lần này mọi chuyện sẽ được tốt lành.

Nhưng liền sau đó bà bỗng giật mình khi thấy Tôt-tô-chan vừa tháo tấm thẻ lên tàu và đeo nó vào con Rôc-ky. "Ồi lay chúa...", bà mẹ lo lắng suy nghĩ, nhưng bà quyết định không nói một câu nào, mà hãy cứ đợi xem chuyện gì sẽ xảy ra.

Sau khi Tôt-tô-chan đeo tấm thẻ lên tàu vào cổ con Rôc-ky, em ngồi xuống và nói với nó:

- Đẳng ấy thấy không? Tấm thẻ này không hợp với đẳng ấy chút nào!

Tấm thẻ bị kéo lê trên mặt đất vì sợi dây buộc quá dài.

- Đẳng ấy hiểu không? Đây là thẻ của tớ, ứ phải của đẳng ấy. Đẳng ấy không thể lên tàu được đâu. Nhưng tớ sẽ hỏi thầy hiệu trưởng và bác soát vé xem họ có cho đẳng ấy đến trường không nhé!

Rôc-ky rất chú ý lắng nghe, hai tai giồng lên. Nó ngáp dài sau khi liếm liếm vào tấm thẻ.

- Con tàu lớp học không chạy đâu nên tớ thấy đẳng ấy không cần phải có vé lên tàu. Nhưng hôm nay đẳng ấy phải ở nhà, chờ tớ về nhé.

Rôc-ky thường đi theo Tôt-tô-chan đến tận cổng trường rồi sau đó mới quay về. Tất nhiên là hôm nay nó cũng mong được làm như vậy.

Tôt-tô-chan tháo tấm thẻ đeo ở cổ con Rôc-ky ra rồi thận trọng đeo vào cổ mình. Một lần nữa em tạm biệt cha, mẹ.

Sau đó Tôt-tô-chan chạy đi không thèm ngoái đầu lại. Chiếc

cặp sách đập bồm bộp vào lưng em. Con Rôc-ky vui vẻ chạy bên em.

Con đường đến nhà ga cũng gần bằng con đường đến trường cũ, vì vậy Tô-tô-chan đã gặp lại những con cún, những chú mèo và cả những bạn cùng lớp trước đây. Liệu mình có nên khoe tấm thẻ lên tàu với họ hay không nhỉ? Tô-tô-chan đắn đo, nhưng em không muốn đến chậm nên em quyết định không khoe vào hôm đó, vội vã đến trường.

Khi thấy Tô-tô-chan rẽ phải, về hướng nhà ga, chứ không rẽ trái như thường lệ, con Rôc-ky dừng lại và nhìn quanh một cách lo lắng. Đến cổng nhà ga rồi, Tô-tô-chan chạy lại với con Rôc-ky đang đứng vẻ hoang mang.

- Tớ không đến trường cũ nữa đâu, bây giờ tớ đến trường mới cơ.

Tô-tô-chan áp má mình vào mặt con Rôc-ky. Đôi tai nó có mùi hôi hôi, nhưng, như mọi ngày đối với em, đây lại là mùi quen thuộc dễ chịu.

- Bai bai- em nói và leo lên các bậc thềm dẫn vào nhà ga, sau khi giờ tấm thẻ lên tàu cho người soát vé xem. Con Rôc-ky gầm gừ khe khẽ và đứng nhìn mãi cho đến khi không còn thấy Tô-tô-chan đâu nữa.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Lớp học trên con tàu

Khi Tô-tô-chan đến cửa toa tàu mà thầy hiệu trưởng đã nói là phòng học của em, cả lớp chưa có bạn nào đến cả. Đây là loại toa tàu kiểu cổ, cửa có tay kéo. Người ta phải nắm chặt lấy nó kéo mạnh về phía bên phải, bằng cả hai tay. Tô-tô-chan nhìn vào bên trong toa, trống ngực đập rộn ràng, vẻ mặt đầy xúc động: "Ồi!".

Ngồi học ở đây sẽ giống như đang trong một chuyến đi dài,

cứ đi mãi, đi mãi. Phía trên cửa sổ vẫn còn những giá để hành lý. Chỉ có khác là ở phía đầu toa treo một bảng đen. Và thay cho hai hàng ghế dọc là những bộ bàn ghế học sinh xếp ngang hướng về phía trước. Mọi thứ khác đều vẫn còn nguyên như cũ, trừ những sợi dây da để nắm tay. Tốt-tô-chan bước vào và ngồi xuống chỗ của một bạn nào đó. Những chiếc ghế gỗ ở đây cũng giống như ở trường cũ, nhưng tiện lợi hơn và em thấy có thể ngồi ở đây suốt ngày được. Tốt-tô-chan vô cùng phấn khởi. Em rất thích trường này và quyết định ngày nào cũng đến trường, kể cả ngày nghỉ.

Tốt-tô-chan nhìn qua cửa sổ. Em biết rằng con tàu đang đứng yên tại chỗ, nhưng hình như nó đang chuyển động, phải chăng vì những bông hoa và những khóm cây trên sân trường cứ rung rinh lay động trước gió đã cho em cái cảm giác kia?

- Thú vị thật! -cuối cùng Tốt-tô-chan reo lên như vậy. Sau đó, áp mặt vào cửa sổ, em nghĩ ra vài câu hát như vẫn thường làm mỗi khi em phấn khởi.

"Vui mừng vui,
Là em vui mừng vui!
Sao em vui?
Vì..."

Vừa lúc đó có một bạn bước vào, một bạn gái. Bạn ấy lấy vở và hộp bút ra khỏi cặp rồi để lên bàn. Sau đó bạn kiễng chân để cặp lên giá. Bạn ấy cũng để túi đựng giày lên đó. Tốt-tô-chan không hát nữa và em cũng bắt chước làm như vậy. Sau đó, lại một bạn trai vào lớp. Bạn ấy đứng từ ngoài cửa và quăng cặp sách lên giá cứ như thế, là một cầu thủ bóng rổ. Chiếc cặp nảy lên và rơi xuống sàn. "Ném tồi quá", bạn ấy vừa nói vừa nhặt chiếc cặp lên ngắm để ném tiếp. Lần này chiếc cặp nằm gọn trên giá. "Ném tài thật", em reo lên. Nhưng ngay sau đó, em lại nói: "Không, vẫn còn tồi lắm", khi em trườn trên bàn mở cặp lấy vở và hộp bút chì ra. rõ ràng bạn ấy đã ném trượt trong lần ném đầu tiên.

Cuối cùng chỉ có chín học sinh trong toa tàu. Các em là học sinh lớp một của trường Tô-mô-e Ga-ku-en. Các em sẽ cùng nhau đi trên chuyến tàu này.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Bài học ở trường Tô-mô-e

Đến học ở trong toa xe tưởng đã là chuyện khác rồi, vậy mà cách sắp xếp chỗ ngồi ở đây cũng kỳ lạ nốt. Ở trường học khác sinh được bố trí ngồi một chỗ cố định. Nhưng ở đây các em được phép ngồi bất kỳ chỗ nào mà các em thích trong các buổi học.

Sau một lúc suy nghĩ và nhìn quanh Tô-tô-chan quyết định ngồi cạnh bạn gái đến sau em sáng nay vì bạn ấy mặc chiếc váy có thêu con thỏ tai dài.

Tuy nhiên, điều kỳ lạ nhất ở trường này lại chính là các bài học.

Thông thường ở các trường khác thời khóa biểu sắp xếp theo từng bộ môn, ví dụ, sau tiết tiếng Nhật là tiết toán...

Nhưng ở trường này lại hoàn toàn khác. Trong giờ đầu cô giáo ghi toàn bộ các đề bài và những câu hỏi của các môn học trong ngày lên bảng. Sau đó, cô nói: "Bây giờ các em có thể bắt đầu bất kỳ môn nào mà các em thích".

Như vậy là học sinh có thể bắt đầu bằng môn tiếng Nhật, môn toán hay bất kỳ một môn nào đó cũng được. Em nào thích văn thì có thể làm văn, em nào thích môn lý thì có thể thử nghiệm đun sôi một chất nào đó trong chiếc bình thót cổ trên chiếc đèn cồn, như vậy những tiếng nổ nhỏ rất có thể sẽ xảy ra trong bất kỳ phòng học nào.

Phương pháp dạy học này giúp giáo viên theo dõi học sinh từ lớp thấp đến lớp cao - hiểu rõ hứng thú của từng em cũng như cách suy nghĩ và đặc điểm của mỗi em. Đây là một phương pháp lý tưởng giúp giáo viên thực sự hiểu học

sinh của mình.

Về phần học sinh, các em thường rất muốn được bắt đầu bằng môn học mà các em thích nhất. Và thực tế, các em có cả một ngày để xoay xở với các môn mà mình không thích, có nghĩa là ở chừng mực nào đó các em cũng đã tự giải quyết được các vấn đề này. Việc học tập hầu như hoàn toàn chủ động và học sinh có thể gặp, trao đổi với giáo viên bất kể lúc nào khi cần. Giáo viên cũng có thể đến với học sinh, nếu muốn, và giải thích bất kỳ một vấn đề nào cho đến khi các em hiểu thật cặn kẽ. Sau đó học sinh được giao thêm bài tập làm ở nhà. Đây là phương pháp nghiên cứu theo đúng nghĩa của nó, và điều đó có nghĩa là không một học sinh nào ngồi lơ đãng trong lúc thầy nói và giải thích.

Học sinh lớp một chưa đủ trình độ tự học một mình, song mặc dù vậy, các em vẫn được phép bắt đầu bằng bất kỳ môn học nào mà các em thích.

Có em chép lại bảng chữ cái, một số em khác vẽ tranh, em thì đọc sách, lại có một số em tập thể dục mềm dẻo. Bạn gái ngồi cạnh Tô-tô-chan đã biết hết các chữ cái và lần lượt ghi vào vở. Tất cả đều mới mẻ nên lúc đầu Tô-tô-chan hơi lo lắng và không biết phải làm gì.

Đúng lúc đó, một bạn trai ngồi phía sau em đứng dậy cầm quyển vở đi lên bảng để hỏi thầy một điều gì đó. Cô giáo ngồi bên chiếc bàn cạnh bảng đen, đang giải thích cho một học sinh khác. Tô-tô-chan không nhìn quanh phòng học nữa, hai tay chống cằm, em dán mắt vào lưng bạn trai đang đi lên bảng. Bạn ấy kéo lê đôi chân và toàn thân lắc lư một cách đáng sợ. Lúc đầu Tô-tô-chan tưởng bạn ấy cố tình làm như vậy, nhưng ngay sau đó em hiểu ra rằng bạn ấy không thể làm khác được.

Tô-tô-chan tiếp tục theo dõi khi người bạn kia về chỗ. Bốn mắt nhìn nhau. Bạn ấy mỉm cười, Tô-tô-chan cũng vội vàng mỉm cười đáp lại. Khó khăn lắm cậu bé mới ngồi được vào chỗ của mình, Tô-tô-chan quay lại hỏi:

- Tại sao bạn lại đi như vậy?

Bằng một giọng dịu dàng, cậu bé trả lời nhỏ nhẹ:

- Mình bị bại liệt.

- Bại liệt? - Tốt-tô-chan nhắc lại, vì từ xưa đến nay chưa bao giờ em nghe đến từ này.

- Đúng, bại liệt, -cậu bé thì thầm, -không phải chỉ có chân mình bị liệt mà cả tay mình nữa. -Bạn ấy giơ tay lên. Tốt-tô-chan nhìn vào cánh tay trái của bạn. Những ngón tay dài co quắp và gần như dính vào nhau.

- Người ta không có cách nào để chữa cho bạn à? -Tốt-tô-chan hỏi vẻ lo lắng. Bạn ấy không trả lời, Tốt-tô-chan cảm thấy ngượng ngùng và lấy làm tiếc là đã hỏi bạn câu đó.

Nhưng rồi cậu bé nói:

- Tên mình là Y-a-su-a-ki Y-a-ma-mô-tô. Còn tên đằng ấy là gì?

Tốt-tô-chan mừng rỡ khi nghe giọng nói vui vẻ của cậu bé rồi nó to:

- Tên mình là Tốt-tô-chan.

Thế là Y-a-su-a-ki Y-a-ma-mô-tô và Tốt-tô-chan đã làm quen với nhau.

Mặt trời đốt nóng không khí trong toa. Ai đó đã mở cánh cửa sổ ra. Một làn gió xuân trong lành ùa vào trong xe hất tung mái tóc của đám trẻ.

Buổi học đầu tiên của Tốt-tô-chan tại trường Tô-mô-e bắt đầu như vậy đó.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Thức ăn của biển và của đất

Giờ ăn trưa đã tới - giờ phút mà Tốt-tô-chan hằng mong đợi. Đây là lúc để các bạn giới thiệu “những thức ăn của biển và của đất”.

Thầy hiệu trưởng nói câu đó để diễn tả một bữa ăn đủ thành phần dinh dưỡng. Thay cho cách nói “Phải luyện cho con

em chúng ta ăn được mọi thức ăn” hoặc “Yêu cầu các bậc phụ huynh cho con em mình ăn trưa đủ chất dinh dưỡng”, thầy hiệu trưởng trường này kêu gọi các bậc cha mẹ hãy cho thêm vào khẩu phần ăn trưa của học sinh “những thức ăn của biển và của đất”.

“Những thức ăn của biển ” là hải sản như cá, cu, tôm, tép, hàu, sò, v.v.... Còn “những thức ăn của đất” là nông sản – ví dụ như cơm, rau, quả, thịt lợn, thịt bò, thịt gà ...

Bà mẹ Tốt-tô-chan rất quan tâm đến vấn đề này. Bà nghĩ hiếm có một thầy hiệu trưởng nào có thể diễn đạt khẩu phần ăn có đầy đủ dinh dưỡng một cách đơn giản đến như vậy. Điều thú vị là chỉ cần lựa chọn một trong hai loại đó là việc làm bữa ăn trưa trở nên đơn giản hơn. Ngoài ra thầy hiệu trưởng còn nói rõ rằng không ai phải lo nghĩ quá nhiều, hay phải mất nhiều công sức để đạt cho được hai yêu cầu đó. Nông sản ở đây có khi chỉ là một quả trứng trắng, và hải sản có khi chỉ là một lát cá ngừ kho. Hoặc đơn giản hơn chỉ cần món tảo biển đại diện cho “đại dương”, và món dưa ngâm dấm thay cho “những sản phẩm của đất”.

Hôm trước, trong lúc Tốt-tô-chan đang mãi theo dõi một cách thèm muốn bữa ăn trưa của các bạn mình, thì thầy hiệu trưởng đến, và xem tất cả các hộp cơm trưa.

- Cháu có những thức ăn của biển và của đất không? – ông vừa hỏi vừa kiểm tra từng hộp một. Thật vui khi nhận mặt những thức ăn mà các bạn “đưa từ biển lên và lấy từ đất liền”.

Có những trường hợp vì mẹ quá bận, nên thức ăn mang theo chỉ có thức ăn của biển hoặc của đất. Nhưng không sao. Khi thầy hiệu trưởng đi kiểm tra, vợ ông cũng đi theo, ngược đeo một chiếc tạp dề trắng, hai tay cầm hay cái xoong. Nếu thầy dừng lại trước mặt một học sinh nào đó và nói “biển” thì lập tức bà vợ ông gấp ngay hai viên chả cá từ chiếc xoong “biển” ra cho em đó. Ngược lại nếu ông nói “đất” thì lập tức bà vợ ông lại gấp ngay những miếng khoai tây rán từ chiếc xoong “đất” ra cho.

Ở đây không còn một ai muốn nói rằng em không thích chả cá, hay nghĩ rằng một bữa ăn trưa ngon phải như thế nào, hay bữa ăn trưa tồi là như thế nào. Sự quan tâm chủ yếu của các em ở chỗ thức ăn của các em có đủ cả hai yêu cầu về biển và về đất hay không. Và nếu chỉ có vậy thì niềm vui của các em đã được thỏa mãn, các em rất phấn khởi.

Khi bắt đầu hiểu được “những thức ăn của biển và của đất” là thế nào rồi, Tô-tô-chan thấy lo sợ, không hiểu bữa ăn trưa mà mẹ em đã chuẩn bị một cách rất vội vã sáng nay, có được chấp nhận hay không. Nhưng khi mở hộp ra em thấy thức ăn trưa của em thật là tuyệt vời và em cố giữ để khỏi thốt ra những từ “tuyệt, tuyệt, tuyệt quá!”.

Thức ăn trưa của Tô-tô-chan gồm có trứng rán vàng, đậu xanh, đen-bu màu nâu và buồng trứng cá thu màu hồng.

Thức ăn đủ màu sắc trông như một vườn hoa.

- Đẹp quá - thầy hiệu trưởng nói.

Tô-tô-chan hơi run run:

- Mẹ cháu nấu ăn giỏi lắm, - em nói.

- Đúng, đúng, - thầy hiệu trưởng trả lời. Sau đó thầy chỉ vào món đen-bu (ruốc cá) và hỏi: - Đây là món gì? Nó là thức ăn của biển hay là của đất?

Tô-tô-chan nhìn món ăn này, rất phân vân không hiểu thuộc loại nào. Nó có màu của đất như vậy rất có thể nó là của đất. Nhưng em không dám chắc điều đó.

- Cháu không biết ạ, - em nói.

Sau đó thầy hiệu trưởng hỏi cả lớp:

- Các em có biết đen-bu từ đâu ra không nào, từ biển hay từ đất?

Dừng lại một lúc để suy nghĩ, một số em reo lên:

- Từ đất ạ.

Nhưng không em nào biết chắc chắn.

- Thôi được, thầy sẽ kể cho các em nghe - thầy hiệu trưởng nói. – Đen-bu là thức ăn lấy từ biển lên.

- Tại sao ạ? - Một cậu bé hỏi.

Đứng ở giữa vòng tròn bàn ghế, thầy hiệu trưởng giải thích:

- Den-bu là thịt cá lọc bỏ xương, rang nhỏ lửa sau đó nghiền nhỏ và nêm gia vị vào.

- Ôi! – Các em kêu lên. Sau đó một vài em đề nghị được xem món ruốc cá của Tô-tô-chan.

- Tất nhiên là được, - thầy hiệu trưởng nói.

Và thế là cả lớp xúm vào xem món ruốc cá của Tô-tô-chan.

Chắc chắn có em đã biết den-bu là gì rồi, nhưng vẫn cứ thích xem và cũng có bạn muốn xem món den-bu của Tô-tô-chan có khác gì món đó của nhà em không. Quá nhiều bạn nhìn em, tới mức, Tô-tô-chan ngại rằng những sợi ruốc có thể bay mất.

Tô-tô-chan hơi hoảng sợ trong bữa ăn trưa đầu tiên đó, nhưng nhận thật. Thú vị biết bao nhiêu khi hiểu được “hải sản” và “nông sản” là gì. Em cũng đã hiểu thêm được rằng den-bu làm từ cá. Và mẹ em đã nhốt bỏ vào hộp cơm trưa của em những thức ăn của biển và những thức ăn của đất. Cuối cùng mọi chuyện đều tốt đẹp, em hài lòng nghĩ như vậy.

Tô-tô-chan đặc biệt phấn khởi khi bắt đầu ăn những món ngon miệng do mẹ em làm.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

"Nhai cho kỹ"

Thông thường bắt đầu bữa ăn người ta hay nói: “I-ta-da-ki-ma-su” có nghĩa là xin mời. Nhưng ở trường Tô-mô-e Ga-ku-en thì khác, bắt đầu bữa ăn lại là một bài hát. Thầy là một nhạc sĩ và thầy sáng tác một “bài hát đặc biệt để hát trước lúc ăn trưa”. Thực ra thầy chỉ viết lời và dựa vào nhạc điệu của một bài dân ca nổi tiếng “khoan, khoan, dô khoan” mà thôi. Lời của bài hát do thầy hiệu trưởng sáng tác và như thế này:

Nhai, nhai, nhai cho kỹ

Những gì bạn ăn.

Nhớ nhai cho kỹ, nhai cho kỹ

Cơm, rau, cá, thịt chúng ta ăn.

Chỉ sau khi hát xong, các em mới nói “I-ta-da-ki-ma-su”.

Lời của bài hát rất hợp với giai điệu của bài “khoan, khoan, dô khoan”, đến mức sau đó nhiều năm có học sinh vẫn coi đó là bài hát để hát trước khi ăn.

Có thể thầy hiệu trưởng do đã gãy mất mấy chiếc răng nên mới sáng tác bài hát này. Nhưng thực ra ông luôn luôn nhắc các em phải ăn chậm, nhai kỹ, vừa ăn vừa nói chuyện vui vẻ. Và như vậy có thể ông sáng tác bài này là cốt để nhắc nhở các em.

Sau khi cất cao giọng hát, tất cả các em đều nói xin mời, “I-ta-da-ki-ma-su”, và ngồi vào ăn “những thức ăn của biển và của đất”.

Phòng họp yên lặng trong chốc lát.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Cuộc dạo chơi ở trường

Sau bữa trưa, trước khi trở lại lớp học, nơi cô giáo đang đợi, Tô-tô-chan cùng các bạn vui chơi trên sân trường.

- Sáng nay các em rất chịu khó học tập, cô nói, - vậy chiều nay các em muốn làm gì nào?

Tô-tô-chan chưa kịp suy nghĩ là nên làm gì thì cả lớp đã đồng thanh:

- Đi dạo ạ.

- Đồng ý, - cô đáp lại, và tất cả bọn trẻ chạy lao ra ngoài.

Tô-tô-chan thường đi dạo cùng cha em và con Rốc-ky. Em rất hồi hộp vì chưa bao giờ nghe nói đến một cuộc đi bộ ở trường. Tuy nhiên vì em rất thích đi dạo nên em không thể đợi được.

Mãi sau này em mới nhận ra rằng, nếu buổi sáng các em

chịu khó hoàn thành tất cả các công việc do giáo viên ghi lên bảng, thì buổi chiều các em sẽ được đi dạo. Tất cả đều như vậy, dù là học sinh lớp một hay lớp sáu.

Chín học sinh lớp một với cô chủ nhiệm đi giữa, cùng ra khỏi cổng và bắt đầu men theo con suối. Hai bên bờ suối là những rặng anh đào vừa nở hoa. Những cánh đồng hoa mù tạc vàng trải dài hút tầm mắt. Con suối từ lâu đã không còn nữa, thay vào đó là những tòa nhà và cửa hàng mọc lên kín cả khu vực. Ngày xưa hầu hết vùng Gi-y-u-gao-ka này là những cánh đồng.

- Chúng ta sẽ đi đến đền Ku-hon-but-su, - cô bé mặc áo có thêu con thỏ nói. Tên cô bé đó là Sac-kô-chan.

- Lần trước chúng em nhìn thấy một con rắn ở dưới áo, Sac-kô-chan nói. – Sân đền có một cái giếng cổ, ở đó có lần một ngôi sao đã sa xuống, người ta kể như vậy.

Vừa đi các em vừa ríu rít nói về những điều mà các em ưa thích. Bầu trời màu xanh rợp cánh bướm bay.

Sau khi đi bộ mười phút, cô giáo dừng lại. Cô chỉ vào mấy bông hoa vàng và nói:

- Các em hãy xem những bông hoa mù tạc này. Các em có biết tại sao hoa lại nở rộ rực rỡ như thế này không.

Cô giải thích về phấn hoa đực và nhụy hoa cái trong lúc các em sà xuống hai bên đường xem hoa. Cô nói với các em biết ong bướm cũng đã giúp cho hoa thụ phấn như thế nào. Sự thực bướm và ong rất bận rộn với công việc này.

Sau đó cô giáo lại tiếp tục đi, tất cả các em ngừng xem hoa và đứng dậy. Có bạn nào đó nói:

- Trông chúng giống như những khẩu súng ngắn! Có đúng không nào?

Tô-tô-chan không nghĩ như vậy, nhưng cũng như các bạn khác, em tin rằng phấn hoa đực và nhụy hoa cái là rất quan trọng.

Đi bộ thêm mười phút nữa, các em đến một công viên đầy cây xanh. Công viên này bao quanh đền Ku-hon-but-su. Vào đến sân đền, các em tỏa ra khắp nơi.

- Bạn có muốn xem giếng sao sa không? - Sac-kô-chan hỏi và Tôt-tô-chan đồng ý, chạy theo ngay.

Thành giếng trông như bằng đá, cao đến ngực các em; có nắp đậy bằng gỗ, các em mở nắp và nhìn xuống. Lòng giếng tối om, Tôt-tô-chan chỉ có thể nhìn thấy một vật tựa một tảng bê tông nhỏ hay một hòn đá, chẳng có gì giống ngôi sao lấp lánh như em tưởng tượng. Sau khi nhìn một hồi lâu, em hỏi;

- Bạn đã nhìn thấy ngôi sao chưa?

- Chẳng thấy gì cả! – Sac-kô-chan lắc đầu trả lời.

Tôt-tô-chan không hiểu tại sao ngôi sao không tỏa sáng.

- Có thể là nó đang ngủ, - em nói sau một lúc suy nghĩ.

- Sao cũng ngủ à? - Sac-kô-chan hỏi, hai mắt tròn tròn.

- Tớ nghĩ sao ngủ vào ban ngày và thức dậy vào ban đêm để chiếu sáng, - Tôt-tô-chan nói nhanh vì em không dám tin là mình nói đúng.

- Sau đó các em tập hợp nhau lại và đi vòng quanh sân đền. Các em phá lên cười khi thấy hai bức tượng hờ bụng của hai ông hộ pháp ở hai bên cổng đền. Các em sợ hãi nhìn bức tượng Phật đứng ở đại sảnh trong cảnh tranh tối tranh sáng. Các em ước mướn thử chân mình vào cái dấu chân to in trên đá mà người ta bảo là dấu chân của Ten-ga một con yêu tinh mũi dài. Các em đi bách bộ quanh ao và nói chuyện với những người đang bơi thuyền. Các em nhảy lò cò trên bãi đá cuội đen bóng loáng quanh các nắm mộ. Mọi thứ đều mới đối với Tôt-tô-chan, và em cứ kêu lên vẻ kinh ngạc trước mỗi điều em vừa phát hiện.

- Đến giờ phải về rồi! – cô giáo nói, khi mặt trời bắt đầu lặn.

Và các em đi về trường, theo con đường nằm giữa những cánh đồng hoa mù tạc và những cây anh đào.

Trong lúc đi chơi các em không thể nhận ra rằng những cuộc đi dạo này, thời gian vui chơi rảnh rỗi của các em, trong thực tế lại là những bài học quý giá về khoa học, lịch sử và sinh học.

Tôt-tô-chan bắt đầu làm quen với tất cả các bạn và em có

cảm giác đã biết các bạn từ lâu.

- Ngày mai chúng ta lại đi dạo nhé, - em nói với các bạn như vậy trên đường trở về.

- Đồng ý, đồng ý, - các bạn vừa chạy nhảy vừa trả lời.

Những con bướm vẫn rộn rịp bay đi làm việc và bầu trời đầy tiếng chim hót líu lo. Trống ngực Tôt-tô-chan đập rộn ràng vì vui sướng.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Bài hát của trường

Mỗi ngày ở trường Tô-mô-e Ga-ku-en lại có thêm một điều ngạc nhiên mới đối với em. Buổi sáng em nóng lòng muốn đến trường tới mức em cảm thấy dường như bình minh đến quá muộn. Và khi về đến nhà, em kể chuyện như pháo ran, kể cho con Rốc-ky, cho bố và cho mẹ nghe về những việc em đã làm ở trường hôm đó, những chuyện vui và những điều bất ngờ. Em kể say sưa đến mức đôi khi mẹ em phải nói: “Thôi đủ rồi, không kể nữa, vào ăn đi con”.

Ngay cả khi Tôt-tô-chan đã hoàn toàn quen với trường mới rồi, em vẫn còn hàng núi chuyện để kể. Và mẹ em rất vui vì mọi chuyện lại diễn ra như vậy.

Một hôm, ngồi trên tàu đi đến trường, Tôt-tô-chan bỗng nảy ra câu hỏi không biết trường Tô-mô-e đã có bài hát nào chưa. Em sốt ruột muốn mau đến trường để hỏi. Tuy còn hai ga nữa mới đến, song Tôt-tô-chan đã đứng bên cửa sổ sẵn sàng nhảy xuống khi tàu vào ga Gi-y-u-gao-ka. Một phụ nữ lên tàu trước đó một ga, thấy Tôt-tô-chan đứng yên không nhúc nhích, và ở tư thế sẵn sàng như một vận động viên chạy đang ở vào vị trí xuất phát, bà này lẩm bẩm:

- Em bé ấy đang có chuyện gì thế nhỉ?

Tàu đến ga, Tôt-tô-chan lao xuống như một tia chớp. Trong

khi người soát vé vừa mới nói “Gi-y-u-gao-ka! Gi-y-u-gao-ka!” và con tàu chưa dừng hẳn, thì Tô-tô-chan đã nhẹ nhàng đặt chân lên sân ga, và mau chóng biến mất sau cổng ra.

Bước vào phòng học toa xe, Tô-tô-chan hỏi ngay Tai-gi Y-ma-ma-nu-chi, người vào lớp trước em:

- Tai-chan, trường mình đã có bài hát chưa nhỉ?

Tai-chan, cậu học sinh thích môn lý, liền trả lời sau một thoáng suy nghĩ:

- Mình không tin là trường ta đã có.

-Ồ, - Tô-tô-chan nói về suy nghĩ. Theo mình thì trường ta phải có một bài hát. Bọn mình có một bài hát rất hay khi còn ở trường cũ.

Và thế là em cất cao giọng, hát luôn:

Dù nước hồ Sen-dô-ku rất nông

Em học được bao điều sâu sắc ...

Tuy Tô-tô-chan ở trường cũ có ít ngày và lời của bài hát rất khó, song em đã học thuộc một cách dễ dàng.

Tô-tô-chan vẫn quan tâm đến chuyện vài hát. Lúc đó các học sinh khác cũng đã tới đủ. Các em cũng tỏ ra rất chú ý đến điều mà Tô-tô-chan nêu lên.

- Chúng mình hãy đề nghị thầy hiệu trưởng viết một bài hát cho trường - Tô-tô-chan nói.

- Đồng ý đấy – Các bạn khác reo lên và tất cả kéo nhau đến phòng thầy hiệu trưởng.

Nghe Tô-tô-chan hát bài hát về trường cũ và nghe các em nói về ý muốn của mình, thầy hiệu trưởng liền bảo:

- Thôi được, sáng mai thầy sẽ đem cho các em một bài hát.

- Thầy nhớ giữ lời hứa? – các em đồng thanh nói và xếp thành hàng một trở về lớp học.

Sáng hôm sau, lớp nào cũng được báo tin là phải tập hợp ở sân trường. Tô-tô-chan đi cùng các bạn, tất cả đều rất sốt ruột. Trước cái bảng đen kê ở giữa sân, thầy hiệu trưởng nói:

- Nào, đây là bài hát về trường Tô-mô-e của các em.

Ông kẻ năm đường thẳng song song lên bảng và ghi các nốt nhạc lên đó:

Rồi ông giơ tay lên như một nhạc trưởng và nói:

- Bây giờ chúng ta sẽ cùng nhau hát nhé.

Thầy hiệu trưởng bắt nhịp, cả năm mươi học sinh trong trường cùng hát:

Tô-mô-e, Tô-mô-e, Tô-mô-e

- Tất cả chỉ có thể thôi ạ! Tô-tô-chan hỏi, trong lúc tạm dừng.

- Đúng! Tất cả chỉ có thể! - thầy hiệu trưởng tự hào trả lời.

- Bài hát sẽ hay hơn nếu có thêm lời đẹp viết thêm vào - Tô-tô-chan nói, vẻ đầy thất vọng. – Ví dụ như “Dù nước hồ Sen-dô-ku rất nông”.

- Thế các cháu không thích bài hát này à? - Thầy hiệu trưởng hỏi, mặt đỏ bừng, nhưng vẫn mỉm cười. – Theo thầy thì bài hát này tương đối hay đấy?

Không ai thích bài hát này vì nó quá đơn giản. Hình như đối với các em thì không có còn hơn là có bài hát mà lại quá đơn giản.

Tuy rất buồn, thầy hiệu trưởng không tỏ ra bực mình. Thầy đến trước cái bảng đen rồi xóa bài hát đi. Tô-tô-chan cảm thấy các em hơi vụng về, nhưng cuối cùng, một cái gì đó đã để lại trong lòng em một ấn tượng mạnh mẽ.

Sự thất vọng là không một lời lẽ nào có thể diễn đạt đầy đủ hơn tình thương yêu của thầy hiệu trưởng đối với các em và nhà trường. Nhưng các em chưa đủ hiểu biết để nhận ra điều đó. Chẳng mấy chốc các em đã quên đi ý muốn có một bài hát về nhà trường, và thầy hiệu trưởng cũng thấy không cần phải có một bài hát nữa. Vì vậy khi thấy bài hát bị xóa đi thì cũng chấm dứt luôn câu chuyện về bài hát. Thế là trường Tô-mô-e không bao giờ có một bài hát riêng.

TÔ-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Dọn đi cho sạch sẽ

Trong đời Tốt-tô-chan chưa bao giờ em phải lao động nặng nhọc. Em nhớ mãi cái ngày em đánh rơi cái ví mà em ưa thích nhất xuống hố xí. Trong ví không có tiền nhưng vì em rất thích nó nên đã mang theo vào nhà vệ sinh. Đây quả là một cái ví đẹp, làm bằng vải mỏng, kẻ ô vuông, xanh đỏ và vàng. Ví hình vuông có cái khuy hình con chó săn xứ Xcốt giống như cái khóa của chiếc thắt lưng.

Tốt-tô-chan có thói quen hay tò mò. Ngay từ lúc còn bé cứ mỗi lần vào nhà vệ sinh em lại nhìn xuống hố sau khi đi xong. Vì vậy, trước ngày đi học cấp một em đã đánh rơi đến mấy chiếc mũ xuống hố, trong đó có một chiếc mũ nan và một chiếc mũ viền đăng ten trắng. Thời ấy nhà vệ sinh chưa có hệ thống giội nước như ngày nay. Nó chỉ có một hầm chứa phân ở phía dưới, do vậy khi rơi xuống, những chiếc mũ cứ nằm nguyên ở đó. Sau những lần ấy mẹ thường nhắc em đừng nhìn xuống hố sau khi đi xong.

Hôm ấy, Tốt-tô-chan đi ra nhà vệ sinh trước giờ vào lớp. Em quên mất lời mẹ dặn, và lại nhìn xuống hố sau khi đi xong. Em tuột tay để chiếc ví rơi xuống đó. Tốt-tô-chan kêu lên khi cái ví biến mất trong hầm tối phía dưới.

Tốt-tô-chan không khóc và cũng không chịu để mất cái ví. Em chạy đến lều của người coi trường vớ chiếc gáo cán gỗ to và dài mà người ta thường dùng để múc nước tưới vườn. Chiếc cán dài gấp đôi người em, nhưng điều đó chẳng làm em bận tâm. Em kéo chiếc gáo chạy về phía sau trường và cố tìm cửa hầm chứa phân. Em đoán cửa hầm sẽ ở phía sau tường nhà vệ sinh nhưng phải mất một hồi lâu tìm kiếm, em mới phát hiện ra cái nắp tròn bằng bê tông cách đó một thước. Vất vả lắm em mới nhấc nó lên được. Đây chính là cửa hầm mà em đang tìm kiếm. Em thò đầu vào.

- Lạ thật, sao cái hầm này lại to gần bằng cái hồ ở Ku-hon-but-su ấy nhỉ! – Em kêu lên.

Sau đó em bắt tay vào công việc. Em múc phân ra khỏi hầm chứa. Lúc đầu em múc ở khu vực em đánh rơi cái ví. Nhưng cái bể này vừa sâu vừa rộng lại rất tối, vì nó là bể chứa của cả ba nhà vệ sinh. Hơn nữa nếu em thò đầu vào sâu quá, rất có thể em sẽ bị ngã xuống đó. Em tiếp tục múc phân đổ ra khoảng đất xung quanh hầm, hy vọng sẽ tìm được cái ví kia.

Tất nhiên em kiểm tra từng gáo một xem cái ví có trong đó không. Em đã mất nhiều thời gian tìm kiếm mà chẳng thấy tăm hơi nó đâu cả. Liệu nó nằm ở đâu nhỉ? Tiếng chuông báo tiết thứ nhất bắt đầu. Em phân vân chưa biết phải làm gì bây giờ, nhưng vì đã đâm lao phải theo lao, em quyết định làm tiếp. Em dốc sức ra múc, múc mãi ...

Một đồng phân lớn nằm lù lù khi thầy hiệu trưởng đi qua.

- Cháu đang làm gì đó? – Ông hỏi Tốt-tô-chan.

- Cháu đánh rơi cái ví, - Tốt-tô-chan vừa trả lời vừa tiếp tục múc, không để phí thời gian.

- Hiểu rồi, - thầy hiệu trưởng nói và bước đi, hai tay đan chéo sau lưng theo thói quen mỗi lần ông đi dạo.

Thời gian trôi qua khá lâu mà em vẫn chưa tìm được cái ví. Đồng phân hôi thối mỗi lúc một cao thêm.

Thầy hiệu trưởng quay lại.

- Cháu đã tìm thấy ví chưa? – Ông hỏi.

- Chưa ạ, - Tốt-tô-chan đáp. Lúc này em đứng giữa đồng phân, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, hai má đỏ bừng.

Thầy hiệu trưởng đi lại gần hơn và nói với giọng thân tình:

- Cháu sẽ hót trả vào bể sau khi tìm được ví chứ? - Rồi ông lại đi tiếp như lần trước.

- Vâng ạ, - Tốt-tô-chan phấn khởi trả lời và tiếp tục công việc.

Em nhìn đồng phân và bỗng thấy hơi lo lo: “Khi làm xong mình sẽ xúc đồng bã đổ vào bể, còn nước thì sao?”

Nước phân mau chóng thấm xuống đất. Em dừng tay và cố hình dung xem em sẽ phải xúc đồng bã đổ vào bể chứa như thế nào vì em đã hứa với thầy hiệu trưởng. Cuối cùng em

quyết định đổ thêm vào đó một ít đất ướt. Lúc này đồng phân đã cao như núi, cái bể chứa gần như đã cạn hết mà vẫn chẳng thấy cái ví đâu cả. Có thể nó đã dạt vào thành bể hoặc nằm chìm ở tận đáy rồi. Nhưng Tôt-tô-chan không để ý đến nó nữa. Em thấy vui vì đã làm hết sức mình để tìm nó. Rõ ràng niềm vui mà Tôt-tô-chan có được một phần là do thầy hiệu trưởng đã tôn trọng em, thầy không mắng mà ngược lại còn tin vào em nữa. Nhưng điều này quá tinh tế và em chưa thể hiểu được ngay.

Thông thường khi thấy Tôt-tô-chan trong hoàn cảnh như vậy, người lớn sẽ kêu lên: “Trời ơi, cháu đang làm gì đấy?” hay “Chăm dứt đi, nguy hiểm lắm”, hay tốt hơn nữa là họ sẽ giúp em một tay.

Chúng ta hãy nhớ lại câu hỏi “Cháu sẽ hót trả vào bể sau khi tìm được ví chứ?” Thật là một thầy hiệu trưởng tuyệt vời, mẹ em nghĩ như vậy sau khi biết chuyện về Tôt-tô-chan.

Kể từ đó không bao giờ Tôt-tô-chan còn nhòm xuống hố xí sau khi đi xong nữa. Và em cảm thấy thầy hiệu trưởng là người có thể hoàn toàn tin tưởng, và em càng yêu quý thầy hơn bao giờ hết.

Tôt-tô-chan giữ lời hứa và đã xúc cả đồng phân trả vào bể như cũ. Xúc ra mới vất vả, chứ xúc vào thì có phần nhanh hơn. Em cũng đổ thêm vào bể một số đất ướt. Sau đó em cào phẳng mặt đất xung quanh, đập nắp lại như cũ và đem trả cái gáo vào lều của người coi trường.

Đêm ấy, trước khi đi ngủ, Tôt-tô-chan vẫn còn nghĩ về cái ví đẹp mà em đã đánh rơi xuống hầm tối. Em buồn vì mất cái ví. Nhưng cả một ngày cố gắng đã làm em mệt mỏi và ngủ thiếp đi.

Trong lúc đó, khoảng đất ướt nơi em làm việc dưới ánh trăng rất đẹp cứ sáng lung linh. Và cái ví đang nằm im đâu đấy.

TÓT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Tên của Tôt-tô-chan

Tên thật của Tôt-tô-chan là Tet-su-kô. Trước khi sinh bố mẹ em cùng bè bạn và họ hàng thân thích đều đoán rằng đứa bé sẽ là một cậu con trai.

Đây là đứa con đầu lòng, nên mọi người muốn như vậy. Và mọi người quyết định đặt tên cho đứa bé sắp ra đời là To-ru. Cha mẹ em thích chữ To-ru viết bằng tiếng Trung Quốc (có nghĩa là triệt để) nên đã quyết định chuyển nó thành tên con gái bằng cách dùng lối phát âm xuất phát từ tiếng Trung Tét-su và thêm vào cái đuôi kô thường được dùng để chỉ tên con gái.

Thế là mọi người gọi em là Tet-su-kô-chan (chan là từ đệm thân mật thường được dùng sau tên trẻ em). Cái tên Tet-su-kô-chan với em chẳng có nghĩa gì. Vì vậy bất kể khi nào có ai đó hỏi tên em là gì, em thường trả lời “Tôt-tô-chan”. Thậm chí em còn co rằng chan cũng là một phần của tên em đấy. Cha em đôi lúc goik em là Tôt-sky, cứ như thể em là một cậu bé. Ông thường nói: “Tôt-sky? Lại giúp ba bắt rệp ở những bông hồng này”. Nhưng chỉ trừ có ba em và con Rốc-ky, tất cả những người khác đều gọi em là Tôt-tô-chan. Dù em có ghi tên em là Tet-su-kô vào vở ở trường, em vẫn cứ tin rằng tên em là Tôt-tô-chan.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Các diễn viên hài kịch của đài phát thanh

Hôm qua Tôt-tô-chan rất buồn. Mẹ em bảo:

- Con không được nghe hài kịch phát trên đài.

Hồi Tôt-tô-chan còn bé, máy thu thanh thường làm bằng gỗ và rất to. Song chúng cũng rất nhã. Cái đài nhà em hình chữ nhật, có một loa to ở phía trước, mặt loa căng lụa hồng trang trí xung quanh, có hai núm để điều khiển.

Từ ngày chưa đi học, Tô-tô-chan đã thích nghe hài kịch Ra-ku-gô, em dán tai vào màng lụa hồng của loa. Em thấy những câu pha trò của họ thật vui nhộn, mẹ em chưa bao giờ phản đối việc đó cho mãi tới ngày hôm qua.

Đêm qua một số người bạn của ccha em trong ban nhạc đến nhà em tập bản nhạc thính phòng viết cho bộ tứ đàn dây.

- Ông Tsu-nê-sa-đa Ta-chi-ba-na, người chơi đàn Xen-lô, mang cho con mấy quả chuối đó, - mẹ em nói.

Tô-tô-chan rất xúc động. Em lễ phép cúi đầu chào ông Ta-chi-ba-na. Em cảm ơn ông và nói:

- Mẹ ời, mấy quả chuối này ngon kinh khủng.

Sau khi mẹ cấm, Tô-tô-chan vẫn lén nghe hài kịch lúc cha mẹ em đi vắng. Nghe các diễn viên hài kịch trình diễn hay, em thường cười phá lên, nếu có người lớn nào đó nhìn thấy cảnh ấy, chắc sẽ ngạc nhiên vì sao một cô bé như em lại có thể hiểu được những chuyện khôi hài khó hiểu đến như vậy. Nhưng rõ ràng là các em có khả năng bẩm sinh hiểu được hài hước. Dù còn rất bé, các em vẫn hiểu được lúc nào thì có chuyện để các em cười.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Một toa xe khác lại tới

- Tối nay sẽ có một toa xe khác tới. – Mi-y-ô-chan nói điều đó trong giờ nghỉ ăn trưa. Mi-y-ô-chan là người con gái thứ ba của thầy hiệu trưởng học cùng lớp với Tô-tô-chan.

Đã có sáu toa xe nối đuôi nhau làm các phòng học, ấy vậy mà lại sắp có thêm một toa nữa. Mi-y-ô-chan nói toa xe sắp tới sẽ là toa thư viện. Tất cả các em đều rất hồi hộp.

- Mình chẳng hiểu toa xe sẽ vào trường bằng con đường nào nhỉ! – có bạn nào đó nói như vậy.

Chuyện có thể bàn luận sôi nổi đấy! im lặng một lúc.

- Có thể người ta sẽ đặt nó trên một chiếc xe bò, - một bạn khác nói.

- Làm gì có loại xe bò to đến mức có thể chở được một toa xe, - bạn nào đó đáp ngay.

- Mình cho là không có ...

Ý kiến cứ cạn dần. Các em đều nhận thấy rằng một toa xe không thể nào đặt vừa lên một chiếc xe bò, thậm chí trên một chiếc xe tải.

- Bằng đường sắt, - Tô-tô-chan nói sau một thoáng suy nghĩ. - Các bạn biết không, rất có thể họ sẽ đặt đường ray từ đó vào trường mình.

- Từ đâu kia? – có bạn hỏi.

- Từ đâu ấy à? Từ nơi mà hiện giờ con tàu đang đỗ, Tô-tô-chan nói, và bắt đầu nhận ra ý kiến này của em cũng không hay lắm. Em cũng không biết toa tàu sẽ từ đâu tới. Và dù thế nào đi nữa thì người ta không thể phá nhà phá cửa để đặt đường ray thẳng vào trường em được.

Sau cuộc bàn tán chẳng đem lại kết quả gì dù bằng cách này hay cách khác, cuối cùng các em quyết định chiều hôm đó không về nhà nữa mà ở lại để xem toa tàu sẽ đến như thế nào. Các bạn đề nghị Mi-y-ô-chan đến gặp và hỏi cha em - thầy hiệu trưởng – xem liệu tất cả các em có được ở lại gặp đến đêm không. Mãi một lúc sau Mi-y-ô-chan mới quay lại.

Em nói:

- Toa tàu sẽ đến rất muộn tối nay, sau khi tất cả các con tàu khác đã ngừng chạy. Bất kỳ ai muốn ở lại cũng phải về xin phép cha mẹ trước rồi có thể trở lại trường sau khi ăn tối và nhớ mang theo quần áo ngủ, chăn đắp.

- Ôi! – Các em kêu lên về xúc động.

- Thầy nói rằng chúng mình phải mang theo quần áo ngủ chứ?

- Lại cả chăn nữa phải không?

Chiều hôm đó không một ai có thể chăm chú học được. Tan học, các bạn cùng lớp Tô-tô-chan đi ngay về nhà, ai nấy

đều hy vọng sẽ gặp lại nhau vào buổi tối cùng với quần áo ngủ và chăn đắp.

Vừa đặt chân vào nhà, Tô-tô-chan đã nói ngay với mẹ:

- Một toa tàu sắp tới. Chúng con không hiểu nó sẽ đến trường bằng cách nào. Mang theo quần áo ngủ và chăn. Con có đi được không?

Làm sao mà mẹ em có thể hiểu ngay được đầu đuôi câu chuyện với cách nói như vậy? Quả thật mẹ Tô-tô-chan chẳng hiểu gì cả! Nhưng nhìn vẻ mặt nghiêm trang của cô con gái, bà đoán có chuyện bất thường đang xảy ra.

Bà cứ hỏi dồn. Cuối cùng bà cũng hiểu được sự việc. Bà thấy Tô-tô-chan nên đi xem vì hiếm có dịp như vậy. Thậm chí bà nghĩ bà cũng nên đi nữa.

Bà chuẩn bị chăn, quần áo ngủ cho Tô-tô-chan, và sau bữa ăn tối dẫn em đến trường. Ở đây đã có khoảng chục em.

Trong số đó có cả mấy em lớn ở các lớp trên, nghe chuyện cũng kéo đến xem. Một vài bà mẹ chác cũng đi cùng với con. Mặc dầu tưởng họ ở lại, nhưng sau khi giao con mình cho thầy hiệu trưởng, họ trở về nhà.

- Thầy sẽ đánh thức các em dậy lúc toa xe đến, thầy hiệu trưởng nói với các em như vậy khi các em quần chăn, ngủ ở phòng họp.

Các em cứ tưởng không thể nào ngủ được vì xốn xang không hiểu con tàu sẽ đến đây bằng cách nào. Nhưng vì quá xúc động nên các em cũng thấm mệt và chả mấy chốc đã buồn ngủ. Nhiều em ngủ rất say không kịp dặn “nhớ đánh thức em dậy nhé”.

Kia rồi! Kia rồi.

Bị những tiếng ồn ào đánh thức, Tô-tô-chan bật dậy, chạy qua sân trường ra phía cổng. Một toa xe lớn xuất hiện trong ánh bình minh. Giống như trong mơ – toa xe đi trên đường cái không có thanh ray, nên không ồn ào. Nó được đặt trên một cái móc có máy kéo kéo từ ga Ôi-ma-chi vào. Tô-tô-chan và các bạn được biết thêm một điều mới đó là cái máy kéo, kéo chiếc móc còn lớn hơn xe bò rất nhiều. Các em có

những ấn tượng mạnh mẽ.

Toa xe đặt trên cái moóc cứ từ từ di động trên con đường vắng bóng người buổi sáng.

Ngay sau đó là những tiếng rung chuyển mạnh. Thời bấy giờ chưa có cần cầu lớn. Do vậy đưa được toa xe xuống khỏi xe moóc đặt vào vị trí ở sân trường là cả một công việc vất vả. Người ta đặt những cây gỗ to dưới toa xe rồi bắt đầu đẩy nó lăn xuống khỏi xe moóc.

- Nhìn kỹ nhé, - thầy hiệu trưởng nói, - những cây gỗ đó gọi là con lăn đẩy. Con lăn dùng để vằn toa xe lớn đó xuống đất.

Các em theo dõi rất chăm chú.

- Hò dô ta nào, hò dô ta nào - những người công nhân vừa đẩy vừa hò, và mặt trời hình như cũng mọc lên theo cùng với nhịp hò dô.

Cũng như sáu toa xe khác đã có ở trong trường, toa xe này sau nhiều năm tháng chờ khách, đã bị tháo hết bánh. Cuộc đời lo chuyên chở con người của nó đã chấm dứt. Từ nay nó chỉ chở những tiếng cười của các em.

Các em học sinh nam nữ mặc quần áo ngủ đứng xem dưới ánh nắng ban mai. Các em quá vui sướng tới mức không thể kìm được, cứ nhảy tưng tưng lên, ôm lấy cổ thầy hiệu trưởng hoặc đu trên đôi tay của thầy.

Loạng choạng vì bị các em xô đẩy, thầy hiệu trưởng mỉm cười vui sướng. Các em cũng mỉm cười trước niềm vui của thầy.

Và không ai có thể quên được niềm hân hoan trong buổi sáng hôm ấy.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Bể bơi

Đó là một ngày đáng ghi nhớ của Tô-tô-chan. Lần đầu tiên em được bơi trong một cái bể.

Chuyện xảy ra vào buổi sáng. Thầy hiệu trưởng nói với tất cả các em:

— Trời nóng bức quá, thầy đã cho tháo nước vào bể bơi đấy!

— Ôi! – các em nhảy căng lên, vẻ khoái chí. Tô-tô-chan và các bạn lớp một cũng reo lên sung sướng hơn cả những học sinh lớn tuổi. Bể bơi của trường Tô-mô-e không phải là bể bơi hình chữ nhật như ở những nơi khác, vì đầu bể này hơi hẹp hơn đầu kia. Nó có hình dáng giống như một con thuyền. Hình dáng này là do khu đất ở đây tạo nên. Tuy thế nó khá rộng và đẹp. Nó nằm ngay giữa các lớp học và phòng họp.

Ngồi trong lớp Tô-tô-chan và một số các em khác thỉnh thoảng lại liếc nhìn ra cái bể. Khi tháo cạn, nó có nhiều lá cây giống như sân chơi. Còn bây giờ nó rất sạch, chứa đầy nước và đã thành một bể bơi thật sự.

Cuối cùng giờ ăn trưa đã tới, và khi các em đã tập hợp quanh bể, thầy hiệu trưởng nói:

— Chúng ta tập một số động tác rồi sau đó hãy xuống bơi.

Tô-tô-chan nghĩ: “Không hiểu mình có cần đến một bộ quần áo bơi không nhỉ?”. Những em cùng cha mẹ đến bãi tắm Ka-ma-ku-ra thường có quần áo bơi, phao bơi bằng cao su hình tròn và một số thứ khác. Em cố nhớ lại xem cô giáo có dặn dò các em mang theo áo bơi hay không.

Đúng lúc đó, dường như đã đọc được ý nghĩ của em, thầy hiệu trưởng nói:

— Đừng ngại nếu không có áo bơi! Cứ lại phòng họp tất cả đi.

Khi Tô-tô-chan cùng các bạn lớp một khác đến phòng họp thì thấy học sinh lớn hơn đang cởi quần áo vẻ rất thoải mái như thể họ sắp sửa đi tắm. Từng người một, mình trần như nhộng, nối đuôi nhau chạy ra sân trường. Tô-tô-chan cùng các bạn em lập tức chạy theo họ. Mọi người có cảm giác dễ

chịu vì không phải mặc quần áo trong lúc trời đang nóng bức. Lúc đứng ở bậc thềm trên cùng bên ngoài phòng họp, các em đã thấy những bạn khác đang tập các động tác khởi động. Tốt-tô-chan và các bạn cùng lớp chạy chân không xuống các bậc thềm.

Huấn luyện viên bơi lại chính là anh của Mi-y-ô-chan – con trai của thầy hiệu trưởng và là một chuyên gia thể thao. Anh không phải là thầy giáo của trường Tô-mô-e, mà tham gia vào đội bơi của trường Đại học. Tên anh ấy giống như tên của trường – Tô-mô-e. Tô-mô-e-san mặc quần bơi.

Sau phần khởi động, các em nhảy xuống bể và reo lên khi nước mát bắn vào người. Tốt-tô-chan còn đứng ở trên bờ, quan sát mãi cho đến khi em thấy các bạn khác bơi thích quá và không có gì đáng phải lo ngại nữa, em mới xuống nước. Mát qua, giống y như là tắm. Đây là một bể bơi lớn tha hồ mà vùng vẫy, và cả khi dang sải tay ra, bạn cũng chỉ thấy những nước là nước.

Các bạn gầy cũng như béo, cả nam lẫn nữ đều cười nói vui vẻ té nước vào những tấm thân trần của nhau.

“Vui quá và thú biết chừng nào”, Tốt-tô-chan nghĩ. Em chỉ buồn là con Rốc-ky không thể đến trường được. Em dám chắc rằng nếu biết, nó sẽ đến ngay, và chẳng cần gì quần áo bơi, nó sẽ nhảy luôn xuống bể.

Bạn có thể bắn khoản tự hỏi tại sao thầy hiệu trưởng cho phép các em bơi trần như vậy. Thật ra cũng chẳng có luật lệ nào cả. Nếu bạn mang theo quần áo bơi và muốn mặc vào ư? Hoàn toàn tốt. Ngược lại, như hôm nay chẳng hạn, nếu bạn quyết định bơi má quên không mang theo áo bơi, cũng chẳng sao! Và tại sao thầy cho phép các em bơi tắm trần truồng như vậy? Vì ông nghĩ thật không tốt nếu để các em nam nữ cứ tò mò một cách không lành mạnh về sự khác nhau trên cơ thể của các em. Và ông nghĩ thật không tự nhiên chút nào nếu con người cứ phải khổ sở để che giấu nhau cơ thể của mình.

Ông muốn dạy cho các em biết rằng tất cả mọi cơ thể đều

đẹp. Trong số học sinh của trường Tô-mô-e có một số em bị bệnh bại liệt, như Y-a-su-a-ki-chan chẳng hạn, hoặc thân hình quá nhỏ, hoặc bị một tật nguyên nào đó. Và ông nghĩ rằng nếu những em học sinh này cứ cời trần truồng cùng chơi với các bạn khác, các em sẽ mất đi cảm giác xấu hổ, như vậy các em không bị mặc cảm hoặc tự ti. Thực tế đã chứng tỏ, lúc đầu các em có tật nguyên còn thấy xấu hổ, nhưng chả mấy chốc các em hoàn toàn vượt qua tâm trạng đó và vui chơi thoải mái cùng các bạn khác.

Một số bậc cha mẹ lo lắng về lối quan niệm ấy nên đã mua sắm quần áo bơi và nhắc nhở con em họ phải mặc vào mỗi khi bơi. Nhưng các bậc cha mẹ không biết được rằng những bộ đồ bơi kia rất ít khi được dùng. Có em, như Tôt-tô-chan chẳng hạn, ngay từ đầu đã nhận thấy rằng bơi ở trần là tốt nhất. Có em khi đi quên không mang quần áo tắm theo. Tất cả các em đều thấy rằng bơi truồng là vui nhất, nên việc cuối cùng các em phải làm là nhúng ướt bộ quần áo để cha mẹ yên lòng mà thôi. Và kết quả là học sinh trường Tô-mô-e em nào em nấy đều đen như củ súng, ít ai trên mình có dấu vết trắng của quần áo bơi.

TÓT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Phiếu báo điểm

Không nhìn ngang nhìn ngửa, chiếc cặp sách nhảy đập bồm bộp trên lưng, Tôt-tô-chan chạy một mạch từ nhà ga về nhà. Nếu ai đó nhìn thấy em chắc hẳn sẽ nghĩ là chuyện gì đó kinh khủng lắm đã xảy ra. Em bắt đầu chạy ngay từ lúc ra khỏi cổng trường.

Về đến nhà, em mở cửa trước và nói rất to:

— Con đã về đây ạ!

Rồi chạy đi tìm con Rốc-ky. Nó đang nằm ở hành lang hóng

mát, bụng dán sần nhà. Tôt-tô-chan không nói một lời. Em ngồi xuống trước mặt Rốc-ky, tháo cặp ra khỏi lưng, và lấy phiếu báo điểm. Đây là phiếu báo điểm đầu tiên của em. Em mở phiếu ra để cho Rốc-ky nhìn rõ số điểm của em:

_ Xem đây này! – em tự hào nói. Trên phiếu có ghi những điểm A, B và một chữ số khác. Tất nhiên Tôt-tô-chan chưa hiểu A tốt hơn B hay B tốt hơn A, điều này đối với Rốc-ky lại càng khó hơn nữa. Nhưng Tôt-tô-chan vẫn muốn khoe phiếu điểm của em với Rốc-ky trước mọi người khác, và em chắc chắn rằng Rốc-ky sẽ rất hài lòng.

Nhìn thấy mảnh giấy ở trước mặt, Rốc-ky ngửi ngửi rồi sau đó nhìn Tôt-tô-chan chằm chằm.

_ Mà có thích không? – Tôt-tô-chan nói – Nhưng có rất nhiều chữ khó đấy, mà không đọc được đâu!

Rốc-ky nghiêng đầu như thể muốn xem lại tấm phiếu báo điểm, sau đó nó liếm tay Tôt-tô-chan.

_ Tốt lắm – em nói vẻ hài lòng rồi đứng dậy – Bây giờ chị sẽ đi khoe với mẹ.

Tôt-tô-chan đi rồi, Rốc-ky cũng đứng dậy và tìm cho mình chỗ mát hơn. Nó từ từ nằm xuống và nhắm đôi mắt lại.

Không phải chỉ có mình Tôt-tô-chan cho rằng khi nó nhắm mắt là dấu hiệu nó đang suy nghĩ về tấm phiếu báo điểm của em.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Kỳ nghỉ hè bắt đầu

“Ngày mai học sinh sẽ cắm trại. Đề nghị các em đến trường vào buổi tối, mang theo chăn và quần áo ngủ”. Giấy báo của thầy hiệu trưởng mà Tôt-tô-chan mang về cho mẹ đã ghi như vậy. Kỳ nghỉ hè bắt đầu từ ngày hôm sau.

_ Cắm trại là thế nào ạ? – Tôt-tô-chan hỏi.

Tuy còn đang phân vân, mẹ em vẫn đáp:

— Rất có thể cắm trại là các con sẽ dựng lều ở một nơi nào đó ngoài trời và ngủ luôn ở đấy! Ngủ ở đấy các con sẽ nhìn thấy trăng sao. Mẹ không hiểu nhà trường sẽ dựng trại ở đâu. Trong giấy báo không nói gì đến tiền nong, như vậy có thể là sẽ cắm trại rất gần trường.

Đêm ấy, sau khi lên giường, Tô-tô-chan không tài nào nhắm mắt được. Nghĩ đến chuyện cắm trại em hơi lo lo, tim cứ đập rộn lên. Có thể là một cuộc phiêu lưu đây!

Sáng hôm sau, vừa ngủ dậy em đã lo chuẩn bị ngay đồ đạc. Tối đó, khi chần và quần áo ngủ đã gọn gàng trong ba lô, em tạm biệt mọi người, cảm thấy mình bé nhỏ và lòng đầy lo lắng.

Khi thấy tất cả các em đều đã có mặt ở trường, thầy hiệu trưởng liền nói:

— Nào, bây giờ các em tới phòng họp đi.

Đến nơi, thầy hiệu trưởng bước lên bục sân khấu nhỏ, tay cầm mấy cái cọc và một bọc vải hồ cứng. Đó là một cái lều màu xanh.

— Thầy sẽ hướng dẫn các em cách dựng một cái lều – ông nói và trải lều ra – các em chú ý quan sát nhé.

Trong chốc lát một mình thầy, vừa căng, vừa kéo dây góc này vừa trồng cột góc kia, đã dựng lên một cái lều đẹp.

— Nào bắt đầu đi – ông nói – bây giờ chúng ta dựng lều trong phòng họp này và bắt đầu cắm trại.

Mẹ Tô-tô-chan, cũng như nhiều người khác, cứ ngỡ là các em sẽ dựng trại ở ngoài trời, nhưng thầy hiệu trưởng lại nghĩ khác. Dựng lều trong phòng họp các em sẽ an toàn, dù trời mưa hay có gió rét.

Vừa hò reo sung sướng: “Chúng mình cắm trại đi! Dựng trại đi!” Các em vừa chia thành từng nhóm, và với sự giúp đỡ của các giáo viên, các em đã dựng đủ số lều đã định.

Khoảng ba em có thể ngủ được trong một lều. Tô-tô-chan nhanh chóng mặt quần áo ngủ, và ngay sau đó các em vui mừng bò ra bò vào hết lều này đến lều khác. Các đợt viếng

thăm không ngớt diễn ra.

Khi tất cả các em đã mặc quần áo ngủ, thầy hiệu trưởng đến ngồi giữa phòng, nơi mọi người đều nhìn rõ thầy. Thầy bắt đầu kể chuyện về những chuyến đi ra nước ngoài của mình. Em này nằm ở trong lều nhô đầu ra, em kia ngồi nghiêm chỉnh, lại có em nằm ghéch đầu vào lòng bạn, tất cả đều chú ý lắng nghe các câu chuyện về những nước mà các em chưa bao giờ đặt chân tới và thậm chí chưa bao giờ nghe nói trước đó. Chuyện của thầy rất hấp dẫn, có lúc các em cảm thấy các bạn nhỏ sống trên những mảnh đất xa xôi kia đều như là bạn của mình.

Và cuối cùng là sự việc đơn giản này: ngủ trong những cái lều dựng ngay trong phòng họp. Và sự nếm trải điều đó đã trở thành niềm vui và kỷ niệm quý báu mà không bao giờ các em có thể quên. Tất nhiên thầy hiệu trưởng biết cách làm thế nào cho các em cảm thấy hạnh phúc.

Khi buổi kể chuyện của thầy kết thúc, đèn trong phòng họp tắt, tất cả các em về lều của mình. Tiếng cười vang lên trong lều này, trong lều kia lại có những tiếng thì thầm, trong khi đó từ cái lều ở phía cuối lại vang lên những tiếng chen lấn cãi cọ, nhưng rồi yên tĩnh cứ dần dần bao trùm lên tất cả. Cắm trại mà không có trăng sao, nhưng các em vẫn thấy vui. Đối với các em phòng họp giống như nơi cắm trại thật sự, và kỷ niệm về đêm đó mãi mãi được tắm trong ánh trăng sao.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Một cuộc phiêu lưu mạo hiểm

Hai ngày sau buổi cắm trại, Tốt-tô-chan lại có một cuộc phiêu lưu mạo hiểm. Đó là ngày em hẹn gặp Y-a-su-a-ki-chan. Đây là một công việc bí mật, nên cả cha mẹ bạn và cha mẹ Tốt-tô-chan đều không biết. Em mời Y-a-su-a-ki-

chan đến thăm cây của em.

Học sinh trường Tô-mô-e mỗi em chiếm một cây trên sân trường làm riêng của mình để leo trèo. Cây của Tô-tô-chan trồng ở sát bờ rào gần con đường dẫn đến đền Ku-hon-bút-su. Đây là một cây to, thân rất trơn và khó trèo. Những ai trèo giỏi, có thể leo lên đến cái chạc ba cách mặt đất chừng hai mét. Chạc cây này giống như một cái võng. Tô-tô-chan thường leo lên đây vào giờ nghỉ, hay sau khi tan học, để ngắm nhìn trời mây ở tít phía xa, hoặc nhìn những người đi đường ở bên dưới.

Các em coi các cây "của mình" là tài sản riêng, và vì vậy nếu muốn leo lên cây của người khác thì phải xin phép và nói rất lịch sự: "Xin lỗi, tôi có thể vào "nhà" được không?"

Vì Y-a-su-a-ki-chan bị bại liệt, nên chưa bao giờ em trèo lên cây hay nhận một cây nào đó là của mình. Đó cũng chính là lý do khiến Tô-tô-chan mời bạn đến thăm cây của em. Các em phải giữ kín vì nếu để người khác biết, chắc chắn họ sẽ phản đối âm thầm.

Ra khỏi nhà, Tô-tô-chan nói với mẹ là em đi thăm bạn Y-a-su-a-ki-chan tại Đe-nen-cho-phu. Vì nói dối nên em không dám nhìn thẳng vào mặt mẹ mà dán mắt vào đôi dây giày, Rốc-ky đi theo em đến tận nhà ga; lúc chia tay em đã nói thật với nó:

- Chị sẽ mời Y-a-su-a-ki-chan leo lên cây của chị.

Tô-tô-chan đến trường, tám thẻ lên tàu vẫn đeo ở cổ. Em thấy Y-a-su-a-ki-chan đang đứng đợi em bên những luống hoa; sân trường lúc này vắng bóng học sinh vì đang kì nghỉ hè. Y-a-su-a-ki-chan chỉ hơn Tô-tô-chan có một tuổi, nhưng khi em nói, giọng em nghe rất già dặn.

Nhìn thấy Tô-tô-chan, Y-a-su-a-ki-chan vội vàng đi về phía bạn, kéo lê đôi chân, tay giơ về phía trước để giữ thăng bằng. Tô-tô-chan rất hồi hộp vì công việc sắp làm, em khúc khích cười.

Tô-tô-chan dẫn bạn đến bên gốc cây của mình. Sau đó, đúng theo ý định mà em đã nghĩ sẵn từ đêm trước, em chạy

đến bên túp lều của người coi trường lấy cái thang, kéo lên đến bên cây, rồi tựa nó vào thân cây đến đúng chỗ chạc ba. Em leo lên rất nhanh, nắm lấy đầu thang và nói với xuống:

- Xong rồi, bạn cố leo lên đi!

Tay chân Y-a-su-a-ki-chan yếu quá, yếu đến mức ngay từ nấc thang thứ nhất em đã cần có người đỡ. Thế là Tôt-tô-chan leo ngay xuống và cố đũn Y-a-su-a-ki-chan lên từ phía sau. Nhưng Tôt-tô-chan lại quá nhỏ và gầy nên em chỉ đủ sức để vừa đỡ lấy người Y-a-su-a-ki-chan, vừa giữ sao cho cái thang đứng vững. Y-a-su-a-ki-chan, nhấc chân ra khỏi cái nấc thang thứ nhất và đứng im bên cạnh cái thang, đầu hơi ngoẹo xuống. Lần đầu tiên Tôt-tô-chan nhận thấy thực tế lại khó hơn em tưởng rất nhiều. Em phải làm gì bây giờ? Em rất muốn mời Y-a-su-a-ki-chan leo lên cây của em và Y-a-su-a-ki-chan cũng muốn như vậy. Em đi một vòng quanh cái thang rồi đứng lại trước mặt bạn. Thấy Y-a-su-a-ki-chan buồn quá, Tôt-tô-chan liền phồng mồm lên làm trò hề cho bạn vui.

- Đợi nhé, mình nghĩ ra được cách này rồi!

Tôt-tô-chan lại chạy đến cái lều của người gác trường lấy ra hết thứ này đến thứ khác chỉ cốt tìm xem có gì giúp em được không? Cuối cùng em tìm thấy một cái thang đứng. Cái thang có thể tự đứng vững, em sẽ không phải giữ nữa. Thật kỳ lạ, bằng sức mạnh nhỏ bé của mình, em đã kéo nổi cái thang đứng đến bên thân cây, và rất hài lòng khi thấy nó cao gần tới chạc ba.

- Nào, dừng cảm lên - em nói về đàn chị. - Bây giờ nó không còn đung đưa nữa đâu.

Y-a-su-a-ki-chan nhìn cái thang đứng với vẻ lo sợ. Sau đó em nhìn Tôt-tô-chan, mồ hôi ướt như tắm. Y-a-su-a-ki-chan cũng toát mồ hôi. Em nhìn lên cây. Rồi với một sự quyết tâm, em đặt chân lên bậc thang thứ nhất.

Hai em không hề chú ý đến chuyện phải mất bao nhiêu thì giờ để Y-a-su-a-ki-chan leo cho tới đỉnh thang. Nắng mùa hè gay gắt, nhưng Tôt-tô-chan không mấy may quan tâm, em

chỉ cố hết sức đẩy Y-a-su-a-ki-chan lên đến nấc thang cao nhất. Em đứng ở phía dưới, tay nhắc chân bạn, đầu đội mông bạn để người bạn khỏi bị lặc lự.

Y-a-su-a-ki-chan cũng cố hết sức mình và cuối cùng cũng leo đến đỉnh thang.

- Hoan hô!

Nhưng lên đó, cả hai lại thất vọng. Tô-tô-chan lại leo lên chạc ba nhưng em quá nhỏ và gầy nên không tài nào đủ sức để giúp Y-a-su-a-ki-chan chuyển từ thang sang cây được. Nắm lấy đầu cái thang đứng, Y-a-su-a-ki-chan nhìn Tô-tô-chan. Tô-tô-chan như muốn khóc Em thèm được mời Y-a-su-a-ki-chan leo lên cây của mình để khoe với bạn mọi thứ...

Nhưng em không khóc. Em sợ rằng nếu mình khóc thì Y-a-su-a-ki-chan cũng sẽ khóc theo mất. Em nắm lấy tay bạn. Vì bị bại liệt nên các ngón tay của Y-a-su-a-ki-chan sát vào nhau. Tay bạn dài hơn tay em và những ngón tay cũng dài hơn. Em cầm tay bạn một lúc lâu. Rồi em nói:

- Hãy nằm xuống và mình sẽ cố kéo bạn lên!

Nếu người lớn có ai đi qua, nhìn thấy cái cảnh Y-a-su-a-ki-chan đang nằm dán bụng vào cái thang đứng còn Tô-tô-chan thì đứng ở chạc cây cố kéo bạn mình lên, người đó hẳn sẽ phải hoảng hốt. Trông thật nguy hiểm vô cùng.

Nhưng Y-a-su-a-ki-chan hoàn toàn tin ở bạn và Tô-tô-chan đã lấy tính mạng của mình để bảo đảm cho bạn. Với bàn tay bé nhỏ nắm lấy tay bạn, Tô-tô-chan dùng hết sức kéo bạn lên. Đôi lúc những đám mây lớn kéo tới che cho hai em khỏi bị cái nắng gay gắt thiêu đốt.

Cuối cùng cả hai em đã đứng đối diện với nhau trên chạc cây. Gạt mớ tóc ướt đầm về phía sau, Tô-tô-chan cúi chào lịch sự:

- Vui mừng mời bạn đến thăm cây của tôi.

Y-a-su-a-ki-chan tựa lưng vào thân cây mỉm cười e thẹn.

Em nói:

- Cho phép tôi vào "nhà" bạn nhé!

Y-a-su-a-ki-chan có thể nhìn được những cảnh vật em chưa được thấy bao giờ.

- Ra vậy! Leo lên cây là như thế này đây, - em nói về phần khởi.

Các em ngồi trên chạc cây một lúc lâu và kể cho nhau nghe đủ mọi chuyện.

- Chị mình cho biết ở Mỹ người ta có cái máy gọi là vô tuyến truyền hình, - Y-a-su-a-ki-chan nói về rất sôi nổi, - Chị mình bảo nếu ở Nhật có cái đó thì chúng mình có thể ngồi nhà xem người ta đấu vật. Chị mình lại bảo nó giống như một cái hộp ấy!

Tôt-tô-chan không thể hiểu được tại sao một người như Y-a-su-a-ki-chan, không đi được đâu xa, lại có thể xem đủ mọi thứ ở ngay tại nhà.

Em cũng băn khoăn không hiểu tại sao những đồ vật lớn như vậy lại chui được vào trong cái hộp đặt ở nhà. Đồ vật to lớn lắm. Nhưng dù sao cũng thật thú vị! Thời ấy không ai hiểu vô tuyến truyền hình là gì. Y-a-su-a-ki-chan là người đầu tiên nói với Tôt-tô-chan về chuyện này.

Tiếng ve sầu vang lên và cả hai em đều rất vui. Đối với Y-a-su-a-ki-chan đây là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng em leo lên cây.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Thử thách lòng dũng cảm

"Cái gì dễ sợ, mùi hôi, mà ăn lại ngon?"

Tôt-tô-chan và các bạn em thích câu đố này lắm, nên mặc dù biết tổng câu trả lời rồi mà các em vẫn nhắc lại không biết chán: "Hỏi tớ cái gì dễ sợ và mùi hôi đi!".

Câu trả lời là "Con quỷ trong nhà tiêu ăn bánh nhân đậu".

Dựa vào kết quả cuối cùng của trò chơi "Thử thách lòng dũng cảm" của trường Tô-mô-e, người ta cũng có thể đặt

được một câu đố hay: "Cái gì dễ sợ, làm nhột và làm bạn cười?"

Từ buổi tối dựng lều và cắm trại ở phòng họp, thầy hiệu trưởng đã báo trước: "Chúng ta sẽ tổ chức trò chơi "Thử thách lòng dũng cảm" vào một buổi tối nào đó ở đền Ku-hon-bút-su. Ai muốn xung phong làm ma, giơ tay lên". Có khoảng bảy học sinh nam tranh nhau đóng vai này...

Vào một buổi tối đã định, lúc tập trung đầy đủ ở trường học, các học sinh nhận làm ma sẽ mang theo các loại quần áo tự làm lấy đi trốn ở khu đền.

Lúc đi, các em nói: "Chúng tớ sẽ làm cho các cậu sợ mất vía".

Chừng ba mươi học sinh còn lại chia thành từng tốp nhỏ năm người một, lần lượt kéo nhau đến Ku-hon-bút-su. Theo luật chơi, học sinh phải đi xung quanh khu vực đền và nghĩa địa rồi quay về trường.

Thầy hiệu trưởng còn nói cho biết thêm, mặc dù đây là thử thách lòng dũng cảm, nhưng nếu ai muốn quay về nửa chừng cũng được.

Tôt-tô-chan mang theo cái đèn pin đã mượn của mẹ. Mẹ em bảo:

- Đừng đánh mất đấy!

Một vài học sinh nam bảo sẽ bắt hết ma và mang theo những cái vợt bắt bướm; các cậu khác lại mang theo cả dây, nói là để trói ma.

Khi thầy hiệu trưởng nói rõ cách chơi thì trời vừa tối, các tốp được lập theo kiểu "oẳn, tù, tì". Nhóm thứ nhất ra khỏi cổng trường, cười ré lên vì phấn khởi. Dần dà đến nhóm của Tôt-tô-chan.

Thầy hiệu trưởng nói sẽ không có ma nào xuất hiện dọc đường đến đền Ku-hon-bút-su, nhưng các em không tin chắc lắm, vì vậy cứ vừa đi vừa nghe ngóng, sợ sệt, cho tới lúc đến trước cổng đền. Đứng ở đây các em đã có thể nhìn thấy các ông hộ pháp. Khu đền tối đen như mực, mặc dù trăng đã lên. Ban ngày ở đây thật vui và thoáng, nhưng lúc

này ai cũng lo không biết khi nào thì gặp phải ma. "Ồi giời ời!", một học sinh kêu lên khi nghe cây lá xào xạc trong gió nhẹ hoặc "Ồi! Ma! Ma!" khi chân ai đó chạm phải một vật gì mềm mềm. Cuối cùng, cái gì cũng tưởng là ma, kể cả người bạn mà mình đang cầm tay. Tôt-tô-chan quyết định không đi đến nghĩa địa nữa. Đây là nơi ma đang rình và dù sao đến đây em cũng đã biết được hết về cái trò thử thách lòng dũng cảm này; em có thể quay về được! Các bạn khác trong tổ của em cũng quyết định y như em. Khi biết có nhiều người cùng nghĩ và làm như mình thì cũng thấy yên tâm hơn - và thế là ba chân bốn cẳng, các em chạy cả về trường. Về đến nơi, mới biết là những tổp đi trước tổp này cũng đều đã trở về cả. Hình như ai cũng quá sợ, không dám đi đến tận nghĩa địa.

Đúng lúc ấy, một học sinh nam, khoác một mảnh vải trắng trên đầu, vừa đi qua cửa vừa khóc; sau em là một thầy giáo. Cậu ta là một con ma. Suốt thời gian chờ đợi, cậu đã nằm phủ phục ở nghĩa địa, nhưng không thấy ai đến, cậu ta đâm sợ. Cuối cùng, cậu phải ra khỏi nghĩa địa vừa đi vừa khóc và thầy giáo tuần tra thấy vậy đã đưa cậu về trường. Trong khi mọi người đang cố làm cậu ta vui lên, thì cậu thứ hai cũng quay về, cũng khóc, theo sau là một cậu nữa, lại khóc nức! Cậu làm ma kia cũng trốn trong nghĩa địa, và khi nghe thấy có tiếng người chạy về phía mình, cậu xô ra định dọa, thế là hai cậu đập đầu vào nhau. Đau và sợ hết hồn, cả hai cậu đều chạy về.

Thật là buồn cười, sau khi đã hoàn hồn, thấy trong người đã trở lại nhẹ nhõm, các học sinh đều cười, cười đến vỡ bụng. Các cậu ma vẫn vừa cười vừa khóc. Lúc sau, một bạn của Tôt-tô-chan tên là Mi-gi-ta trở về. Cậu ta đội một cái mũ ma bằng giấy, và rất cáu, vì không thấy một ai đến nghĩa trang cả.

Cậu ta phàn nàn: "Mình cứ đợi ở đó suốt", rồi vừa nói vừa gãi những chỗ muỗi đốt ở tay và chân.

Có người nói trêu:

- Ma bị muỗi đốt rồi, anh em ơi!

Và mọi người lại cười phá lên.

Ông Ma-ru-y-a-ma, thầy giáo phụ trách lớp năm liền bảo:

- Thôi, bây giờ thì thầy phải đi thu hết số ma còn lại trở về.

Nói xong thầy đi luôn. Thầy gom lại tất cả số ma thầy bắt gặp trên đường đang đứng ngơ ngác dưới các ngọn đèn ngoài phố. Các ma khác sợ quá đã bỏ về nhà. Thầy đưa hết cả về trường.

Sau đêm đó, các học sinh Tô-mô-e không còn ai sợ ma nữa vì, xét cho cùng, chính ma cũng còn sợ nữa là!

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Phòng diễn tập

Tốt-tô-chan đi thật khoan thai. Rốc-ky cũng đi rất khoan thai, thỉnh thoảng lại nhìn lên Tốt-tô-chan. Như thế có nghĩa là cả hai đang đi đến phòng diễn tập của bố. Thường thường Tốt-tô-chan chạy thật nhanh hoặc tạt bên này, bên kia, tìm một vật gì em đánh rơi, hay chạy qua vườn, hết vườn này đến vườn khác.

Phòng diễn tập của bố chỉ đi bộ năm phút là đến. Ông là nhạc sỹ chính của ban nhạc và như thế có nghĩa là ông kéo vi-ô-lông. Một lần được đến dự một buổi hòa nhạc, điều làm Tốt-tô-chan phải suy nghĩ là sau khi mọi người thôi vỗ tay, người nhạc trưởng ướm đầm mồ hôi quay về phía thính giả, bước xuống khỏi bục chỉ huy và bắt tay bố, người chơi vi-ô-lông. Rồi bố đứng dậy và toàn thể dàn nhạc cũng đứng dậy. Tốt-tô-chan hỏi nhỏ mẹ:

-Tại sao họ lại bắt tay bố nhỉ?

Mẹ em trả lời:

-Người nhạc trưởng muốn cảm ơn cả dàn nhạc đã chơi, do đó ông bắt tay bố là người đại diện, coi như là cảm ơn tất cả.

Tôt-tô-chan thích đi đến phòng diễn tập của bố vì ở trường học hầu hết đều là trẻ con, ở đây tất cả đều là người lớn và họ chơi nhiều loại nhạc cụ. Hơn nữa ông nhạc trưởng Rô-den-xtốc nói tiếng Nhật đến là buồn cười.

Bố kể cho em biết: ông Giô-dép Rô-den-xtốc là nhạc trưởng rất nổi tiếng ở châu Âu, nhưng có một người tên là Hítle bắt đầu làm những việc khủng khiếp ở đó nên ông Rô-den-xtốc phải trốn đi và sang tận Nhật Bản để có thể tiếp tục sống và làm việc. Bố nói bố rất khâm phục ông Rô-den-xtốc. Tôt-tô-chan không hiểu tình hình thế giới, nhưng đúng lúc đó Hítle bắt đầu khủng bố người Do Thái. Nếu không có chuyện ấy, ông Rô-den-xtốc đã chẳng bao giờ đến Nhật Bản và dàn nhạc mà nhà soạn nhạc Kô-sac Y-a-ma-da đây dựng nên chắc đã chẳng tiến bộ như thế trong một thời gian ngắn nhờ sự cố gắng của người nhạc trưởng cỡ quốc tế này. Rô-den-xtốc đòi hỏi dàn nhạc này phải có trình độ diễn tấu như một dàn nhạc hạng nhất ở châu Âu. Vì thế ông thường khóc sau mỗi buổi diễn tập:

-Tôi cố gắng rất nhiều nhưng các bạn chơi vẫn chưa đạt. Hi-đê-ô Sai-to, người kéo xen-lô, thường chỉ huy dàn nhạc khi ông Rô-den-xtốc nghỉ, nói tiếng Đức rất thạo và hay trả lời hộ mọi người: "Chúng tôi cũng rất cố gắng. Kỹ thuật của chúng tôi chưa thật tốt. Tôi xin nói để ông hiểu là chúng tôi không cố tình làm như vậy".

Em không nhớ hết tình tiết của câu chuyện, nhưng thỉnh thoảng, ông Rô-den-xtốc mặt mũi đỏ bừng cứ như thể hơi bốc ra từ đầu ông ta, và ông bắt đầu hét lên bằng tiếng Đức. Những lúc như vậy, Tôt-tô-chan thường chạy ra khỏi chỗ cửa sổ nơi em thường thích đứng xem, tay chống cằm; em thường cúi rạp xuống tận đất cùng với Rốc-ky, không dám thở mạnh, và chờ đợi tiếng nhạc lại nổi lên.

Bình thường, ông Rô-den-xtốc rất tốt và ông nói tiếng Nhật nghe rất buồn cười. Hễ khi dàn nhạc chơi hay ông thường nói: "Giỏi lắm, Ku-rô-y-a-na-gi-hsan" hoặc "Tuyệt vời".

Tôt-tô-chan chưa bao giờ vào trong phòng diễn tập. Em

thích ghé nhìn qua cửa sổ và nghe nhạc. Cho nên mỗi khi họ nghỉ và các nhạc sĩ ra ngoài hút thuốc, bố thường gặp em ở đây. Ông thường nói:

-Tốt-sky, con lại ra đây à?

Nếu ông Rô-den-xtốc thấy em, ông thường nói: "Chào em" với một giọng rất buồn cười, và mặc dù bây giờ em đã lớn, ông vẫn nâng bổng em lên như khi em còn nhỏ rồi áp má ông vào má em làm em rất ngượng. Tuy vậy em rất quý ông Rô-den-xtốc. Ông đeo kính gọng bạc nhỏ, người không cao lắm, và mũi to. Nhưng khuôn mặt ông đẹp và thanh, nhìn có thể nhận ngay ra đó là khuôn mặt nghệ sĩ.

Tốt-tô-chan thích phòng diễn tập, kiến trúc của nó hơi pha kiểu phương Tây và hơi lệch.

Tiếng nhạc ở phòng diễn tập được gió thổi từ hồ Sen-dô-ku đưa đi thật cao, thật xa. Thỉnh thoảng, tiếng reo của người bán cá vàng hòa quyện với tiếng nhạc.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Chuyến đi suối nước nóng

Thế là kỳ nghỉ hè đã hết và cuối cùng ngày tham quan suối nước nóng đã đến. Học sinh Tô-mô-e coi đây là một sự kiện quan trọng. Mẹ không mấy khi ngạc nhiên nhưng một hôm Tốt-tô-chan đi học về và hỏi:

- Mẹ ơi! Cho con đi đến suối nước nóng với các bạn, mẹ nhé!

Bà lặng đi vì ngạc nhiên. Bà thường nghe nói người già rủ nhau đến suối nước nóng, chứ chưa hề nghe nói, học sinh lớp một đến đó bao giờ. Nhưng sau khi đọc kỹ giấy báo của ông hiệu trưởng, bà nghĩ đây là một sáng kiến và tán phục kế hoạch ấy của ông. Cuộc tham quan này là "một đợt học tập trên bờ biển" ở một địa điểm tên gọi "Toi" trên bán đảo I-du ở Si-du-ô-ka. Có một suối nước nóng ngay tại biển, ở

đẩy các em có thể vừa bơi vừa tắm nước nóng. Cuộc tham gia kéo dài ba ngày và hai đêm, cha của một học sinh Tô-mô-e có nhà nghỉ ở đó. Tất cả 50 học sinh Tô-mô-e từ lớp một đến lớp sáu có thể ở đấy được. Dĩ nhiên mẹ đồng ý. Các học sinh Tô-mô-e tập trung tại trường vào ngày đã định trước khi lên đường. Khi các em đã có mặt đông đủ, thầy hiệu trưởng liền nói:

- Bây giờ, chúng ta sẽ đi bằng tàu hỏa, rồi tàu thủy, và thầy không muốn em nào bị lạc cả. Các em có hiểu không? Được rồi, ta lên đường thôi!

Ông chỉ nói có thế, ấy vậy khi các em lên tàu đi Tô-ky-ô ở Gi-y-u-gao-ka các em đều ngoan đến kỳ lạ. Không em nào chạy đi chạy lại trên toa; các em cũng chỉ nói chuyện nhỏ nhỏ với em bên cạnh. Xưa nay cũng không ai bảo các em học sinh Tô-mô-e phải đi thành hàng nghiêm chỉnh, giữ im lặng trên tàu và không được vứt rác trên sàn tàu khi ăn quà bánh. Nhưng cuộc sống hàng ngày ở trường học đã phần nào giúp các em ý thức được rằng không nên xô đẩy những người nhỏ hơn và yếu hơn mình, rằng thái độ thô lỗ là đáng hổ thẹn, rằng hễ thấy rác phải nhặt lên và các em phải cố gắng đừng làm phiền người khác. Điều kỳ lạ nhất là Tô-tô-chan, cách đây một vài tháng đã làm cả lớp học phải lo ngại vì đang giữa giờ học em nói chuyện với những người hát rong qua cửa sổ, đã ngồi nghiêm chỉnh ở bàn và học bài rất nghiêm túc ngay từ ngày đầu vào học ở Tô-mô-e. Nếu có giáo viên nào đó trường trước kia thấy em bây giờ ngồi ngay ngắn cũng các em khác ở trên tàu, người ấy sẽ nói: "Hắn là một học sinh nào khác".

Đến Nu-ma-du, các em lên một con tàu giống hệt con tàu mà các em hằng mơ ước. Nó không lớn nhưng ai nấy đều hăm hở đi xem từng góc trên sàn tàu, sờ cái này, đu vào cái kia. Khi tàu rời cảng, các em đều giơ tay vẫy chào mọi người trên bến. Tàu chưa đi được xa, trời đã bắt đầu mưa và các em phải vào trong khoang. Rồi biển động mạnh. Tô-tô-chan cảm thấy choáng váng, nôn nao như các bạn khác.

Đúng lúc ấy, một học sinh nam lớn đứng ra giữa tàu, dang hai tay làm máy bay. Khi tàu tròn thành, cậu ta vừa chạy sang bên này vừa kêu "ù, ù", rồi cậu lại chạy sang bên kia, miệng luôn kêu "ù, ù". Các học sinh không ai nhìn được cười mặc dù say sóng và khi tàu đến Tôi, các em vẫn còn cười. Điều không ngờ là sau khi tất cả đã xuống tàu, cậu học sinh làm trò "ù, ù" lại bắt đầu nôn nao choáng váng trong lúc mọi người vẫn bình thường và thấy khỏe!

Toi Xpa ở một làng đẹp, yên tĩnh bên bờ biển xung quanh có những đồi cây. Sau khi nghỉ một lát, các thầy giáo dẫn học sinh xuống biển. Biển không giống như bể bơi ở trường, nên các em phải mặc quần áo tắm.

Suối nước nóng dưới biển thật kỳ lạ. Nó không có bờ bao quanh nên không có đường chia danh giới giữa suối nước nóng và biển. Nếu bạn ngồi thụp xuống chỗ có suối nước nóng, nước nóng lên đến tận cổ rất thú vị, cứ hết như bạn đang tắm nước nóng vậy. Nếu bạn muốn bơi ra biển từ chỗ suối nước nóng, bạn chỉ cần đi ngay ra độ sáu, bảy thước và thấy nước dần dần mát hơn. Càng ra xa, nước càng lạnh và bạn biết mình đã ra biển. Do đó, sau khi đã bơi loanh quanh trong biển và bắt đầu thấy lạnh, bạn chỉ việc bơi nhanh về suối nước nóng và tắm nước nóng lên tận cổ. Cứ như nhà tắm vậy! Và thật là vui nhộn biết bao! Trong khi các em đội mũ bơi đi bơi lại bình thường ngoài biển, các em trong khu suối nước nóng lại đứng thành vòng tròn nghỉ ngơi, nói chuyện như trong nhà tắm. Ai đó nhìn thấy thế có thể đã nghĩ: "Hay nhỉ, đến thiếu nhi cũng xử sự như người lớn đi tắm ở suối nước nóng".

Dạo ấy, bờ biển còn vắng vẻ đến mức các em cảm thấy như đang ở trên bãi tắm riêng của mình và các em rất thích kiểu tắm suối nước nóng kỳ lạ ở biển như thế này. Sau khi ngâm mình dưới nước lâu như thế, chiều về ai nấy đều thấy những ngón tay của mình nhăn nheo cả lại.

Tối đến, khi đã nằm vào chăn rồi, các em thay nhau kể chuyện ma. Tô-tô-chan và các em lớp một khác sợ phát

khóc lên. Tuy thế, nhưng vẫn hỏi:

- Thế rồi sau thế nào?

Khác hẳn với việc cắm trại trong trường và "cuộc thử thách lòng dũng cảm", ba ngày ở suối nước nóng Toi là một dịp để các em tiếp xúc thực tế cuộc sống. Ví dụ, lần lượt các em đều phải đi chợ mua rau cá và khi có ai hỏi các em học trường nào, ở đâu đến, các em phải trả lời thật lịch sự lễ phép. Một vài em suýt nữa bị lạc lạc vào rừng. Một vài em khác bơi quá xa không về được đã làm mọi người lo lắng. Một vài em khác nữa giẫm phải mảnh thủy tinh vỡ trên bãi biển chảy cả máu chân. Trong những trường hợp như vậy, ai nấy đều hết sức mình để giúp bạn.

Nhưng nhìn chung rất vui. Có một khu rừng đầy ve sầu và một cửa hàng bán kem que. Các em còn gặp một người đàn ông trên bãi biển đang tự đóng lấy một chiếc thuyền to bằng gỗ, trông đã ra hình một chiếc thuyền. Và sáng sáng, việc đầu tiên là các em chạy ra bãi biển xem ông ấy đã làm thêm được những gì. Ông ấy cho Tốt-tô-chan miếng vỏ bào uốn cong và rất dài.

Hôm các em phải trở về trường, thầy hiệu trưởng hỏi:

-Ta chụp một bức ảnh kỷ niệm nhé! Các em nghĩ thế nào?

Chưa bao giờ các em có một tấm ảnh chụp chung và thế là các em thích lắm. Nhưng khi cô giáo vừa lấy được cái máy ảnh sẵn sàng chụp, thì có bạn lại vào nhà vệ sinh, bạn khác đi giày trái chân phải đổi lại. Cuối cùng khi cô giáo nói:"Nào các em đã xong chưa?", vẫn còn một hai em đang nằm dưới đất, mệt vì phải đứng quá lâu trong một tư thế cố định. Chụp một tấm ảnh mất bao nhiêu là thì giờ.

Nhưng tấm ảnh đó, có biển làm nền và mỗi học sinh ở tư thế mình thích, đã trở thành một vật báu vô giá đối với từng em một. Chỉ cần nhìn vào ảnh là các kỷ niệm lại ùn ùn kéo về, nào là chuyến đi tham quan bằng tàu thủy, suối nước nóng, những câu chuyện ma và cậu học sinh kêu "ù, ù" trên tàu. Không bao giờ Tốt-tô-chan quên được ngày nghỉ hè đầu tiên sung sướng ấy.

Đó là những ngày bạn còn có thể bắt được tôm trong cái ao gần nhà các em ở Tô-ky-ô, và xe của bác quét rác còn do một con bò đực to kéo.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Bộ môn thể dục nghệ thuật

Sau kỳ nghỉ hè, học kỳ hai bắt đầu vì ở Nhật năm học bắt đầu vào tháng tư. Ngoài các bạn cùng lớp, Tô-tô-chan còn làm quen với các bạn trai gái lớn hơn nhờ các cuộc sinh hoạt trong dịp nghỉ hè. Và em càng yêu trường Tô-mô-e Ga-ku-en hơn.

Ngoài việc các lớp học ở đây không giống lớp học ở các trường bình thường khác, trường Tô-mô-e còn giành nhiều thời gian hơn cho việc học âm nhạc. Có tất cả các loại bài học âm nhạc, kể cả một tiết "thể dục nghệ thuật" hàng ngày. Môn thể dục nghệ thuật" là sáng kiến của một giáo sư và nhà soạn nhạc Thụy sỹ tên là Ê-mi-lơ Giắc-cơ Đan-crô-dơ. Người ta biết đến những nghiên cứu của ông vào khoảng năm 1904. Phương pháp của ông được nhanh chóng chấp nhận ở châu Âu, châu Mỹ. Những cơ quan nghiên cứu, đào tạo mọc lên khắp nơi. Dưới đây là câu chuyện về môn thể dục nghệ thuật của Đan-crô-dơ đã được đưa vào chương trình học ở trường Tô-mô-e như thế nào.

Trước khi mở trường Tô-mô-e Ga-ku-en, thầy hiệu trưởng Sô-ba-ku Kô-ba-y-a-si, đã sang châu Âu để tìm hiểu trẻ em nước ngoài được giáo dục như thế nào. Ông đi thăm nhiều trường tiểu học và tiếp xúc với nhiều nhà giáo dục. Ở Pari, ông gặp ông Đan-crô-dơ, một nhà soạn nhạc giỏi, đồng thời là một nhà giáo dục. Đan-crô-dơ đã để tâm suy nghĩ nhiều năm về việc dạy trẻ em nghe và cảm thụ âm nhạc bằng tâm hồn chứ không phải chỉ bằng tai; để các em cảm thấy rằng âm nhạc là một cái gì đó sống động chứ không phải buồn bã

vô hồn, để khơi dậy tính nhạy cảm của trẻ. Về sau, trong khi quan sát các em nhảy và đi lại tung tăng, ông nảy ra sáng kiến tạo ra những bài tập nhịp điệu, mà ông gọi là "thể dục nghệ thuật". Ông Kô-ba-y-a-si theo học trường Đan-crô-dơ ở Pari hơn một năm và nghiên cứu thật kỹ lưỡng phương pháp này. Nhiều người Nhật Bản đã chịu ảnh hưởng của Đan-crô-dơ. Nhà soạn nhạc Kô-sac Y-a-ma-đa, người khởi xướng khoa múa hiện đại ở Nhật Bản, Ba-kur I-si-i, nghệ sĩ Ka-bu-ki I-chi-ka-oa Sa-đan-gi II, người tiên phong của nền kịch nói hiện đại Kao-ru Ô-san-nai; diễn viên múa Mi-chi-ô I-tô. Tất cả những người này đều cảm thấy những bài dạy của Đan-crô-dơ là nền tảng của nhiều bộ môn trong nghệ thuật. Nhưng Sô-sa-ku Kô-ba-y-a-si là người đầu tiên áp dụng nó vào nền giáo dục tiểu học ở Nhật Bản.

Nếu bạn hỏi ông "Thể dục nghệ thuật" là gì, ông sẽ trả lời:
- Đây là một môn thể thao làm cho bộ máy cơ thể hoàn thiện hơn; một môn thể thao dạy cho trí óc điều khiển và chế ngự thân thể; một môn thể thao khiến đầu óc và thân thể hiểu được nhịp điệu. Rèn luyện thể dục nghệ thuật làm cho nhân cách phát triển hài hòa; có một nhân cách phát triển hài hòa thì đẹp, khỏe, thích hợp và tuân thủ các quy luật của thiên nhiên.

Các buổi học của Tô-tô-chan đều bắt đầu bằng việc rèn luyện cho thân thể hiểu được nhịp điệu. Thầy hiệu trưởng thường đánh pi-a-nô trên sân khấu nhỏ trong phòng họp và các học sinh, dù đứng ở đâu đều bắt đầu đi theo nhịp nhạc. Các em có thể đi theo kiểu nào cũng được miễn là không được xô đẩy, do đó các em có xu hướng đi theo đường vòng tròn. Nếu các em thấy nhạc là điệu nhịp hai, các em thường vung tay lên xuống, như một nhạc trưởng, trong khi đi. Còn về chân, các em không giẫm mạnh, nhưng không có nghĩa là đi bằng đầu ngón chân như trong ba-lê. Người ta dạy các em đi thật thoải mái, y như thể kéo lê ngón chân vậy. Điều quan trọng là phải tự nhiên, nên các em có thể đi

theo kiểu nào các em cho là hợp nhất. Nếu chuyển sang nhịp ba, các em vung tay theo cho đúng và điều chỉnh bước đi theo nhịp hoặc đi nhanh hơn hay chậm hơn theo yêu cầu. Các em phải học cách giơ tay lên và hạ tay xuống cho hợp với nhịp sau. Nhịp bốn thì khá đơn giản:

- Xuống, xung quanh, ra hai bên và lên. Nhưng khi là nhịp năm thì:

- Xuống, xung quanh, ra phía trước, ra hai bên và lên.

Trong khi đó, đối với nhịp sáu, cánh tay:

- Xuống, xung quanh, ra phía trước, lại xung quanh, sang hai bên và lên.

Do đó khi đổi nhịp là khá khó.

Điều còn khó hơn nữa là khi thầy hiệu trưởng nói to:

- Dù tôi có đổi nhịp trên đàn pi-a-nô, các em hãy đợi khi nào tôi bảo đổi hãy đổi.

Giả sử các em đang đi theo nhịp hai và nhạc chuyển sang nhịp ba, các em phải tiếp tục đi theo nhịp hai trong khi nghe nhịp ba.

Như vậy là rất khó, nhưng thầy hiệu trưởng nói là để rèn luyện khả năng tập trung của các em.

Cuối cùng ông nói to:

- Bây giờ các em có thể chuyển được!

Thật là nhẹ nhõm cả người, các em chuyển ngay sang nhịp ba. Nhưng làm được vậy các em phải phản ứng hết sức nhanh. Trong thời gian cần thiết để ý thức kịp bỏ nhịp hai và điều khiển các cơ bắp cho phù hợp với nhịp ba thì nhạc có thể bất thành lình chuyển sang nhịp năm. Lúc đầu, chân tay các em khua lung tung và thường thấy có tiếng đề nghị: "Thầy ơi! Đợi chúng em với!" nhưng dần dà, do tập luyện, các động tác đó trở nên vui, thậm chí các em còn cải biên và rất thích thú.

Thường thường, mỗi em chuyển động chân tay một cách riêng rẽ, nhưng thỉnh thoảng có từng cặp cùng phối hợp động tác, cầm tay nhau khi là nhịp hai, hoặc khi các em thường tập bước đi nhưng nhắm mắt. Điều cấm kỵ duy nhất

là không được nói chuyện.

Thỉnh thoảng khi có cuộc họp của Hội cha mẹ học sinh và giáo viên, các bà mẹ thường ghé nhìn qua cửa sổ. Theo dõi từng em một, lúc giơ chân tay một cách nhẹ nhàng thoải mái, lúc nhảy qua lại một cách hớn hờ, khớp với nhịp điệu của bài nhạc, ai cũng thấy vui vui.

Do đó, mục đích của môn thể dục nghệ thuật trước hết là để rèn luyện trí óc và cơ thể có ý thức về nhịp điệu, nhờ đó đạt đến sự hài hòa giữa trí óc và cơ thể, và cuối cùng khơi dậy trí tưởng tượng, đẩy mạnh tính sáng tạo.

Hôm Tô-tô-chan đến trường lần đầu tiên, Tô-tô-chan nhìn thấy tên trường trên cổng và hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, Tô-mô-e nghĩa là gì hả mẹ?

"Tô-mô-e" là một ký hiệu có hình dấu phẩy và thầy hiệu trưởng đã chọn cho trường mình cái biểu tượng truyền thống gồm hai "Tô-mô-e"- một đen một trắng kết vào nhau thành một vòng tròn hoàn hảo. Điều này tượng trưng cho mục đích của ông đối với trẻ em: cơ thể và trí tuệ cùng phát triển tuyệt đối hài hòa.

Thầy hiệu trưởng đã đưa môn thể dục nghệ thuật vào chương trình ở trường vì ông cảm thấy nhất định môn này sẽ mang lại kết quả tốt và giúp cho nhân cách của các em phát triển một cách tự nhiên, không chịu ảnh hưởng quá nhiều của người lớn.

Thầy hiệu trưởng phàn nàn về nền giáo dục đương thời quá nhấn mạnh vào chữ viết, như vậy sẽ làm teo sự cảm nhận thiên nhiên qua giác quan và sáng tạo bản năng của trẻ đối với tiếng nói hãy còn non nớt của Chúa, đó là cảm hứng.

Chính nhà thơ Ba-sô đã viết:

Hãy nghe! Một con ếch
nhảy vào sự yên tĩnh
của một mặt hồ cổ

Ấy vậy mà đã có biết bao nhiêu người, hẳn đã phải thấy hiện tượng một con ếch nhảy vào mặt hồ. Trải qua bao nhiêu thời đại, trên khắp thế giới, Oát và Niu-tơn không thể

là những người duy nhất để ý đến hơi nước thoát ra từ một ấm nước đang sôi và nhận xét một quả táo rơi.

Có mắt, nhưng không nhìn thấy vẻ đẹp; có tai, nhưng không nghe được âm nhạc; có óc, nhưng không nhận ra chân lý; có trái tim, nhưng không bao giờ rung động, và do đó không bao giờ rục rịch. Thầy hiệu trưởng nói đó là những điều đáng sợ.

Còn Tốt-tô-chan, trong khi chạy nhảy chân không, như I-sa-đo-ra Đun-can, em vô cùng sung sướng và hầu như không ngờ rằng đây lại là một phần của sinh hoạt nhà trường!

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Thứ con thích nhất

Đây là lần đầu tiên Tốt-tô-chan đến xem một hội chợ ở đền. Giữa hồ Sen-dô-ku, gần trường học của em, có một hòn đảo nhỏ với miếu thờ Ben-ten, nữ thần sắc đẹp và âm nhạc. Vào đêm hội chợ hàng năm, khi em cùng bố và mẹ đi dọc theo con đường ánh sáng chiếu mờ mờ, em bỗng thấy ánh đèn sáng rực lên khi đến khu hội chợ. Tốt-tô-chan ghé đầu nhìn vào từng gian hàng nhỏ. Chỗ nào cũng có những âm thanh kỳ lạ - chíp chíp, xèo xèo, bốp bốp - và các mùi thơm phức. Cái gì cũng mới, cũng lạ.

Có những cái tàu đồ chơi, khi hút có mùi vị bạc hà. Đồ chơi có trang trí vẽ chó, mèo... Có cả kẹo que và kẹo bông. Có cả súng phốc, đó là những ống tre, bạn dùng que đẩy những mẩu "đạn" nhỏ tạo thành những tiếng nổ giòn.

Một người đàn ông bên lề đường đang nuốt kiếm và ăn thủy tinh, lại có một người đàn ông khác bán một loại bột bôi lên vành bát thì nó phát ra tiếng kêu. Có những chiếc nhẫn vàng kỳ diệu làm cho tiền biến mất, những bức tranh hiện ra khi để dưới ánh nắng, những hoa giấy nở ra khi để vào một cốc nước. Tốt-tô-chan vừa đi vừa nhìn hết bên này lại bên kia,

bỗng em dừng lại:

- Ô, bố mẹ nhìn kìa, - em reo lên khi thấy một gian hàng đầy gà con vàng óng đang kêu chiêm chiêm, - con muốn có một con gà con; bố mẹ mua cho con một con gà đi, - rồi em kéo bố mẹ qua đó.

Những con gà con đều quay cả về phía Tô-tô-chan và ngẩng cái đầu xinh xinh lên nhìn em, ngoáy ngoáy cái đuôi bé tí tẹo và chiêm chiêm to hơn.

"Xinh quá!" Tô-tô-chan nghĩ, chưa bao giờ em thấy một cái gì hấp dẫn như thế, và em ngồi xuống bên cạnh đàn gà con:

- Bố mẹ mua cho con đi, - em ngẩng nhìn lên bố mẹ và nói khẩn khoản. Vậy mà lạ chưa, bố mẹ em cứ kéo em đi. -

Nhưng bố mẹ hứa mua cho con một thứ gì cơ mà! Và đây là thứ con thích nhất!

Mẹ thản nhiên nói:

- Thôi, con ạ. Gà con này thì chết ngay đấy mà!

- Tại sao, hờ mẹ? - Tô-tô-chan hỏi và bắt đầu khóc.

Bố kéo em ra xa để người bán hàng không nghe thấy và giải thích:

- Con ạ, trông chúng nó đẹp thế thôi nhưng yếu lắm và chúng không sống lâu được đâu. Nó chết rồi con lại khóc.

Bố mẹ không muốn mua cho con là vì thế!

Nhưng Tô-tô-chan cứ khẳng khẳng muốn có một con gà con, nên nhất định không nghe:

- Con sẽ không để nó chết! Con sẽ chăm sóc nó!

Bố mẹ vẫn kéo Tô-tô-chan đi khỏi gian hàng, nhưng em cứ nhìn một cách thèm muốn những con gà con, và chúng cũng nhìn em một cách luyến tiếc, và lại càng chiêm chiêm to hơn.

Tô-tô-chan đã quyết định rằng điều mơ ước duy nhất của em là một con gà con. Em lại năn nỉ bố mẹ:

- Bố mẹ ơi, mua cho con một con nào!

Nhưng mẹ và bố rất kiên quyết:

- Bố mẹ không muốn con có một con vì thế nào nó cũng làm cho con khóc.

Tô-tô-chan òa lên khóc và bắt đầu đi về nhà, hai dòng nước

mắt chảy tràn trên hai má. Khi trở về đến con đường tối, em thổn thức:

- Con chưa bao giờ thích cái gì đến mức như thế. Từ nay con sẽ không bao giờ hỏi xin bố mẹ một cái gì nữa. Bố mẹ mua cho con một con gà đi!

Cuối cùng, mẹ và bố phải mua cho em hai con.

Thật cứ như trời bừng nắng ấm sau cơn mưa vậy. Tốt-tô-chan tươi cười hơn hẳn khi em đi về nhà với một cái hộp con đựng hai con gà con.

Ngày hôm sau, mẹ thuê một người thợ mộc đóng một cái chuồng đặc biệt bằng các thanh gỗ và có lắp bóng điện để giữ cho gà được ấm. Tốt-tô-chan suốt ngày ngắm gà, những con gà con vàng óng trông thật là xinh. Nhưng than ôi! Đến hôm thứ tư, một con không cử động nữa và đến hôm thứ năm, con kia cũng chết nốt. Em vuốt vuốt và gọi chúng nhưng chúng không còn kêu chiếp chiếp được nữa. Em chờ, chờ mãi, mà không bao giờ chúng còn mở mắt ra. Thật đúng như bố mẹ đã nói. Vừa khóc lặng lẽ, em vừa đào một cái hố ở trong vườn chôn hai con gà con. Và em để một bông hoa nhỏ lên chỗ đó. Cái chuồng bây giờ sao trông to và rộng đến thế. Thoáng nhìn thấy một cái lông gà nhỏ tí, vàng óng trong góc chuồng, em lại nhớ đến tiếng kêu chiêm chiếp nho nhỏ của chúng khi chúng nhìn em ở hội chợ, và em lại cắn răng khóc thầm.

Chưa bao giờ em thấy thích một điều gì đến mức như thế trong đời và nó đã mất đi nhanh quá. Đây là lần đầu tiên em cảm thấy mất mát và ly biệt.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Quần áo xoàng xĩnh nhất

Thầy hiệu trưởng thường đề nghị các bậc cha mẹ cho con em mặc quần áo xoàng xĩnh nhất khi đến trường Tô-mô-e.

Ông muốn các em mặc quần áo xoàng xĩnh nhất để khi có bắn, có rách cũng không sao. Ông cho rằng, trẻ em không dám chơi đùa vì sợ bắn hoặc rách rách quần áo rồi bị mắng, thì thật đáng hổ thẹn. Có những trường tiểu học gần Tô-mô-e, học sinh nữ mặc đồng phục lính thủy, học sinh nam mặc áo vét cao cổ và quần soóc. Các học sinh Tô-mô-e đi học mặc quần áo thường và các em được phép của các thầy cô giáo chơi đùa thả cửa, không cần chú ý gì đến quần áo của mình. Thời đó, quần không được bền như quần bò bây giờ, do đó cậu nào cũng mặc quần vá và các học sinh nữ mặc váy hay áo liền váy làm bằng loại vải bền nhất.

Những lúc rỗi, Tô-tô-chan thích chui dưới hàng rào vườn và các mảnh đất bỏ không của những người khác, nên không phải bận tâm đến quần áo là rất hợp với em. Thời ấy có rất nhiều hàng rào dây thép gai, lắm khi sát đến tận mặt đất. Để chui dưới một hàng rào như vậy, bạn phải đào đào bới bới như một con chó. Dù cẩn thận đến mấy, quần áo của em bao giờ cũng mắc vào dây thép gai và rách. Một lần, em mặc cái áo váy bằng vải mút-xơ-lin đã cũ, xơ cả ra, cả cái áo bị rách toạc từ trên xuống dưới. Mặc dù áo đã cũ, em biết, mẹ rất quý cái áo đó. Vì thế, em phải vắt óc nghĩ xem nên nói như thế nào. Em không đủ can đảm nói với mẹ là áo rách vì vướng dây thép gai. Em nghĩ tốt hơn hết là bịa ra một câu chuyện không thể nào tránh làm rách áo được.

Cuối cùng em nghĩ được câu chuyện thế này:

- Khi con đang đi trên đường, - em nói dối khi về đến nhà, - nhiều trẻ con lạ đến ném những con dao vào lưng con. Vì thế áo của con rách ra như vậy.

Nhưng trong khi nói, em tự nghĩ cách trả lời các câu hỏi thêm của mẹ. Cũng may, mẹ chỉ nói :

- Thật ghê gớm quá nhỉ.

Tô-tô-chan thở phào nhẹ nhõm. rõ ràng mẹ thấy rằng trong hoàn cảnh như vậy, em khó giữ được toàn vẹn bộ áo váy mà mẹ ưa thích.

Lẽ dĩ nhiên, mẹ không tin câu chuyện em kể. Nếu dao ném

vào lưng, thì không những áo bị rách mà em cũng phải bị thương. Vậy mà em lại hình như không sợ một chút nào. Mẹ biết ngay đây là câu chuyện bịa. Tuy nhiên, việc bịa một có như vậy không phải là điều Tốt-tô-chan quen làm. Mẹ nhận thấy em đã phải rất khổ tâm về cái áo và điều đó khiến bà bằng lòng. Nhưng có một điều bấy lâu nay mẹ vẫn muốn biết, và đây là một dịp tốt. Mẹ nói:

- Mẹ có thể hiểu được, áo con bị dao làm rách, nhưng tại sao mà ngày nào quần con cũng bị rách?

Mẹ không thể hiểu nổi cái quần có viền dăng-ten của Tốt-tô-chan hôm nào cũng bị rách dứt. Bà có thể hiểu quần bị lấm bùn, mòn dũi, nhưng làm sao hiểu được quần nào cũng rách bươm ra như thế.

Tốt-tô-chan nghĩ một lúc rồi nói:

- Mẹ biết đấy, khi bơi dưới hàng rào, khó mà giữ cho váy không mắc vào đấy và khi chui qua chui lại khó mà giữ được quần khỏi móc. Vả lại, còn phải làm trò: "Xin lỗi, cho phép tôi vào chứ" và "Thôi, xin chào tạm biệt" từ đầu hàng rào này sang đầu kia, cho nên quần áo rách là phải.

Mẹ thật sự không hiểu nhưng nghe rất vui. Mẹ hỏi:

- Có vui không?

Ngạc nhiên về câu hỏi của mẹ, Tốt-tô-chan nói:

- Sao mẹ không thử xem. Rất vui, và thế nào quần áo của mẹ cũng rách!

Trò chơi Tốt-tô-chan rất thích và thấy rất lý thú diễn ra như thế này:

Trước hết, bạn phải tìm một khoảng đất trống rộng, xung quanh có hàng rào dây thép gai. Trò "Xin lỗi, cho phép tôi vào chứ" đòi hỏi bạn phải nhắc chỗ dây thép có gai, đào một cái hố, chui xuống dưới, rồi lại đào một cái hố nữa, lần này bạn lùi ra và nói: "Thôi xin chào tạm biệt". Như thế, mẹ thấy rất rõ là váy Tốt-tô-chan được xắn lên khi em lùi ra, do đó quần mắc vào dây thép gai. Việc làm này cứ phải làm đi làm lại nhiều lần - đào đào, bới bới, dưới dây thép gai với trò: "Xin lỗi, tôi vào được chứ?", rồi lùi ra qua một cái hố mới với

trò: "Thôi xin chào tạm biệt" và cứ mỗi lần như thế, quần áo, váy xống lại bị rách. Tôt-tô-chan đi đi lại lại ngoằn ngoèo chữ chi rất tài tình, đào đào bới bới dưới rào dây thép gai từ đầu nọ đến đầu kia. Thảo nào, quần của em rách hết cả. Một trò chơi như vậy, chỉ làm cho người lớn mệt và chẳng có gì là lý thú cả, lại lý thú đến thế đối với trẻ em, thật là kỳ lạ! Nhìn Tôt-tô-chan, tóc, tai, móng tay đầy đất cát, mẹ không thể không cảm thấy muốn được như thế. Và cũng không thể không thán phục thầy hiệu trưởng. Việc ông đề nghị để các em mặc quần áo mà các em tha hồ làm bẩn là một ví dụ nữa chứng tỏ ông hiểu các em như thế nào.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Ta-ka-ha-si

Một buổi sáng, khi các em đang chạy trong sân trường, thầy hiệu trưởng bảo:

- Này, các em, đây là một bạn mới của các em. Tên bạn là Ta-ka-ha-si. Em sẽ học ở toa tàu lớp một.

Các học sinh, kể cả Tôt-tô-chan, đều nhìn Ta-ka-ha-si. Cậu ta ngả mũ cúi chào và nói một cách thẹn thùng:

- Xin chào các bạn.

Tôt-tô-chan và các bạn của em còn thấp bé, vì mới chỉ học lớp một, nhưng Ta-ka-ha-si là con trai, mà lại còn thấp bé hơn, chân tay bạn đều ngắn cùn. Tay cậu ta cầm mũ, cũng rất nhỏ, nhưng được cái, cậu ta có đôi vai rộng. Cậu ta đứng trông thật đáng thương.

Tôt-tô-chan nói với Mi-y-ô-chan và Sac-kô-chan:

- Chúng ta ra nói chuyện với cậu ấy đi.

Các em đi ra chỗ Ta-ka-ha-si. Khi các em lại gần, cậu ta cười rất niềm nở và các em cũng cười. Cậu ta có đôi mắt to, tròn và hình như muốn nói điều gì. Tôt-tô-chan gợi ý:

- Bạn có muốn xem lớp học ở trong tàu không?

- Ủ, Ta-ka-ha-si trả lời rồi đội mũ lên đầu. Tôt-tô-chan vội vàng chỉ cho bạn lớp học và vừa nhảy lên tàu vừa gọi cậu ta ở cửa:

- Nhanh lên.

Ta-ka-ha-si đi trông có vẻ nhanh, nhưng vẫn bị bỏ rơi một đoạn xa.

- Mình đến đây,- cậu ta nói trong khi tập tễnh đi về phía trước, cố chạy.

Tôt-tô-chan nhận ra rằng Ta-ka-ha-si không kéo lê chân vì bị bại liệt như Y-a-su-a-ki-chan nhưng cậu ta cũng phải mất gần ấy thời giờ mới đi đến chỗ tàu. Em lặng lẽ đứng đợi bạn. Ta-ka-ha-si đang cố chạy rất vội. Chân cậu ta ngắn, lại vòng kiềng. Các thầy giáo và người lớn đều biết là cậu không thể lớn được hơn nữa. Khi biết Tôt-tô-chan đang nhìn mình, cậu ta gắng chạy nhanh hơn, vung cả hai tay. Khi đến cửa, cậu nói:

- Bạn chạy nhanh thật,- rồi tiếp-, Mình người ở Ô-sa-ka.

- Bạn ở Ô-sa-ka à?

Tôt-tô-chan reo lên thích thú. Ô-sa-ka là thành phố em hằng mơ ước nhưng chưa được nhìn thấy bao giờ. Em ruột mẹ, cậu của em, là sinh viên đại học và mỗi khi về nhà, cậu thường đưa hai tay ôm đầu em nhắc bổng lên thật cao và nói: " Cậu sẽ giúp cho cháu nhìn thấy Ô-sa-ka. Nào đã thấy Ô-sa-ka chưa?"

Đây chỉ là một trò chơi mà người lớn thường đùa với trẻ con, nhưng Tôt-tô-chan rất tin cậu. Mỗi lần được cậu nhắc lên như vậy, da mặt em căng ra, mắt trông lạ hẳn đi và tai rất đau nhưng em vẫn cố ngược nhìn về tận phía xa để xem có thấy Ô-sa-ka không. Nhưng chẳng trông thấy gì cả. Tuy vậy, em luôn tin tưởng rằng một ngày nào đó, em sẽ nhìn thấy thành phố ấy. Vì thế mỗi lần cậu đến, em thường nhắc: " Cậu giúp cháu nhìn thấy Ô-sa-ka đi". Thế là Ô-sa-ka đã trở thành thành phố của ước mơ. Và Ta-ka-ha-si là người của thành phố ấy!

Em nói với Ta-ka-ha-si:

- Bạn kể cho tôi nghe về Ô-sa-ka đi!
- Về Ô-sa-ka hả?- Ta-ka-ha-si hỏi lại, mỉm cười sung sướng. Giọng nói của cậu ta rõ ràng và chín chắn. Đúng lúc đó chuông reo vào tiết một.
- Tiếc quá!- Tôt-tô-chan nói.
Ta-ka-ha-si đi vào lớp vui vẻ, đu đưa cái thân hình nhỏ bé hầu như bị cái cặp che mắt và ngồi vào bàn đầu. Tôt-tô-chan vội vàng ngồi xuống cạnh cậu ta. Em thích nhất là có thể ngồi đầu cũng được. Em không muốn xa cậu ta. Thế là Ta-ka-ha-si trở thành một người bạn của em.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Cẩn thận trước khi nhảy

Một hôm, trên đường từ trường về, sắp đến nhà, Tôt-tô-chan phát hiện thấy một đồng cát to rất hấp dẫn bên lề đường. Xa biển thế này mà lại có cát mới kỳ lạ chứ. Hay là em mơ chẳng? Tôt-tô-chan thích thú lắm! Sau khi nhảy nhảy mấy cái để lấy đà, em chạy thật nhanh và nhảy vọt lên đỉnh đồng cát. Nhưng hóa ra không phải cát! Bên trong là một đồng vữa màu xám đã trộn sẵn. Em nhảy vào đó đánh "ùm" một cái, cả người em đã lún ngập trong vữa đến tận ngực, cả cặp, cả túi giày đều dính nhớp nháp những vữa là vữa và em đứng sững như một pho tượng. Càng cố gắng thoát ra em càng bị lún sâu xuống. Giày hình như tuột hết cả và em phải cẩn thận để khỏi bị lún ngập thêm trong vữa. Em đành phải đứng im như vậy, tay trái mắc kẹt trong đồng vữa nhớp nháp để nắm chặt cái túi giày. Một, hai người đàn bà không quen biết đi ngang qua, em khẽ gọi họ:

- ... Bà ơi...

Nhưng tưởng em đang chơi nghịch nên họ chỉ mỉm cười và tiếp tục đi.

Chiều xuống và đêm tối. Mẹ chạy đi tìm em và rất ngạc

nhìen thấy đầu Tô-tô-chan đang nhô lên bên trên đồng vĩa. Bà tìm một cái gậy, bảo Tô-tô-chan cầm một đầu rồi kéo em ra. Thoạt tiên bà dùng tay để kéo, nhưng chân bà cứ bị dính chặt trong vĩa không làm sao kéo được.

Khấp người Tô-tô-chan toàn vĩa là vĩa, y hết một bức tượng. Mẹ nói:

- Mẹ nhớ là đã bảo con một lần trước đây rồi. Khi trông thấy cái gì ngộ ngộ, hay hay, chớ có nhảy vào ngay. Trước khi nhảy phải nhìn cái đã!

Mẹ nói "lần trước đây" là có ý nhắc lại chuyện đã xảy ra vào một bữa ăn cơm trưa ở trường. Hôm ấy Tô-tô-chan đang đi chơi dọc con đường nhỏ sau phòng học, em thấy có một tờ giấy báo ở giữa đường. Em nghĩ thử nhảy vào giữa tờ giấy được không, thế là, em lùi lùi lại vài bước, nhảy nhảy để lấy đà và rồi mở hết tốc lực chạy, nhằm đúng giữa tờ giấy mà nhảy. Nhưng đấy chính là tờ giấy báo mà người bảo vệ dùng để đập tạm miệng cái hổ phân đã nói ở phần trên. Anh đã đi làm một việc gì ở đâu đó nên đã đập miếng giấy báo cho đỡ hôi vì cái nắp bê tông phải mang đi chữa. Tô-tô-chan ngã đúng vào hổ phân đánh "bụp" một cái. Thật là kinh khủng. Nhưng cũng may, người ta lại tắm rửa cho em thật sạch sẽ. Mẹ nói lần trước đây chính là lần ấy!

Tô-tô-chan lặng lẽ nói:

- Từ nay, con sẽ không nhảy vào bất cứ một thứ gì nữa!

Mẹ thấy nhẹ nhõm cả người. Nhưng câu Tô-tô-chan nói tiếp liền sau đó lại làm mẹ nghĩ rằng mẹ mừng hơi sớm:

- Con sẽ không bao giờ nhảy vào một tờ giấy hay một đồng cát nữa.

Như thế có nghĩa là Tô-tô-chan có thể lại nhảy vào một cái gì khác.

Ngày ngắn dần và đến khi hai mẹ con về đến nhà thì trời đã tối hẳn.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Và rồi ờ... ờ...

Giờ ăn trưa ở Tô-mô-e bao giờ cũng rất vui và gần đây lại có thêm một điều lý thú.

Thầy hiệu trưởng vẫn kiểm tra hộp cơm của tất cả năm mươi học sinh để xem các em có thức ăn của biển và thức ăn của đất không, bà vợ của ông luôn mang theo sẵn hai cái xoong để cho thêm các em nào còn thiếu - sau đó, tất cả các em thường hát: "Nhai, nhai, nhai cho kỹ", theo sau là điệp khúc: "Tôi cùng chia sẻ một cách biết ơn". Nhưng từ nay trở đi sau điệp khúc: "Tôi cùng chia sẻ một cách biết ơn", thì phải có một ai đó đứng lên kể chuyện.

Một hôm, thầy hiệu trưởng bảo:

- Thầy nghĩ tất cả chúng ta nên học nói cho tốt hơn. Các em nghĩ thế nào? Từ nay, trong khi chúng ta ăn cơm trưa, một em sẽ đứng giữa vòng tròn và kể một câu chuyện gì đấy. Ý kiến các em thế nào?

Một vài em cho rằng mình nói không giỏi, nhưng được nghe người khác kể chuyện thì là điều thú vị. Một vài em khác nghĩ rằng tuyệt hơn cả là kể cho mọi người những điều mình biết. Tốt-tô-chan chưa hiểu em sẽ nói gì nhưng em sẵn sàng thử tài. Hầu hết học sinh đều đồng ý với thầy hiệu trưởng và quyết định bắt đầu các cuộc kể chuyện vào ngày hôm sau.

Thường thường người ta giáo dục trẻ em Nhật Bản không nói chuyện khi ăn cơm. Nhưng theo kinh nghiệm tiếp thu được ở nước ngoài, thầy hiệu trưởng thường động viên các em tranh thủ nói chuyện trong bữa cơm.

Ngoài ra, ông nghĩ cần phải tập cho các em quen đứng lên phát biểu ý kiến trước mặt mọi người một cách rõ ràng, thoải mái, không lúng túng, do đó ông cho là đã đến lúc cần thực hiện thuyết này.

Được các em đồng tình, thầy hiệu trưởng liền nói, và Tốt-tô-chan nghe rất chăm chú:

- Các em không nên quá lo lắng về chuyện mình kể phải thật

hay, các em có thể nói về bất cứ điều gì mà các em thích, cả về những điều mà các em muốn làm. Bất cứ điều gì! Dù sao thì chúng ta hãy cứ thử xem!

Danh sách những người kể chuyện đã được sắp xếp lên lịch. Và mọi người ai đến phiên kể chuyện thì hôm đó sau khi hát phải ăn cơm nhanh.

Các em nhận ngay ra rằng: không giống như khi nói với hai, ba bạn trong giờ ăn cơm, đứng lên nói trước toàn trường thì khó và cần phải can đảm. Nhiều em lúc đầu thẹn quá cứ cười rúc rích. Một bạn trai rất cố gắng chuẩn bị câu chuyện, nhưng lúc đứng lên thì lại quên sạch. Cậu ta cứ nhắc đi nhắc lại mãi cái đầu đề nghe rất hay:

- Tại sao ếch lại nhảy ngang, - sau đó nói luôn: - Khi trời mưa, - nhưng đến đó thì không nói thêm được tí nào nữa. Cuối cùng, cậu ta đành bảo - Thế là hết, - rồi cúi chào và đi về chỗ.

Vẫn chưa đến lượt Tô-tô-chan, nhưng em định bụng rằng đến lượt mình em sẽ kể chuyện em thích nhất "hoàng tử và công chúa". Ai cũng biết chuyện ấy cả rồi, và mỗi lần em muốn kể lại nó trong giờ nghỉ, các bạn đều nói: "Bọn tớ chán chuyện đó lắm rồi". Mặc dù vậy, em vẫn quyết định làm theo đúng ý mình.

Việc kể chuyện bắt đầu đi vào nền nếp, thì một hôm, một em trong lớp đến phiên mình kể chuyện kiên quyết từ chối. Cậu ta tuyên bố:

- Tôi chẳng có chuyện gì để kể cả.

Tô-tô-chan ngạc nhiên nghĩ rằng tại sao lại không có chuyện gì để kể nhỉ. Nhưng cậu này đúng là không có chuyện gì để kể thật. Thầy hiệu trưởng đi đến bàn cậu ta, trên mặt bàn có hộp cơm đã ăn hết.

- Thế em không có gì để nói cả à? - Ông hỏi.

- Dạ không.

Cậu ta không cố làm ra vẻ thông minh, hay đại loại như vậy.

Đúng là cậu ta không nghĩ được chuyện gì để kể thật rồi!

Thầy hiệu trưởng bỗng ngửa đầu ra đằng sau mà cười,

không chú ý gì đến những chỗ răng khuyết của mình.

- Nào chúng ta hãy gắng tìm cho bạn ấy một điều gì để kể đi!

- Tìm một điều gì cho em à? - cậu bé ra vẻ rất sững sốt.

Thầy hiệu trưởng bảo cậu ta cứ đứng ra giữa vòng tròn còn thầy thì ngồi vào bàn của cậu. Thầy hỏi:

- Em hãy cố nhớ xem. Sáng nay em làm gì sau khi ngủ dậy và trước khi đi học, em đã làm việc gì đầu tiên?

- À, à - cậu bé ấp úng nói và giơ tay gãi đầu.

- Hay lắm, - thầy hiệu trưởng nói - em vừa nói "à, à". Sau khi "à, à", em làm gì?

- Ờ, ờ, ừ... em dậy, - cậu ta lại vừa nói vừa gãi đầu.

Tôt-tô-chan và các bạn khác thích lắm, chăm chú nghe. Cậu ta tiếp tục:

- Rồi thì, ừ, ờ... - cậu ta lại gãi đầu. Thầy hiệu trưởng ngồi kiên nhẫn, nhìn cậu ta, vẫn mỉm cười, hai bàn tay để trên bàn vẫn đan vào nhau. Rồi ông nói:

- Thật là tuyệt. Thế được rồi. Em đã dậy. Em đã làm được mọi người cười mới là người nói giỏi. Điều quan trọng là em nói em không có gì để kể và em đã tìm được một điều gì đó để kể rồi!

Nhưng cậu ta không ngồi xuống. Cậu ta nói rất to:

- Và rồi... ừ... ừ...

Tất cả cùng chồm người ra phía trước để đợi nghe cậu ta nói tiếp. Cậu bé hít một hơi dài nói:

- Và rồi... ờ... ờ, mẹ em, ờ... ờ... bảo "đi đánh răng đi" ờ.. ờ... và em đi đánh răng...

Thầy hiệu trưởng vỗ tay. Mọi người khác đều vỗ tay. Ngay khi ấy cậu bé lại nói tiếp, giọng to hơn trước:

- Và rồi... ờ... ờ...

Các học sinh thôi không vỗ tay nữa, nín thở nghe, chồm người ra phía trước.

Cuối cùng, cậu ta nói một cách đắc thắng:

- Và rồi... ờ... ờ... em đi học...

Một cậu học sinh lớn tuổi chồm quá đà, mất thăng bằng, đập

cả mặt mình vào hộp cơm. Nhưng mọi người đều rất vui vì cậu học sinh kia đã tìm thấy một điều gì đó để kể. Thầy hiệu trưởng vỗ tay thật to, Tôt-tô-chan và các em khác cũng làm như vậy. Thậm chí cái cậu " và rồi, ờ, ờ..." đang đứng giữa, cũng vỗ tay. Cả phòng vang lên tiếng vỗ tay. Thậm chí sau này khi đã là người lớn, chắc chắn cậu ta không bao giờ quên được tiếng vỗ tay ấy.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Chúng con chỉ đùa thôi

Tôt-tô-chan gặp một chuyện không may, khủng khiếp. Việc xảy ra sau khi em ở trường về, lúc em và con chó Rốc-ky đang cùng chơi trò "chó sói" trong phòng em, trước giờ ăn cơm tối.

Cả hai đã cùng lăn gài nhau từ hai phía đối diện của phòng, và khi chạm nhau thì vật lộn đánh đấm nhau một tẹo rồi thôi. Cả hai đã chơi trò này nhiều lần rồi, và bây giờ quyết định chơi một trò khác hơi phức tạp hơn - và Tôt-tô-chan, đương nhiên là người quyết định. Cái mới bây giờ là khi gặp nhau ở giữa phòng sau khi lăn lại gài nhau, ai chiếu tướng với bộ mặt chó sói dữ hơn thì người ấy thắng cuộc. Rốc-ky là chó chăn cừu Đức, nên đối với nó làm điệu bộ chó sói thật không khó gì. Nó chỉ cần vểnh tai, há mồm và nhe răng là xong. Nó cũng có thể làm cho mắt long lên sòng sọc, dữ tợn ghê gớm. Đối với Tôt-tô-chan thì hơi khó hơn. Em thường đặt hai tay lên hai bên đầu giả làm tai, há mồm và trợn mắt thật to, lại gầm gừ và giả vờ cắn con Rốc-ky. Lúc đầu, con Rốc-ky chơi rất vui. Nhưng nó là con chó con, nó quên mất đây là đùa nên bất thành linh cấn Tôt-tô-chan thật sự. Mặc dù là chó con, nhưng nó cũng lớn gần gấp hai Tôt-tô-chan, răng nó nhọn và sắc, nên trước khi hiểu ra được thì tai phải em đã rách toạc và máu túa ra.

Nghe tiếng kêu của em, mẹ chạy vội từ bếp lên và thấy em ở trong góc phòng với Rốc-ky, hai tay ôm lấy tai phải, áo váy lấm tẩm máu. Đang kéo vi-ô-lông trong phòng khách, bố cũng chạy vào. Hình như con Rốc-ky đã nhận ra là nó đã phạm một điều khủng khiếp. Đuôi nó cụp giữa hai chân và nhìn Tô-tô-chan một cách buồn rầu.

Tô-tô-chan chỉ nghĩ là mình sẽ phải làm gì nếu bố mẹ bức mình với Rốc-ky rồi đem vứt nó đi hoặc cho ai. Đây là điều buồn nhất, khổ nhất đối với em. Em nằm phục bên cạnh Rốc-ky, ôm tai và vừa khóc vừa van xin:

- Đừng mắng con Rốc-ky! Đừng mắng con Rốc-ky!

Bố mẹ vội vàng xem tai em có việc gì không và cố kéo hai tay em ra. Tô-tô-chan nhất định không rời tay và gào lên:

- Con không đau. Đừng giận con Rốc-ky! Đừng giận con Rốc-ky!

Thật thà mà nói, lúc ấy Tô-tô-chan không cảm thấy đau. Em chỉ nghĩ đến con Rốc-ky mà thôi.

Máu cứ rỉ xuống và cuối cùng bố, mẹ hiểu rằng con Rốc-ky hẳn đã cắn Tô-tô-chan. Nhưng mẹ cam đoan với em rằng họ sẽ không bức mình với con chó. Và cuối cùng, em bỏ tay ra. Khi trông thấy tai em rách toạc, mẹ kêu thét lên. Bố vội vàng bế em tới phòng khám của bác sĩ, mẹ chạy dẫn đường. May thay, vết thương được điều trị kịp thời và bác sĩ có thể làm tai em liền lại như trước, khiến bố mẹ em thấy nhẹ nhõm cả người. Nhưng điều duy nhất Tô-tô-chan quan tâm là không hiểu bố mẹ có giữ lời hứa không, có mắng con Rốc-ky không.

Tô-tô-chan về nhà, băng bó từ đầu đến tận cằm, trông như một con thỏ trắng vậy. Mặc dù đã hứa không mắng con Rốc-ky, nhưng bố vẫn muốn phạt con chó bằng một cách nào đấy. Nhưng mẹ đã nhìn ông với vẻ như muốn nói: "Xin anh hãy giữ lời hứa" và bố đã miễn cưỡng giữ lời hứa.

Tô-tô-chan chạy vào nhà, nóng lòng muốn báo cho Rốc-ky biết là em không sao cả và sẽ không ai còn cáu giận nữa, nhưng em không thấy Rốc-ky đâu. Lần đầu tiên em khóc.

Em đã không khóc tại phòng khám bệnh của bác sĩ. Em sợ rằng nếu khóc sẽ làm bố mẹ càng bức với con chó. Nhưng bây giờ thì không gì có thể ngăn nước mắt của em. Em vừa khóc vừa gọi:

- Rốc-ky! Rốc-ky! Rốc-ky đâu?

Sau khi gọi thêm nhiều lần nữa, khuôn mặt đầy nước mắt của em bỗng tươi cười khi một cái lưng màu nâu quen thuộc từ từ nhô lên từ phía sau cái ghế xô pha. Tiến lại gần Tôt-tô-chan, nó nhẹ nhàng liếm bên tai đã được khâu lành, thấy lờ mờ sau những lớp băng.

Tôt-tô-chan ôm lấy cổ con Rốc-ky và hít hít tai nó. Bố mẹ thường nói tai con chó hôi lắm, nhưng sao em lại thích cái mùi quen thuộc ấy đến thế.

Rốc-ky và Tôt-tô-chan rất mệt và buồn ngủ.

Cao cao tít ở bên trên khu vườn, mảnh trăng cuối hạ rọi vào đứa con gái nhỏ đầu quấn băng và con chó. Cả hai đều không muốn chơi trò làm "chó sói" nữa. Và cả hai lại càng thân thiết với nhau hơn.

TÓT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Ngày thể thao

Hằng năm, ngày thể thao của trường Tô-mô-e được tổ chức vào ngày mùng 3 tháng 11. Sau nhiều lần nghiên cứu, thầy hiệu trưởng đã quyết định chọn ngày này. Ông thấy rằng ngày 3 tháng 11 là ngày mùa thu ít mưa nhất. Có lẽ do tài của ông thu lượm các số liệu về thời tiết, và cũng có thể trời đất thể theo ước muốn của ông mà không mưa, để giữ cho trọn vẹn ngày thể thao mà các em hằng đợi chờ và đã trang trí, chuẩn bị sân bãi từ hôm trước. Dù thế nào chăng nữa, cũng thật kỳ lạ là ngày đó trời không bao giờ mưa.

Vì ở Tô-mô-e, mọi việc được tiến hành một cách hoàn toàn khác, nên ngày thể thao ở đây cũng thật độc đáo. Chỉ có hai

tiết mục giống như ở các trường tiểu học khác, đó là kéo co và thi chạy ba chân. Còn lại tất cả là do sáng kiến của thầy hiệu trưởng. Không cần các trang thiết bị cầu kỳ đặc biệt, mà các em chỉ tận dụng các đồ dùng hàng ngày quen thuộc ở nhà trường.

Ví dụ như đối với cuộc thi Cá chép, những cờ dài bằng vải hình ống to, loại cờ dài treo trên các cột trong ngày hội của nam sinh vào tháng Năm, được để ở giữa sân trường. Khi có lệnh, các em phải chạy về phía những cờ dài vẽ hình cá ấy và chui qua từ miệng tới đuôi, rồi lại chạy trở về chỗ xuất phát. Cuộc thi trông dễ nhưng thật ra rất khó. Bên trong tối mà cá lại rất dài, nên ta dễ mất phương hướng. Một vài em, kể cả Tô-tô-chan, cứ chạy ra đằng miệng, và phải vội vàng chạy thụt vào ngay. Trông thật là buồn cười vì các em chui đi chui lại ở phía trong khiến cá chuyển động ngoằn ngoèo như thật.

Còn một tiết mục nữa gọi là cuộc thi "Tìm mẹ". Khi có lệnh, các em phải chạy tới một cái thang gỗ để nghiêng một bên, chui qua thang, nhặt một cái phong bì ở trong rổ, mở ra, và giả thử nếu tờ giấy bên trong ghi: "Mẹ của Sác-kô-chan", các em phải tìm bà trong đám đông những người đến xem, nắm lấy tay bà cùng về đích. Phải chui qua thang thật khéo như mèo ấy, nếu không dít quần bị mắc vào đấy. Ngoài ra, một em nào đó có thể biết rõ ai là mẹ của Sác-kô-chan, nhưng nếu tờ giấy ghi: "Chị của Ô-ku" hoặc "Mẹ của Tsu-re" hay "Con trai bà Ku-ni-nô-ri" chưa ai từng gặp bao giờ, thì em ấy phải chạy ra khu vực những người đến xem và phải gọi to "Chị của Ô-ku!". Như thế phải bạo lắm. Các em nào may mắn được giấy ghi tên mẹ mình thường nhảy căng lên reo: "Mẹ ơi! Mẹ ơi! Mau lên". Người xem cũng phải chú ý. Ai biết được lúc nào sẽ gọi đến tên mình, nên lúc nào họ cũng phải sẵn sàng đứng dậy từ ghế hay chiếu, xin lỗi mọi người và đi ra thật nhanh, đến chỗ một em, con nhà ai đó, đang đứng đợi mình rồi nắm tay em cùng chạy vụt đi. Cho nên khi một em tới trước người lớn, thậm chí các ông bố

cũng phải nín thở, xem ai được gọi. Không có thì giờ để nói chuyện gẫu hoặc ăn nhấm nháp cái gì đó. Người lớn cũng phải tham gia vào các cuộc thi như trẻ em vậy.

Thầy hiệu trưởng và các thầy giáo khác tham gia với học sinh trong hai đôi "Kéo co", vừa kéo, vừa hô: "Hò dô ta nay! Hò dô ta này!" trong khi các em bị tàn tật như Y-a-su-a-ki-chan, không kéo được, có nhiệm vụ phải nhìn cái mùi xoa buộc ở giữa dây thừng để xem bên nào thắng.

Cuộc thi cuối cùng: chạy tiếp sức mà cả trường Tô-mô-e phải tham gia, cũng khác hẳn. Không ai phải chạy thật xa cả. Mọi người chỉ việc chạy lên chạy xuống đoạn cầu thang bằng bê tông hình bán nguyệt, dẫn đến phòng họp. Thoạt nhìn, trông nó có vẻ dễ đến mức buồn cười, nhưng vì những bậc thang đều nông và gần nhau quá và vì không ai được phép bước quá một bậc mỗi lần, nên nếu bạn cao hoặc bàn chân to, thì rất khó. Những bậc thang quen thuộc mà các em thường chạy lên vào lúc ăn trưa, trở nên rất vui, rất lạ vào ngày thể thao này, các em chạy lên chạy xuống, kêu hét rất vui vẻ. Đối với người nhìn từ xa, cảnh này thật giống hệt một chiếc kính vạn hoa rực rỡ. Kể cả bậc trên cùng, cả thầy có tám bậc tất cả.

Đối với Tô-tô-chan và các bạn cùng lớp, ngày thể thao đầu tiên là một ngày thật đẹp như thầy hiệu trưởng đã hy vọng. Những đồ trang trí bằng xúc xích giấy, những ngôi sao vàng do các em làm từ hôm trước và các đĩa hát có các bài hành khúc sôi nổi đã làm cho ngày này thực sự là một ngày hội. Tô-tô-chan mặc quần soóc màu xanh nước biển và sơ-mi trắng, mặc dù em thích mặc quần túm thể thao. Em mong mỗi được mặc loại quần ấy. Một hôm, sau buổi học, thầy hiệu trưởng dạy môn thể dục nghệ thuật cho một số giáo viên mẫu giáo, và Tô-tô-chan rất thích loại quần túm mà một vài cô giáo đang mặc. Em thích chúng là vì khi các cô giáo giậm chân, bắp chân của họ để lộ dưới ống quần túm rung rung theo kiểu người lớn một cách rất đáng yêu. Em chạy ngay về nhà, lấy quần soóc ra, mặc và nhảy nhảy giậm

chân trên sàn nhưng bắt chân trẻ con gày gò của em không rung tí nào cả. Sau khi làm đi làm lại nhiều lần, em kết luận rằng đó là nhờ loại quần túm mà các cô giáo mặc. Em hỏi và mẹ giải thích rằng đó là những quần túm thể thao. Em nói với mẹ rằng em dứt khoát muốn mặc quần túm vào ngày thể thao, nhưng tìm đâu cũng không thấy loại nhỏ. Vì vậy Tô-tô-chan đành phải mặc tạm quần soóc và như thế là bắt chân chẳng rung được tí nào.

Một điều kỳ lạ xảy ra vào ngày thể thao, Ta-ka-ha-si, cậu học sinh bé nhất trường chân tay ngắn ngủn, lại về nhất trong các tiết mục. Thật không thể tưởng tượng được. Trong khi các em này còn đang lò mò trong con cá, thì Ta-ka-ha-si đã chui qua nhanh như cắt và trong khi các em khác mới chỉ chui đầu qua thang, cậu ta đã chui qua rồi và chạy trước được vài mét. Ở cuộc thi chạy tiếp sức lên các bậc của phòng họp, trong khi các em khác còn đang rón rén bước một thì Ta-ka-ha-si đôi chân ngắn của cậu ta cứ tít mù như hai pit-tông thoát lên, thoát xuống như trong một bộ phim quay nhanh. Ai cũng nói:

- Bọn ta phải cố gắng vượt Ta-ka-ha-si.

Ai cũng quyết tâm, nhưng dù cố gắng đến mấy, Ta-ka-ha-si lần nào cũng thắng. Tô-tô-chan cũng cố gắng, nhưng không bao giờ thắng được Ta-ka-ha-si. Chạy đường thẳng, có thể vượt cậu ta, còn chạy các đoạn khó, bao giờ cũng thua cậu ta.

Ta-ka-ha-si bước lên để nhận nhiều phần thưởng, mặt mũi rạng rỡ, tự hào, vì môn nào cậu ta cũng nhất, cậu nhận hết phần thưởng này đến phần thưởng khác. Ai trông thấy cũng phải ước ao muốn được như thế. Học sinh nào cũng tự nhủ: "Sang năm, mình phải thắng Ta-ka-ha-si" nhưng năm nào, Ta-ka-ha-si cũng là một ngôi sao sáng.

Bây giờ lại nói về các phần thưởng. Thật là điển hình của thầy hiệu trưởng. Giải nhất có thể là một củ cải to, giải nhì: hai cái rễ chút chút, giải ba: một mớ rau ba lá. Đại để như thế. Cho đến khi lớn lên, Tô-tô-chan vẫn tưởng là các

trường khác đều lấy rau làm phần thưởng trong ngày thể thao. Đạo ấy, hầu hết các trường đều dùng sách vở, bút chì, tẩy làm phần thưởng. Các học sinh không biết điều này và các em cũng không thích rau cỏ lắm. Chẳng hạn như Tô-tô-chan được mấy cái rễ cây chút chít và vài củ hành, em rất ngượng là phải mang chúng lên tàu. Còn nhiều giải phụ với các thứ khác, nên cuối ngày thể thao, tất cả các học sinh ở Tô-mô-e đều mang về một loại rau nào đó. Vấn đề là, sao trẻ em lại ngượng khi phải mang rau từ trường về nhà? Ở nhà, nếu mẹ sai đi mua rau, không ai thấy ngại cả, nhưng rõ ràng các em thấy mang rau từ trường về nhà thì thế nào ấy! Một cậu học sinh to béo được thưởng một cái bắp cải loay hoay không biết làm thế nào. Cậu ta nói:

- Tớ chẳng thích ai trông thấy tớ vác cái bắp cải này. Có lẽ tớ quẳng nó đi đây.

Thầy hiệu trưởng hẳn đã nghe thấy những lời phàn nàn ấy của các em, vì ông đi sang chỗ các em được cà-rốt, củ cải và các loại như thế.

- Sao có chuyện gì? Các em không thích sao? - Ông hỏi, rồi tiếp. - Bảo mẹ nấu cho các em ăn tối nay. Đây là những rau tự các em kiếm được. Các em đã cung cấp được thực phẩm cho gia đình bằng chính sức lực của mình. Thế nào? Thầy cuộc là ăn sẽ rất ngon đấy.

Dĩ nhiên, ông nói đúng. Đây là lần đầu tiên Tô-tô-chan góp được một cái gì đó cho bữa tối.

- Em sẽ nói với mẹ em làm món chút chít. - Em thưa với thầy hiệu trưởng. - Nhưng em chưa biết nói với mẹ em dùng hành làm gì.

Thế là các em bắt đầu nghĩ đến các món ăn và kể với thầy hiệu trưởng.

- Hay lắm! Thế là các em đều có sáng kiến cả! - Ông nói, tươi cười phấn khởi, đôi má ửng đỏ hẳn lên. Hẳn là ông đang nghĩ nếu các học sinh và gia đình các em ăn cơm trong khi nói chuyện về các sự kiện trong ngày thể thao thì hay biết mấy!

Chắc chắn, ông đang nghĩ đặc biệt về Ta-ka-ha-si, - bàn ăn của em sẽ tràn đầy các rau giải nhất - và hi vọng cậu học sinh này sẽ nhớ mãi niềm tự hào sung sướng đã giành được những giải nhất ấy trước khi cảm thấy tự ti về vóc người của mình, cũng như nhận thức rằng mình không còn lớn hơn nữa. Và có lẽ, ai biết được, thầy hiệu trưởng cũng đã nghĩ đến những tiết mục thi kỳ lạ kiểu Tô-mô-e để Ta-ka-ha-si sẽ về nhất.

TÓT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Nhà thơ I-sa

Các em học sinh thích gọi thầy hiệu trưởng là "I-sa Kô-ba-y-a-si". Thậm chí, các em còn làm những câu thơ triu mến về ông như thế này:

"I-sa Kô-ba-y-a-si!

I-sa, người lãnh đạo của chúng em

Người có vàng trán cao vời vời!"

Đó là vì họ của thầy hiệu trưởng là Kô-ba-y-a-si lại trùng với nhà thơ nổi tiếng thế kỷ 19: I-sa Kô-ba-y-a-si. Thầy hiệu trưởng rất thích những bài thơ ba câu của ông. Thầy hay trích thơ của I-sa đến mức các em cảm thấy I-sa Kô-ba-y-a-si cũng là người bạn gần gũi của các em như thầy hiệu trưởng Kô-ba-y-a-si.

Thầy thích thơ của I-sa vì nó chân thật và đề cập đến những vấn đề bình thường của cuộc sống. Vào thời điểm phải có đến hàng ngàn nhà thơ làm thơ thể loại này, I-sa đã tạo ra một thế giới riêng của mình không ai bắt chước được. Thầy hiệu trưởng khâm phục những câu thơ của ông với tất cả vẻ mộc mạc hầu như trẻ thơ của chúng. Cho nên, hễ có dịp, ông thường dạy các học sinh những câu thơ của I-sa và các em học đã thuộc lòng. Ví dụ:

Này chú Éch gầy gò
 Đừng có đầu hàng
 Đã có I-sa đứng cạnh đây.
 Hỡi các chú Sẻ con!
 Nhường đường, nhường đường!
 Cho chàng Tuấn mã dũng cảm.
 Chớ giết con Ruồi
 Xoa tay, xoa chân
 Cúi xin tha chết!
 Một lần, thầy ngẫu hứng phổ nhạc cho một bài thơ và tất cả
 học sinh đều hát:
 Sô-sa-ku Kô-ba-y-a-si
 Lại đây chơi với em
 Các chú sẻ côi xinh xinh
 Không còn mẹ nữa rồi!
 Thỉnh thoảng thầy cũng lên lớp giảng về loại thơ này mặc dù
 không có trong chương trình chính khoá.
 Bài thơ ba câu đầu tiên của Tô-tô-chan mô tả nhân vật
 chuyện vui em ưa thích: Nô-ra-ku-rô, một con chó đen bị lạc,
 vào quân đội làm lính trơn và dần dần được thăng quan tiến
 chức, mặc dù phải trả qua đời lính ba chìm bảy nổi. Bài thơ
 được đăng trong một tạp chí quen biết của học sinh nam:
 "Chó Đen bị lạc, lên đường
 đi châu Âu, và bây giờ
 đã được phục viên".
 - Các em gắng làm một bài hai-ku trong sáng, chân thật về
 một điều gì các em suy nghĩ.
 Kể ra bài của Tô-tô-chan không thể được coi là một bài hai-
 ku theo đúng nghĩa của nó. Nhưng nó thật sự chứng tỏ điều
 gì đã đem lại ấn tượng sâu sắc trong em vào những ngày
 đó. Thơ hai-ku của em không thật đúng với thể thơ 5,7,5 âm
 tiết. Bài của em lại 5,7,7. Thế nhưng có một bài của I-sa về
 những chú sẻ con thì lại 5,8,7; do vậy Tô-tô-chan cho rằng
 bài thơ của em cũng đc.
 Trong khi đi chơi đến đền Ku-hon-bút-su, hay khi trời mưa,

không chơi ngoài trời được, phải ở trong phòng họp, I-sa Kô-ba-y-a-si của trường Tô-mô-e thường giảng cho các học sinh về thơ hai-kư. Ông cũng thường làm thơ hai-kư để minh họa cho những suy nghĩ của ông về cuộc sống và thiên nhiên.

Tuyết tan -
và bỗng nhiên cả làng
đầy những trẻ em!

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Rất huyền bí

Tôt-tô-chan bắt được tiền lần đầu tiên trong đời mình. Điều ấy xảy ra trên chuyến tàu từ trường về nhà. Em lên tàu đi Ôi-ma-chi ở Gi-y-u-gao-ka. Trước khi tàu đến ga tiếp theo, ga Mi-đô-ri-gao-ka, có một chỗ rẽ đột ngột và tàu hay nghiêng về một bên, phát ra những tiếng rít ghê gớm. Tôt-tô-chan thường giữ thăng bằng bằng chân để khỏi ngã. Em luôn luôn đứng gần bên phải ở cuối tàu, thuận chiều tàu chạy. Em đứng như vậy vì sân ga em phải xuống ở bên tay phải và cửa đó gần chỗ ra nhất.

Hôm ấy, khi con tàu nghiêng, kêu rin rít ở chỗ rẽ ngoặt, Tôt-tô-chan nhận thấy có cái gì trông như đồng tiền ngay sát chân em. Trước đây đã có lần em nhặt lên một thứ ngớ là tiền, nhưng hóa ra lại là cái khuy áo; do đó em nghĩ lần này nên nhìn cho kỹ. Khi con tàu lấy lại thăng bằng, em cúi hẳn xuống để nhìn cho cẩn thận. Lần này đúng là tiền - đồng năm xu. Em nghĩ hẳn ai đó đứng gần đây đã đánh rơi tiền và đồng tiền lăn đến đây khi tàu nghiêng. Nhưng không ai đứng gần Tôt-tô-chan lúc ấy cả.

Thế thì làm thế nào bây giờ? Đúng lúc ấy, em nhớ đã có nghe ai nói là khi bắt được tiền phải đem nộp cho cảnh sát. Nhưng trên tàu không có cảnh sát, phải không nào?

Đúng lúc ấy, cửa khoang tàu của người soát vé mở ra, và người soát vé đi vào trong toa của Tô-tô-chan. Bản thân em không biết cái gì đã xui khiến mà em giẫm chân phải lên đồng xu. Người soát vé nhận ra em mỉm cười. Nhưng Tô-tô-chan không thể cười một cách tự nhiên được, vì chỉ có thể nhe răng một cách gượng gạo. Lúc ấy, tàu dừng lại ở Đô-ka-y-a-ma, ga trước ga của em, và các cửa bên trái mở ra. Một số quá đông hành khách bước lên, chen chúc, đẩy Tô-tô-chan đi. Em không muốn rời chân phải, liền cứ đứng như vậy. Trong đầu em đã nảy ra một ý định. Khi xuống tàu, em sẽ nhặt tiền và nộp cho cảnh sát. Song, em lại nảy ra một ý khác. Nếu có người lớn nào trông thấy em nhặt tiền từ dưới chân lên, họ có thể cho em là một đứa ăn cắp. Đạo ấy, năm xu có thể mua được một gói kẹo ca-ra-men nhỏ hay một cái bánh sô-cô-la. Cho nên, mặc dù đối với người lớn thì năm xu chẳng là gì cả, nhưng đối với Tô-tô-chan lại là một món tiền lớn, và em thấy lo lo.

Rồi em tự nhủ: "Đúng rồi! Mình sẽ thản nhiên nói: ồ, mình đánh rơi tiền, phải nhặt lên. Thế là ai cũng nghĩ đó là tiền của mình".

Nhưng ngay lập tức, lại có một vấn đề khác: "Nhỡ khi nói thế, mọi người nhìn mình và có người nào đó lại nói: "Tiền ấy của tôi!" thì mình làm thế nào?"

Sau khi suy đi tính lại trong óc, em quyết định cách tốt nhất là cúi xuống khi tàu sắp đến ga, giả vờ buộc lại dây giày, rồi bí mật nhặt đồng tiền lên. Mẹo đó thành công. Khi em bước ra sân ga, người dẫn mồ hôi và tay nắm chặt đồng năm xu, em thấy mệt rũ rời. Đồn cảnh sát ở xa, nếu đi nộp tiền, em sẽ về muộn, mẹ sẽ sốt ruột. Em nghĩ lung lăm cho đến khi em nặng nề bước xuống cầu thang và quyết định làm như thế này:

"Mình sẽ giấu tiền ở một nơi bí mật và ngày mai sẽ lấy mang đến trường hỏi ý kiến mọi người. Dù sao, mình cũng nên cho các bạn xem vì chưa có ai bắt được tiền cả".

Em băn khoăn không biết giấu tiền ở chỗ nào. Nếu mang về

nhà, mẹ sẽ hỏi. Phải giấu ở đâu đó thôi.
Em chui vào bụi rậm gần nhà ga. Không ai có thể nhìn thấy em ở đó và chắc chẳng ai chui vào đấy làm gì, nên như vậy là khá an toàn. Em lấy que moi một cái hố nhỏ, đặt đồng năm xu quý giá vào đó rồi phủ kín đất. Em tìm một hòn đá hình thù kỳ dị để lên đó làm dấu, rồi chạy hết tốc lực về nhà. Mọi tối, Tô-tô-chan thường thức khuya kể chuyện ở trường cho mẹ nghe, cho đến lúc mẹ bảo: "Thôi, đi ngủ đi". Nhưng tối hôm đó, em không nói chuyện nhiều mà đi ngủ sớm. Sáng hôm sau em thức dậy với một cảm giác rằng có một việc hết sức quan trọng mà em phải làm. Đột nhiên em nhớ tới cái kho báu bí mật, em thấy phấn khởi.
Đi học sớm hơn thường lệ, em dượt con Rốc-ky đến chỗ bụi rậm và chui vào.

"Đây! Đây!"

Hòn đá đánh dấu vẫn nguyên chỗ cũ.

Em nói với con Rốc-ky:

- Tao sẽ cho mày xem cái này rất hay.

Vừa nói em vừa hất hòn đá ra và đào rất cẩn thận. Nhưng lạ chưa, đồng năm xu đã biến mất. Chưa bao giờ em lại ngạc nhiên như vậy. Em băn khoăn tự hỏi, hay có ai trông thấy em giấu đồng xu, hay hòn đá đã di chuyển? Em đào cả xung quanh cũng không thấy. Em rất buồn là đã không thể cho các bạn ở Tô-mô-e xem. Nhưng hơn thế nữa em không thể nào hiểu nổi sự bí ẩn này.

Sau này, cứ mỗi lần đi qua đó em lại chui vào bụi rậm và đào nhưng không bao giờ em thấy đồng tiền ấy cả.

Em thường nghĩ: "Có lẽ một con chuột chũi lấy đi mất rồi".

Hay là "Mình mơ", hay là "Có lẽ trời trông thấy mình giấu nó" nhưng dù có nghĩ gì đi nữa, thì vẫn thật là bí ẩn. Một điều bí ẩn không bao giờ quên được.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Nói bằng tay

Một buổi chiều, gần cửa bán vé ở nhà ga Gi-y-u-gao-ka, có hai cậu con trai và một cô con gái chỉ hơn tuổi Tốt-tô-chan một chút đang đứng với nhau, trông như thể đang chơi "oẳn, tù, tì". Nhưng em nhận thấy rằng họ làm hiệu bằng ngón tay nhiều hơn bình thường. Trông thật là buồn cười. Em đến gần để nhìn cho rõ hơn. Hình như họ đang nói chuyện nhưng không phát ra âm thanh. Một người làm rất nhiều dấu hiệu bằng tay sau đó một người đang nhìn, ngay lập tức, cũng làm nhiều dấu hiệu khác bằng tay. Đến lượt người thứ ba cũng làm một vài dấu hiệu, rồi cả ba đều bật lên cười, không quá âm ỉ. Họ có vẻ vui lắm. Sau khi xem họ một lúc, Tốt-tô-chan kết luận là họ đang nói chuyện với nhau bằng tay.

Em ước ao: "Giá mình cũng nói được bằng tay". Em định tham gia với họ nhưng em không biết cách hỏi họ nói chuyện bằng tay như thế nào. Và hơn nữa, họ không phải học sinh trường Tô-mô-e, nên cũng không tiện. Em cứ đứng nhìn họ cho đến khi họ sang sân ga tuyến đi Tô-y-ô-kô. Em quyết định: "Rồi đây mình sẽ học cách nói chuyện bằng tay".

Nhưng Tốt-tô-chan chưa biết về những người câm điếc, về việc các em đó học ở trường câm điếc của thành phố ở Ôi-ma-chi, ga cuối cùng trên tuyến đường tàu em đi học hằng ngày.

Tốt-tô-chan chỉ thấy có một cái gì hay hay trong điệu bộ của các em đó, với điệu bộ các ngón tay, với những đôi mắt sáng, và em muốn kết bạn với họ một ngày nào đó.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Bốn mươi bảy Rô-nin

Tuy hệ thống giáo dục của ông Kô-ba-y-a-si là độc đáo, ông cũng chịu nhiều ảnh hưởng của những tư tưởng giáo dục châu Âu và của nhiều nước khác. Chúng ta có thể nhận thấy điều này qua môn thể dục nghệ thuật ở trường Tô-mô-e, thói quen ăn đúng giờ, những cuộc dạo chơi, và bài hát trước giờ ăn trưa theo điệu "Khoan khoan dô khoan".

Cánh tay phải của thầy hiệu trưởng - ở các trường thông thường là thầy hiệu phó - ông Ma-ru-y-a-ma, về nhiều mặt hoàn toàn trái ngược với ông Kô-ba-y-a-si. Giống như tên gọi của ông - "quả đồi tròn", có nghĩa là đầu ông tròn như quả bóng, trên đỉnh không có lấy một sợi tóc nhưng lại có một vành tóc trắng quây lấy sau gáy ngang tầm tai. Ông đeo kính tròn, với đôi má hồng hào. Không những trông ông hoàn toàn khác với ông Kô-ba-y-a-si, mà ông còn hay ngâm bài thơ theo thể thơ cổ điển Trung Quốc với giọng trang nghiêm.

Vào buổi sáng ngày mười bốn tháng mười hai, khi học sinh đã có mặt đông đủ ở trường, ông Ma-ru-y-a-ma tuyên bố như sau:

- Hôm nay là ngày mà cách đây gần hai thế kỷ rưỡi "Bốn mươi bảy Rô-nin" đã tiến hành cuộc trả nợ máu nổi tiếng của họ. Vì vậy, hôm nay chúng ta sẽ đi đến đền Sen-ga-ku-ti để viếng thăm phần mộ của họ. Cha mẹ các em đã biết về chuyện này.

Thầy hiệu trưởng không phản đối kế hoạch của ông Ma-ru-a-y-ma. Ông Kô-ba-y-a-si nghĩ gì về chuyện này, cha mẹ các em không thể biết được, song họ hiểu rằng nếu ông không phản đối có nghĩa là ông đã tán thành, và chuyến viếng thăm mộ "Bốn mươi bảy Rô-nin" của học sinh trường Tô-mô-e trở thành một hoạt động đầy thú vị.

Trước khi đi, ông Ma-ru-y-a-ma đã kể cho các em nghe câu chuyện về "bốn mươi bảy Rô-nin" nổi tiếng - chuyện về những chàng trai dũng cảm và trung thành của ngài A-sa-nô đã bàn mưu tính kế trong gần hai năm để trả thù cho danh

dự của ông chủ đã chết oan uổng nghiệt ngã. Ngoài "Bốn mươi bảy Rô-nin" còn có một người lái buôn dũng cảm tên là Ri-hây A-ma-nô-y-a. Chính ông là người cung cấp vũ khí và khi bị bắt ông đã khăng khai tuyên bố: "Ta là Ri-hây A-ma-nô-y-a đây" và đã từ chối không chịu thú nhận hay tiết lộ bí mật. Các em không hiểu lắm về câu chuyện này nhưng tất cả đều hồi hộp lắm về việc phải rời lớp học đi đến một nơi xa hơn đền Ku-hon-bút-su và một cuộc vui chơi ăn uống ở ngoài trời. Được thầy hiệu trưởng cho phép, tất cả năm mươi học sinh bắt đầu lên đường dưới sự hướng dẫn của ông Ma-ru-y-a-ma. đó đây trong hàng ngũ các em lại vang lên tiếng nói: "Ta là Ri-hây A-ma-nô-y-a đây". Các em gái cũng hô vang như vậy làm cho những người đi qua phải ngoái đầu lại mỉm cười.

Từ trường đến đền Sen-ga-ku-gi khoảng bảy dặm, nhưng xe gắn máy lúc đó rất hiếm. Bầu trời tháng mười hai trong xanh, và đối với các em vừa đi tản bộ vừa hô: "Ta là Ri-hây A-ma-nô-y-a đây" làm cho quãng đường dường như ngắn lại.

Khi đến đền Sen-ga-ku-gi, ông Ma-ru-y-a-ma đưa cho mỗi em một nén hương và mấy bông hoa. Đền này nhỏ hơn đền Ku-hon-bút-su, nhưng lại có rất nhiều nắm mộ xếp thành hàng. Ý nghĩ đây là nơi linh thiêng tưởng nhớ bốn mươi bảy Rô-nin làm cho Tô-tô-chan cảm thấy rất nghiêm trang khi em cắm hương và đặt hoa trước mộ, rồi cúi đầu im lặng bắt chước ông Ma-ru-y-a-ma. Một không khí im lặng bao trùm lên các em. Lặng im là một điều khác thường đối với học sinh trường Tô-mô-e. Khói hương trước các nắm mồ bốc lên vẽ thành những bức tranh trong không khí một hồi lâu.

Sau đó, mùi hương luôn luôn làm cho các em nhớ tới ông Ma-ru-y-a-ma và ông Ri-hây A-ma-nô-y-a. Đó cũng là hương vị của sự trầm lặng đối với các em.

Có thể các em không hiểu nhiều về bốn mươi bảy Rô-nin nhưng đối với ông Ma-ru-y-a-ma, người đã kể say sưa về họ, các em cũng tỏ ra rất quý trọng như đối với ông Kô-ba-y-

a-si, tuy dưới hình thức khác. Còn Tôt-tô-chan thì lại lại yêu đôi mắt nhỏ tí sau cặp kính dày và giọng nói dịu dàng - cái giọng nói dường như không hòa hợp với cơ thể to béo của ông.

Chú thích "Bốn mươi bảy Rô-nin": Ở Nhật vào thời kỳ Ê-đô (1603-1867), đất nước đặt dưới quyền cai trị của các Xa-mu-rai (võ sĩ đạo). Và đối với đẳng cấp Xa-mu-rai, danh dự là quan trọng hơn cả. Một hôm trong Hoàng cung một quan chức Xa-mu-rai tên là A-sa-nô Ta-ku-mi-nô-ka-mi, bị một quan chức Xa-mu-rai khác tên là Ki-ra Kô-u-giu-kê-nô-su-ke lăng mạ. Vì danh dự, A-sa-nô đã rút gươm chém vào trán Ki-ra.

Hoàng thượng đã ra lệnh cho A-sa-nô phải tự kết liễu đời mình vì hành động đó. A-sa-nô đã tự "rạch bụng mình".

Những người ủng hộ A-sa-nô được gọi là "Rô-nin", có tổng số là bốn mươi bảy người.

Bốn mươi bảy người này quyết định trả thù. Ngày mười bốn tháng mười hai họ tiến hành cuộc tấn công bất ngờ và giết Ki-ra.

Sau cuộc trả thù, bốn mươi bảy người này đã tự sát.

Và những thần dân dưới thời đó đã rất tán thành việc làm của "Bốn mươi bảy Rô-nin".

Đây là một sự kiện lịch sử. Và sự tích này đã được trình diễn trên các sân khấu.

Cho đến ngày nay nó vẫn là một sự tích mà người Nhật yêu thích.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Ma-sô-u-chan

Trên đường từ nhà đến ga, Tôt-tô-chan thường đi qua trước một ngôi nhà có người Triều Tiên ở. Dĩ nhiên, em không biết

họ là người Triều Tiên. Điều duy nhất em biết về họ là ở đó có một người phụ nữ, rẽ ngôi giữa, tóc túm lại đằng sau thành búi to. Bà này khá béo, đi giày cao su trắng đầu nhọn như những chiếc thuyền con vậy. Bà mặc một áo váy dài có một cái băng tất thành một cái nơ to ở phía trước áo sơ mi nữ ngắn. Hình như lúc nào bà cũng đi tìm đứa con trai vì lúc nào cũng thấy gọi tên nó: “Ma-sô-u-chan”. Và đáng lẽ gọi bình thường là “Ma-sô-u-chan”, bà lại nhấn mạnh âm thứ hai, và kéo dài âm “cha-an” thành ra một giọng cao the thé nghe rất buồn cười đối với Tô-tô-chan.

Ngôi nhà ở ngay cạnh tuyến đường tàu Ôi-ma-chitosan, trên một con đường nhỏ, đắp cao. Tô-tô-chan biết Ma-sô-u-chan là ai. Cậu ta lớn hơn em một chút, có lẽ học lớp 2, mặc dù em không biết cậu ta học ở trường nào. Đầu tóc cậu ta lúc nào cũng bù xù và bao giờ cậu ta cũng dắt chó. Một hôm, khi Tô-tô-chan đang đi về nhà qua con đường đắp cao, Ma-sô-u-chan đứng trên đường, hai chân dẹt ra, tay chông nạnh rất ngông nghênh:

Triều Tiên! – nó quát Tô-tô-chan.

Giọng nó thật gay gắt và hằn học. Tô-tô-chan sợ lắm.

Em chưa bao giờ làm điều gì xấu đối với nó, thậm chí nói chuyện với nó, nên em thấy sửng sốt khi nó đứng trên đường quát tháo giận dữ như vậy.

Khi về nhà, em kể cho mẹ biết tất cả những chuyện đó. Em nói:

- Ma-sô-u-chan gọi con là Triều Tiên!

Mẹ lấy tay bịt miệng và em thấy mắt mẹ đầy nước mắt. Tô-tô-chan luống cuống, nghĩ rằng đây hẳn là một việc rất xấu. Mẹ không lau nước mắt và mũi đỏ hỏn lên. Bà nói:

- Thật tội nghiệp. Chắc người ta đã gọi nó là “Triều Tiên” nhiều lần, đến nỗi nó cho đó là một từ xấu. Có lẽ nó không hiểu vì còn quá nhỏ. Nó nghĩ tiếng này cũng tựa như “ba-ka”, có nghĩa là “đồ điên”, nên nó cũng muốn nói một câu gì tục tằn với người khác, bởi thế nó gọi con là Triều Tiên đấy thôi. Sao người ta lại ác thế!

Lau khô nước mắt, mẹ nói với Tôt-tô-chan rất chậm rãi:
- Con là người Nhật, còn Ma-sô-u-chan là người Triều Tiên. Nó cũng là một đứa trẻ, như con. Cho nên, con ạ, con chớ nên coi người ta là khác lạ, chớ nên nghĩ rằng “người kia là người Nhật, còn người này là người Triều Tiên”. Hãy tốt với Ma-sô-u-chan. Thật là buồn khi có một số người nghĩ rằng người khác không tốt chỉ vì họ là người Triều Tiên. Tôt-tô-chan hơi khó hiểu những điều đó, nhưng em biết rõ là Ma-sô-u-chan luôn bị người khác nói xấu vô cớ. Em nghĩ chính vì thế mà bà mẹ của Ma-sô-u-chan lúc nào cũng tìm cậu ta một cách lo lắng. Bởi thế sáng hôm sau, khi em đi qua chỗ đường đắp cao và nghe tiếng bag mẹ gọi the the: “Ma-sô-u-chan!” em băn khoăn không biết cậu ta ở đâu, và quyết định rằng mặc dù không phải người Triều Tiên, nhưng nếu, Ma-sô-u-chan có gọi em như thế, em vẫn sẽ trả lời: “Chúng ta là trẻ con cả! Chúng ta như nhau!” và em sẽ cố gắng kết bạn với cậu ta. Giọng của mẹ Ma-sô-u-chan, vừa bức dọc vừa lo âu, có một nét rất đặc biệt, ngân mãi trong không gian, cho đến khi bị át đi vì tiếng tàu chạy qua.
- “Ma-sô-u-chaan!”
Cái giọng buồn thảm đầy nước mắt ấy, ai đã nghe một lần không thể nào quên được.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Bím đuôi sam

Vào lúc này, Tôt-tô-chan có hai mơ ước lớn. Một là mặc quần túm thể thao và hai là tết tóc đuôi sam. Trông thấy các nữ sinh lớn hơn có bím tóc dài, em quyết định cũng tết tóc như thế. Trong khi các bạn nhỏ khác cùng lớp để tóc ngắn cắt ngang trước trán, Tôt-tô-chan để tóc dài hơn, rẽ đầu ngôi bên và buộc ruy băng. Mẹ cũng thích để tóc như thế, và Tôt-

tô-chan muốn tóc dài để tết đuôi sam.

Cuối cùng, một hôm, em nhờ mẹ tết cho hai đuôi sam con, hai đầu buộc chặt bằng dây cao su và ruy băng, em cảm thấy mình lớn hẳn lên. Khi soi gương, em nhận ra rằng không giống các bạn gái trên tàu, bím tóc của em nhỏ, ngắn và trông thật giống như đuôi chuột, nhưng em vẫn chạy đến bên con Rốc-ky, giơ hai bím tóc lên một cách tự hào. Rốc-ky nháy nháy mắt.

Em nói:

- Tao ước sao có thể tết bím cho mày.

Khi lên tàu, em cố giữ yên cái đầu để các bím tóc khỏi bị tuột ra. Em nghĩ: “Giá có ai chú ý đến chúng và vào “bím tóc tết đẹp quá” thì hay biết mấy!”. Nhưng không ai để ý cả. Tuy nhiên, khi em đến trường mấy bạn cùng lớp Mi-y-ô-cham, Sac-kô-chan và Kây-kô Ao-ki đều đồng thanh kêu lên:

- Úi chà chà! Bím tóc đẹp quá!

Em thấy rất phấn khởi, để yên cho các bạn xem tóc của mình.

Không một cậu con trai nào xem ra có vẻ quan tâm đến cái bím tóc của em. Nhưng sau bữa cơm trưa, một cậu ở lớp em tên là Oe bỗng nói rất to:

- Ái chà! Tô-tô-chan đã làm đầu!

Tô-tô-chan mừng rơn vì đã có một cậu con trai chú ý và nói một cách tự hào:

- Bím tóc đấy!

Ngay lúc ấy, cậu ta đi tới, nắm lấy bím tóc bằng hai tay và nói:

- Tớ mệt quá. Tớ phải vịn vào nó một lúc, hừ vịn vào đây thú hơn vịn vào tay cầm trên tàu.

Oe to lớn gấp đôi bé Tô-tô-chan gầy gò. Thực tế, cậu ta lớn nhất và béo nhất lớp. Vì vậy mỗi lần cậu ta kéo cái bím tóc, Tô-tô-chan lại loạng choạng và cuối cùng ngã ngồi xuống đất nghe đánh “phịch” một cái. Gọi đôi bím tóc là cái tay vịn cũng đã quá lắm rồi, đằng này lại còn kéo ngã xuống đất nữa. Và khi Oe cầm bím tóc kéo em dậy, vừa kéo “Hò dô ta

nào! Hò dô ta nào!", như kéo co trong ngày thể thao, Tô-tô-chan òa lên khóc.

Đối với em, bím đuôi sam là dấu hiệu của một em gái đã lớn. Em trông chờ mọi người đối xử lịch sự với em. Em vừa khóc vừa chạy đến phòng thầy hiệu trưởng. Khi ông nghe thấy em gõ cửa, thút thít, ông mở cửa và như thường lệ cúi xuống gần sát mặt em hỏi:

- Có việc gì vậy?

Sau khi nhìn lại xem bím tóc của em còn tử tế không, em nói:

- Thưa thầy, Oe kéo bím tóc của em và "Hò dô ta".

Thầy hiệu trưởng nhìn tóc em. Ngược hẳn lại với khuôn mặt đầm đìa nước mắt của em, hai bím tóc xinh xinh trông như đang nhảy múa vui vẻ. Thầy hiệu trưởng ngồi xuống, bảo Tô-tô-chan cùng ngồi trước mặt ông. Như thường lệ, ông vui vẻ cườ, chẳng để ý đến chiếc răng khuyết.

Ông nói:

- Đừng khóc! Tóc em đẹp lắm.

Em rụt rè ngược bộ mặt đầm đìa nước mắt hỏi:

- Thầy có thích em để tóc kiểu này không ạ?

Ông nói:

- Thật tuyệt.

Tô-tô-chan nín hẳn, ngồi xuống ghế nói:

- Em sẽ không khóc nữa cho dù Oe có nói "Hò dô ta".

Thầy hiệu trưởng cười đồng ý. Tô-tô-chan cũng cười. Bộ mặt tươi cười của em thật hợp với đôi bím tóc. Cúi chào thầy hiệu trưởng, em chạy ra chơi với các bạn khác.

Em hầu như quên là mình đã khóc khi thấy Oe đứng trước mặt, gãi gãi đầu. Cậu ta nói to, giọng lạnh lùng:

- Lúc nãy, tớ kéo bím tóc của bạn, tớ xin lỗi. Thầy hiệu trưởng đã mắng tớ. Thầy bảo phải đối xử tốt và giúp đỡ các bạn gái.

Tô-tô-chan có phần ngạc nhiên. Chưa bao giờ em nghe thấy ai đó nói là phải đối xử tốt với các bạn nữ. Bao giờ con trai cũng được phục vụ cơm và quà trước, nếu con gái có

nói, các bà mẹ thường bảo: “Con gái là để cho người ta nhìn, chứ không được nói”.

Vậy mà thầy hiệu trưởng đã bảo Oe là phải chăm sóc, giúp đỡ các bạn gái. Thật là quá đối với Tô-tô-chan! Và em nghĩ thế thì tốt biết mấy. Được chăm sóc, giúp đỡ thì còn gì bằng. Đối với Oe, đây là một sự bất ngờ. Ai đời lại phải nhẹ nhàng, tử tế với nữ bao giờ! Dù sao đây cũng là lần đầu tiên và là lần cuối cùng, ở Tô-mô-e, cậu ta bị thầy hiệu trưởng quở trách. Không bao giờ cậu ta quên ngày hôm đó.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Xin cảm ơn

Sắp đến ngày nghỉ tết, khác với nghỉ hè, học sinh không phải tập trung ở trường mà được ở nhà với gia đình.

“Tớ sẽ về ăn tết, với ông tớ ở Ky-u-su”, Mi-ga-ta nói với mọi người, trong khi đó Tai-chan thích làm các thí nghiệm khoa học nói: “Tớ sẽ đi với anh tớ tham quan một phòng thí nghiệm vật lý”. Cậu ta mong chờ dịp này lắm. Còn thì ai cũng nói với nhau: “Thôi, tạm biệt” rồi kể cho nhau nghe kế hoạch của mình khi sắp chia tay.

Tô-tô-chan sẽ đi trượt tuyết với bố và mẹ. Bạn của bố, ông Hi-đê-ô Sai-to, người kéo xen-lô, nhạc trưởng, có một ngôi nhà nghỉ xinh đẹp ở vùng núi Si-ga. Trước đây mùa đông nào gia đình em cũng thường lên đó nghỉ và Tô-tô-chan đã bắt đầu tập trượt tuyết từ khi còn ở trường mẫu giáo. Người ta mang một xe trượt tuyết do ngựa kéo từ trạm đến khu vực trượt tuyết - một vùng tuyết trắng xóa chạy dài tít tắp không có những xe treo, hoặc bất cứ cái gì khác trừ đây đó một vài gốc cây. Mẹ cho biết đối với những người không có nhà nghỉ ở trên này như của ông Sai-to thì chỉ có một nhà trọ kiểu Nhật và một khách sạn kiểu phương Tây, nhưng điều lý thú là ở chỗ có rất nhiều người nước ngoài đến đó.

Đối với Tô-tô-chan, năm nay khác hẳn năm trước. Bây giờ em đã là học sinh lớp một phổ thông và em cũng đã biết một chút tiếng Anh. Bố đã dạy em nói: “Xin cảm ơn”.

Những người nước ngoài đi ngang qua Tô-tô-chan, thấy em đang đứng trên ván trượt, thường nói một câu gì đó, có lẽ là: “Cháu bé này xinh quá”, hoặc đại để như thế, nhưng Tô-tô-chan không hiểu. Cho đến năm ấy em vẫn chưa trả lời được, nhưng từ lúc đó trở đi, em cố gắng cúi đầu và nói “Xin cảm ơn”.

Thấy vậy, những người nước ngoài lại cười vui hơn, lại nói với nhau điều gì đó. thỉnh thoảng một bà lại cúi xuống kề má vào mà Tô-tô-chan, hay một ông lại ôm em. Tô-tô-chan nghĩ chỉ cần nói “Xin cảm ơn” mà cũng kết bạn được với những người tốt như thế thì thật rất vui.

Hôm ấy một thanh niên đẹp trai đi lại chỗ Tô-tô-chan ra hiệu như muốn nói: “Em có muốn đứng trước ván trượt của tôi không?”. Bố bảo em là được. Tô-tô-chan trả lời: “Xin cảm ơn” và người thanh niên bảo em ngồi xuống bên cạnh chân mình trên ván trượt, đầu gối co lại, rồi ghép giữ hai ván trượt sát với nhau, anh ta cùng Tô-tô-chan trượt theo sườn dốc thoải dài nhất ở vùng núi Si-ga. Họ lao đi như bay, gió vù vù qua tai em. Tô-tô-chan ôm chặt đầu gối, cẩn thận để khỏi ngã về phía trước. Kể cũng hơi sợ, nhưng cũng thích. Khi họ dừng lại, những người đứng xem đều vỗ tay. Vừa đứng lên, Tô-tô-chan vừa khẽ cúi đầu chào mọi người: “Xin cảm ơn”. Họ lại vỗ tay nhiều hơn.

Mãi về sau này, em mới biết được tên của người thanh niên đó là Snây-đa, một vận động viên trượt tuyết nổi tiếng thế giới thường dùng đôi gậy trượt tuyết bịt bạc. Nhưng hôm đó, điều em thích về anh ấy là sau khi họ đã trượt hết dốc và mọi người đã vỗ tay, anh ấy cúi xuống, nắm lấy tay em, nhìn em như thể em là một người quan trọng rồi nói: “Cảm ơn em”. Anh ấy không coi em như một đứa trẻ mà như một người phụ nữ. Khi anh cúi xuống, Tô-tô-chan cảm thấy, từ đáy lòng mình và một cách thật bản năng, anh ấy là một

người tốt. Và phía sau anh ta, cảnh vật phủ tuyết trắng xoá, hình như cứ trải dài vô tận.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Toa xe thư viện

Khi các học sinh trở lại trường sau ngày nghỉ đông, các em thấy một điều thật tuyệt diệu, mới lạ, đã hò reo vui sướng. Đối diện toa xe lớp học là một toa xe mới, bên cạnh luống hoa gần phòng họp. Trong thời gian các em nghỉ đông, nó đã trở thành một thư viện! Ry-ô-chan, người bảo vệ, mà ai cũng quý mến và việc gì cũng làm được, rõ ràng đã làm việc rất tích cực. Anh đã đặt nhiều ngăn sách vào toa xe, ngăn nào bây giờ cũng đầy ắp những sách đủ các loại, màu sắc rất đẹp. Có cả bàn ghế để ngồi đọc nữa.

Thầy hiệu trưởng nói:

- Đây là thư viện của các em. Các em có thể đọc bất cứ quyển sách nào. Các em đừng ngại là có một số sách dành riêng cho những lớp nào đấy. Các em có thể đến đây bất cứ lúc nào. Các em có thể mượn sách về nhà. Nhưng khi đọc xong, các em nhớ mang trả lại. Nếu nhà em nào có sách, và nghĩ rằng các em khác cũng nên mượn đọc, các em có thể mang đến đây, thầy rất hoan nghênh. Dù thế nào, thầy cũng mong các em đọc càng nhiều càng tốt.

Thế là các học sinh đồng thanh reo lên:

- Vậy thì buổi học đầu tiên hôm nay là buổi học ở thư viện.

Thấy các em đều rất náo nức, thầy hiệu trưởng tươi cười nói:

- Các em đều muốn thế chứ? Được thôi!

Nghe câu ấy, toàn bộ học sinh Tô-mô-e cả thầy năm mươi em xếp hàng đi vào toa xe thư viện. Các em háo hức chọn sách và tìm chỗ ngồi, nhưng chỉ đủ chỗ cho một nửa, các em khác đành phải đứng, hết như một toa tàu đông, với nhiều người đứng đọc sách. Thật là một cảnh tượng rất vui. Các học sinh đều mừng rỡ. Tốt-tô-chan đọc chưa thật tốt nên em chọn một quyển sách có bức tranh rất đẹp. Khi mọi

người ai nấy đều có sách cầm tay rồi và bắt đầu giở sách, to axe bỗng nhiên yên ắng hẳn. Nhưng chỉ một lúc thôi, những âm thanh lẫn lộn đã phá tan sự yên lặng. Một vài em đọc to, một vài em hỏi nhau nghĩa các chữ không biết, các em khác lại muốn đổi sách. Tiếng cười nói tràn ngập cả toa tàu. Một em vừa bắt đầu xem một cuốn sách nhan đề: “những bức tranh biết hát”, vừa vẽ một cái mặt, vừa đọc to câu thơ có nhiều vần điệu đệm theo bằng một giọng ê a:

Vòng tròn và dấu chấm. Vòng tròn và dấu chấm.

Mấy vạch chéo thành cái mũi; lại một vòng tròn và dấu chấm nữa.

Ba sợi tóc, ba sợi tóc, ba sợi tóc – úi chà!

Nhanh như cắt, thành một bà nội trợ béo.

Đến chữ “úi chà”, phải vẽ một vòng tròn thành khuôn mặt và vẽ ba nửa vòng tròn khi hát “nhanh như cắt”. Nếu vẽ đúng nét, kết quả sẽ là khuôn mặt của một người phụ nữ béo tròn, để tóc kiểu Nhật cổ.

Ở trường Tô-mô-e các học sinh được phép học các môn học tùy theo trật tự mà các em thích. Nếu các em bị ảnh hưởng do các việc làm của người khác thì thật phiền. Các em được rèn luyện thói quen tập trung vào công việc mình làm, mặc những việc xung quanh. Cho nên không ai để ý đến các em đang hét to khi vẽ bà nội trợ. Một hay hai em cùng tham gia; nhưng tất cả các em khác đều tập trung vào sách của mình.

Quyển của Tô-tô-chan hình như là chuyện dân gian.

Chuyện kể về một cô gái, con nhà giàu không sao lấy được chồng vì lúc nào cô cũng đánh trung tiện. Cuối cùng bố mẹ cô cũng kiếm cho cô được một tấm chồng, nhưng trong đêm tân hôn, cô hồi hộp quá đến nỗi đã đánh trung tiện một cái to hơn bao giờ hết, và hơi đó đã thổi bật chú rể ra khỏi giường, quay bảy vòng rưỡi trong phòng và rơi xuống bất tỉnh nhân sự. Về sau, cuốn sách ấy luôn luôn được nhiều em tìm đọc. Tất cả các em học sinh của trường ngồi chật ních trong toa xe, hăm hở đọc sách dưới ánh nắng ban mai chiếu qua cửa

sổ. Hình ảnh ấy chắc phải khiến thầy hiệu trưởng hài lòng. Cả ngày hôm ấy, các em ở trong toa xe thư viện. Sau đó, khi các em không thể ra ngoài được vì trời mưa, và nhiều lần khác nữa, thư viện đã trở thành một nơi tụ hội rất thích của các em.

Một hôm thầy hiệu trưởng nói:

- Tôi nghĩ là ta nên thuê xây một buồng tắm ở gần thư viện. Là vì các học sinh mãi mê đọc sách quá nên cứ cố nhịn cho đến phút cuối cùng mới chịu chạy ra nhà vệ sinh ở xa phòng họp, mặt mày nhăn nhó trông đến khổ.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Cái đuôi

Một buổi chiều, sau khi tan học, Tốt-tô-chan đang chuẩn bị về nhà thì Oe bỗng chạy đến chỗ em thì thầm:

- Thầy hiệu trưởng đang bực với ai ấy.

Tốt-tô-chan hỏi:

- Ở đâu?

Chưa bao giờ em thấy thầy hiệu trưởng bực mình nên rất ngạc nhiên. Rõ ràng Oe cũng ngạc nhiên, cứ xem cái kiểu cậu ta chạy vội như thế thì đủ hiểu.

- Ở trong bếp ấy. – Oe nói, đôi mắt hiền lành của cậu ta mở to và cánh mũi phập phồng.

- Nào! – Tốt-tô-chan nắm tay Oe và cả hai cùng chạy tới nhà thầy hiệu trưởng.

Nhà thầy giáp ngay phòng họp và bếp nằm sát cổng sau của khu vực nhà trường. Cái hôm Tốt-tô-chan ngã xuống hố tiêu, em đã được đưa qua bếp đến buồng tắm để rửa ráy cho sạch. Chính từ trong bếp của nhà thầy hiệu trưởng mà “thức ăn từ biển” và “thức ăn từ đất được nấu nướng để chia cho các em lúc ăn trưa.

Trong khi đi rón rén về phía bếp, hai em nghe thấy giọng nói

giận dữ của thầy hiệu trưởng qua cánh cửa đóng:

- Sao cô lại nói với Ta-ka-ha-si một cách thiếu suy nghĩ rằng em ấy có đuôi nhỉ?

Ra là cô giáo chủ nhiệm đang bị khiển trách. Các em nghe thấy cô trả lời:

- Tôi cũng chỉ nói vui thôi. Tình cờ lúc ấy tôi chú ý đến nó và thấy nó ngồ ngộ.

- Nhưng cô không thấy hết tai hại của điều cô nói sao? Tôi phải làm những gì để cô hiểu rằng tôi đã chấm dứt Ta-ka-ha-si như thế nào?

Tôt-tô-chan nhớ câu chuyện xảy ra ở lớp sáng hôm đó. Cô giáo chủ nhiệm đang kể cho lớp nghe về con người ta lúc đầu cũng có đuôi. Cả lớp ai cũng buồn cười. Người lớn chắc phải coi buổi nói chuyện của cô là bài học về thuyết tiến hoá. Các em rất thích thú. Và khi cô giáo nói là ai cũng còn một bộ phận vết tích đó gọi là xương cụt, thì cả lớp đều thắc mắc là bộ phận vết tích ấy của mình ở đâu, và rồi cả lớp phá lên cười. Cuối cùng cô giáo nói vui:

- Có thể ai đó ở đây hãy còn có đuôi. Em chẳng, Ta-ka-ha-si?

Ta-ka-ha-si vội đứng ngay lên, lắc đầu quày quạy, và nói một cách rất nghiêm túc:

- Thưa cô em không có ạ.

Tôt-tô-chan nhận ra đó chính là vấn đề thầy hiệu trưởng đang nói. Giọng của thầy trở nên buồn hơn và giận:

- Cô có nghĩ rằng Ta-ka-ha-si có thể cảm thấy như thế nào nếu bị ai hỏi là có đuôi hay không?

Hai em không nghe thấy câu trả lời của cô giáo. Tôt-tô-chan không hiểu tại sao thầy hiệu trưởng lại bực mình về chuyện cái đuôi. Em lại thấy thích được thầy hiệu trưởng hỏi xem mình có đuôi hay không.

Đương nhiên, em không ngại gì về một câu hỏi như vậy vì người em không sao cả. Nhưng Ta-ka-ha-si đã thôi không lớn nữa và cậu ta biết điều đó. Do vậy thầy hiệu trưởng đã nghĩ ra các tiết mục thi trong ngày hội thể thao mà Ta-ka-ha-

si sẽ thao diễn giỏi. Thầy cho học sinh bơi trong hồ không mặc quần áo tắm để các học sinh như Ta-ka-ha-si và Y-a-su-a-ki-chan khắc phục được tính tự ti và mặc cảm rằng mình kém hơn các bạn khác. Thầy hiệu trưởng thật không thể nào hiểu nổi có ai lại vô ý đến mức hỏi Ta-ka-ha-si xem nó có đuôi hay không, chỉ vì trông nó ngồ ngệ.

Tình cờ thầy hiệu trưởng đã đến thăm lớp học và đã đứng ở cuối lớp khi cô giáo nói câu ấy.

Tôt-tô-chan có thể nghe thấy cô giáo chủ nhiệm đang khóc: - Tôi thật sai quá! Tôi làm thế nào để xin lỗi Ta-ka-ha-si bây giờ?

Thầy hiệu trưởng không nói gì. Tôt-tô-chan không trông thấy ông qua cửa kính, nhưng em rất muốn đứng bên thầy. Em cũng không hiểu vì sao, nhưng dù thế nào em cũng cảm thấy hơn bao giờ hết rằng thầy là người bạn của các em. Oe chắc cũng cảm thấy như thế.

Tôt-tô-chan không bao giờ quên chuyện thầy hiệu trưởng đã quở trách cô giáo chủ nhiệm trong nhà bếp, chứ không phải trong phòng hội đồng, nơi có các thầy, các cô giáo khác.

Điều đó chứng tỏ ông là một nhà giáo dục theo đúng nghĩa nhất của từ ấy, mặc dù lúc ấy Tôt-tô-chan không nhận ra giọng nói của ông, nhưng từng lời của ông đã đọng mãi trong tâm trí em.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Năm thứ hai của em ở Tô-mô-e

Những chiếc lá xanh non đã mọc trên các cây ở sân trường và trong các luống hoa, các loài hoa đang tranh nhau đua nở. Hoa nghệ tây, hoa thủy tiên vàng, hoa păng-xê nghiêng nghiêng như muốn nói : "Chào các bạn học sinh" và các hoa tuy-líp ngẩng cao như muốn vươn lên, vươn lên mãi. Những nụ hoa anh đào rung rinh trong gió nhẹ như chờ đợi sẵn, hễ

có lệnh là nở rộ để khoe sắc, khoe hương.

Trong cái bồn rửa chân nhỏ hình vuông làm bằng bê tông ở bên cạnh hồ bơi, những chú cá mắt lồi đen, theo sau là tất cả đám cá vàng cứ lắc lắc mình và bắt đầu bơi tung tăng. Vì cảnh vật đều óng ả, xanh tươi, sống động nên ai cũng biết là chẳng cần phải nói: "Mùa xuân đến rồi"

Thấm thoát đã đúng một năm kể từ cái buổi sáng đầu tiên Tô-tô-chan đến trường Tô-mô-e Ga-lu-en với mẹ. Em ngạc nhiên khi thấy một cái cổng mọc lên và rất phấn khởi thấy những lớp học trong một đoàn tàu, đến nỗi em nhảy lên, và tin chắc chắn rằng Sô-sa-ku Kô-ba-y-a-si, thầy hiệu trưởng là bạn của em. Bây giờ Tô-tô-chan và các bạn em đều vui mừng trong chỗ đứng mới của mình là học sinh lớp hai, trong khi các học sinh lớp một mới bước vào nhìn quanh, ngỡ ngàng như Tô-tô-chan và các bạn của em ngày nào.

Đó là một năm đầy sự kiện đối với Tô-tô-chan và em đã chăm chăm trông ngóng từng buổi sáng một. Em vẫn thích các nhạc sĩ hát rong, nhưng em đã học được nhiều, rất nhiều điều thêm nữa xung quanh mình. Cô gái bé nhỏ bị đuổi vì đã gây nhiều phiền nhiễu ở trong lớp, nay đã lớn lên thành một đứa trẻ xứng đáng với trường Tô-mô-e.

Một vài bậc cha mẹ từng đã có những mối nghi ngại về cách giáo dục ở Tô-mô-e. Thậm chí đến cả bố mẹ Tô-tô-chan cũng có lúc băn khoăn không hiểu chủ trương của trường có đúng hướng hay không. Trong số các bậc cha mẹ nghi ngại phương pháp giáo dục của ông Kô-ba-y-a-si và đánh giá nó một cách hời hợt bề ngoài, chỉ căn cứ vào những điều họ trông thấy, có một vài người đâm ra lo sợ để con học trường này, lo sợ đến mức phải tìm cách chuyển con đi nơi khác.

Nhưng bản thân các em lại không muốn rời trường Tô-mô-e và khóc. Cũng may, lớp của Tô-tô-chan không có ai chuyển đi đâu cả. Nhưng ở lớp trên có một cậu nước mắt cứ rơi lã chã, hai tay cậu ta cứ đập mãi vào lưng thầy hiệu trưởng cho hả cơn ảm ức và cái vẩy chỗ đầu gối bị xước, cứ rung lên. Mắt thầy hiệu trưởng cũng đỏ hoe. Cuối cùng, cậu học

sinh đã bị bố mẹ dẫn đi. Trong khi đó, cậu ta vẫn quay lại thầy hiệu trưởng và vẫy chào mãi.

Nhưng những chuyện đáng buồn như thế cũng không nhiều. Tôt-tô-chan bây giờ đã là học sinh lớp hai, và hàng ngày còn có bao nhiêu điều bất ngờ xảy ra, vui có, buồn có. Đến lúc này, cặp sách của Tôt-tô-chan đã rất quen với cái lưng của em.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Hồ thiên nga

Tôt-tô-chan được dẫn tới Hội trường Hi-bi-ga để xem vở ba-lê Hồ thiên nga. Bố độc tấu vi-ô-lông cùng với một dàn nhạc có trình độ diễn xuất rất tốt. Đây là lần đầu tiên, em được xem một vở ba-lê. Nữ chúa thiên nga đội mũ miện óng ánh rất xinh và nhảy múa rất nhẹ nhàng như một con thiên nga thật. Hay ít nhất đối với Tôt-tô-chan là như thế. Hoàng tử yêu nữ chúa thiên nga và không chú ý những người khác. Cuối cùng, cả hai nhảy múa thật uyển chuyển. Cả âm nhạc nữa cũng để lại một ấn tượng sâu sắc cho Tôt-tô-chan, khi về đến nhà rồi, em vẫn nghĩ miên man về vở múa. Hôm sau, khi em thức dậy, chưa chải đầu, em đi thẳng xuống bếp với mẹ và nói:

- Mẹ ơi, con chẳng muốn làm tình báo, hay ca sĩ hát rong, hay người bán vé nữa đâu. Con sẽ là vũ nữ ba-lê và múa Hồ thiên nga mẹ ạ!

Mẹ nói:

-Ồ thế à! - bà hầu như không ngạc nhiên chút nào. Đây là lần đầu tiên, Tôt-tô-chan xem múa ba-lê nhưng em đã được nghe thầy hiệu trưởng nói nhiều về I sa-đô-ra Đun-can, một phụ nữ Mỹ múa rất đẹp.

Cũng như ông Kô-ba-y-a-si, I-sa-đô-ra Đun-can chịu nhiều

ảnh hưởng của Đan-crô-dơ. Thầy hiệu trưởng mà em rất kính phục đã quý I-sa-đô-ra Đun-can đến thế, cho nên mặc dù chưa xem bà múa bao giờ, em vẫn cảm thấy như đã quen biết bà. Và như thế, đối với Tô-tô-chan, múa cũng không phải là một điều gì khác thường.

Tình cờ một người bạn của ông Kô-ba-y-a-si đến dạy môn thể dục nghệ thuật ở trường Tô-mô-e lại có một phòng múa ở gần đấy. Mẹ đã bố trí để Tô-tô-chan học múa ở phòng của ông sau giờ học. Mẹ không bao giờ bảo Tô-tô-chan phải làm cái này, phải làm cái kia, nhưng khi em muốn làm một điều gì đó, bà thường đồng ý, không hỏi han nhiều, bà thường tiến hành sắp xếp mọi việc.

Tô-tô-chan bắt đầu học múa và mong sao cho chóng đến ngày có thể múa được Hồ thiên nga. Nhưng thầy giáo lại có phương pháp riêng của ông. Ngoài môn thể dục nghệ thuật mà các em học ở Tô-mô-e, ông thường luyện các em đi nhẹ nhàng thong thả theo nhạc dương cầm hay kèn hát, vừa đi vừa tự nhắc một đôi câu như: "Hãy chiếu sáng lên đỉnh núi?" trích từ câu kinh "Hãy làm cho tâm hồn tôi được trong sạch. Ôi! Hãy chiếu sáng lên đỉnh núi!" mà những người hành hương hay tụng niệm khi họ leo lên núi Phú Sĩ.

Bỗng nhiên thầy giáo hô to:

- Đứng vào tư thế!

Và các học sinh phải đứng vào tư thế tự nghĩ ra. Thầy cũng ở tư thế riêng với một tiếng hô gọi cảm "A!" và đứng ở thế "nhìn lên trời" hay đôi khi ở tư thế "người đau khổ", phủ phục xuống, hai tay ôm đầu.

Tuy nhiên, hình ảnh mà Tô-tô-chan ấp ủ trong lòng lại là hình ảnh con thiên nga đội mũ miện óng ánh, mặc bộ áo trắng gấu xếp nếp. Đó không phải là "Hãy chiếu sáng lên đỉnh núi!" hay "A!".

Một hôm, Tô-tô-chan lấy hết can đảm đi đến chỗ thầy giáo. Mặc dù là đàn ông, tóc ông quấn và để tóc cắt ngắn ngang trán. Tô-tô-chan duỗi hai tay ra, vẫy vẫy như đôi cánh thiên nga rồi hỏi:

- Thừa thầy, chúng em sẽ không bao giờ múa như thế này sao?

Thầy giáo là một người rất đẹp, mắt tròn, to, mũi cao. Thầy nói:

- Ở đây chúng ta không múa kiểu ấy!

Sau đó, Tôt-tô-chan không đến phòng múa của thầy nữa.

Thực ra, em thích nhảy múa chân không, không dùng giày múa ba-lê và theo các tư thế em tự nghĩ ra. Nhưng, xét cho cùng, sao mà em lại thích đội cái mũ miện xinh xinh, óng ánh đến thế!

Thầy giáo nói:

- Hồ thiên nga thì hay thật, nhưng thầy muốn các em thích múa theo điệu mà các em nghĩ ra!

Mãi nhiều năm sau, Tôt-tô-chan mới biết tên ông là Ba-kư I-si-i; và không những ông là người đưa nền vũ ba-lê tự do vào Nhật Bản mà còn đặt tên cho nó là Gi-y-u-gao-ka ("Đòi tự do"). Thêm vào đó - năm ấy ông năm mươi tuổi - ông muốn dạy Tôt-tô-chan biết hưởng niềm vui được múa tự do.

TÓT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Thầy giáo nông nghiệp

- Đây là thầy giáo của các em hôm nay. Thầy sẽ chỉ bảo cho các em tất cả mọi điều.

Với những lời đó, thầy hiệu trưởng giới thiệu một thầy giáo mới. Tôt-tô-chan nhìn kỹ thầy giáo mới. Đầu tiên em thấy thầy ăn mặc không giống một thầy giáo chút nào. Ông mặc ở ngoài một cái áo lao động bằng vải bông ngắn có kẻ sọc, bên trong là cái áo lót va đáng lẽ phải thắt ca-vát, ông lại quấn một cái khăn mặt quanh cổ. Quần của thầy bằng vải bông nhuộm chàm, ống chặt, chằng chịt những mụn vá. Ông đi dép đế cao su dày có hai lỗ xỏ ngón chân như của người

lao động, đầu đội mũ cũ.

Tất cả học sinh đều tập trung ở hồ cạnh đền Ku-hon-but-su. Khi nhìn thấy thầy giáo, Tô-tô-chan nghĩ như đã gặp ông trước rồi. Em tự hỏi "ở đâu nhỉ?".

Khuôn mặt hiền hậu của ông r ám nắng và có nhiều nếp nhăn. Thậm chí cả cái điệu nho nhỏ treo lủng lẳng ở cái dải buộc xung quanh hông như cái dây lưng, trông cũng quen quen. Bỗng nhiên em nhớ ra!

Em hỏi, sung sướng:

- Có phải thầy là bác nông dân làm ruộng gần suối không ạ?

- Đúng rồi, - "Thầy" vừa trả lời, vừa cười, mồm đầy răng, mặt nhăn nheo cả lại, - khi nào đi chơi đến Ku-hon-but-su các cháu đều đi qua chỗ bác. Đây là ruộng của bác, cái thửa ruộng đầy hoa mù tạt ấy mà?

- Hay quá? Hôm nay bác lại là thầy giáo của chúng cháu. - tất cả học sinh reo lên, phấn khởi.

- Không, không? - bác vừa nói, vừa xua tay trước mặt. - Bác đâu phải là thầy giáo! Bác chỉ là nông dân. Thầy hiệu trưởng của các cháu bảo bác đến đây, có thể thôi.

Từ nãy đến giờ vẫn đứng bên cạnh bác, thầy hiệu trưởng lúc này mới nói:

- Đúng, đúng rồi? Bác là thầy giáo nông nghiệp của các em. Bác đã đồng ý dạy các em cách làm ruộng. Cũng giống như mời ông thợ làm bánh mì dạy các em cách làm bánh mì ấy mà? - và rồi quay sang bác nông dân, thầy nói. - Bây giờ đề nghị bác dạy cho các cháu...

- Ta bắt đầu thôi.

Ở một trường tiểu học bình thường, ai dạy học cũng phải có một số tiêu chuẩn và trình độ giảng dạy.

Nhưng ông Kô-ba-y-a-si không quan tâm đến những điều như thế. ông nghĩ điều quan trọng là các em được quan sát những việc làm cụ thể.

Thầy giáo nông nghiệp nói:

- Nào chúng ta bắt đầu.

Chỗ các em tập trung ở gần hồ Ku-hon-but-su, là một nơi

đặc biệt yên tĩnh - một nơi rất thú vị, có những cây bóng mát bao quanh. Thầy hiệu trưởng đã cho chuyển một phần toa xe đến đây để chứa các dụng cụ nông nghiệp của các em như xẻng, cuốc. Nửa toa xe trông thật hiền lành, sắp xếp rất khéo và nằm ngay giữa khoảng đất các em sẽ tăng gia.

Thầy giáo nông nghiệp bảo các em lấy xẻng cuốc ra và bắt đầu làm cỏ. Thầy nói với các em về cỏ dại, chúng mọc khỏe như thế nào, một vài giống lại còn mọc nhanh hơn cây trồng, che tất cả ánh nắng; cỏ dại là chỗ ẩn náu rất tốt cho các loại sâu có hại, cỏ dại hút hết màu mỡ của đất. Thầy giáo dạy các em từng vấn đề một, hết vấn đề này đến vấn đề khác. Và trong khi nói, tay thầy thoăn thoắt nhổ lên từng nắm cỏ dại.

Các em cũng làm theo như thế. Rồi thầy dạy các em đánh luống, vãi phân và tất cả mọi việc cần làm để cho đồng ruộng được tốt. Miệng nói, tay làm, thầy giảng giải thật cặn kẽ.

Một con rắn con ngóc đầu lên, suýt nữa dớp vào tay Tachan, một học sinh lớn, nhưng thầy giáo nông nghiệp đã làm cho cậu ta yên tâm:

- Rắn ở đây không độc, nếu ta không làm gì chúng thì chúng cũng không cắn ta.

Ngoài việc dạy bảo các em công việc trồng cây, thầy giáo nông nghiệp còn kể cho các em nhiều điều lý thú về sâu bọ, chim, bướm, về thời tiết và tất cả mọi thứ.

Đôi bàn tay đầy chai, khỏe mạnh của ông hình như khẳng định rằng mọi điều ông kể cho các em là do ông tự học hỏi, qua kinh nghiệm. Các học sinh đổ mồ hôi lã chã khi trồng trọt xong thửa ruộng với sự giúp đỡ của thầy giáo. Trừ một vài luống chưa thật đều, thật phẳng phiu, thửa ruộng trông thật đẹp dù nhìn từ phía nào.

Từ hôm đó trở đi, các em đều rất quý bác nông dân, bất cứ khi nào trông thấy bác, dù ở xa, các em cũng reo lên: "Thầy giáo nông nghiệp của chúng ta!". Và lần nào còn thừa một ít phân bón bác cũng mang sang bón cho ruộng của các em,

nhờ vậy cây trồng mọc rất tốt.

Hàng ngày các em chia nhau đi thăm đồng và báo cáo tình hình để thầy hiệu trưởng cùng cả lớp được biết.

Dần dần các em hiểu được những điều kỳ lạ và niềm vui sướng được trông thấy những hạt giống tự tay các em trồng đã mọc mầm. Mỗi khi hai hay ba em gặp gỡ nhau, là y như rằng lại nói chuyện về thửa ruộng.

Ở trên thế giới, những sự việc ghê gớm đã bắt đầu xảy ra. Nhưng, trong khi các em nói chuyện với nhau về mảnh ruộng xinh xinh của mình, các em vẫn được ôm ấp trong vòng tay của hòa bình!

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Bếp dã chiến

Một hôm, sau khi tan học, Tốt-tô-chan ra khỏi cổng trường rồi không nói với ai, thậm chí không chào tạm biệt ai, em đi vội tới nhà ga Gi-y-u-gao-ka, vừa đi vừa lẩm bẩm:

- Hẻm núi sấm, bếp dã chiến... Hẻm núi sấm, bếp dã chiến...

Đó là một nhóm từ khó đối với một em gái nhỏ, nhưng cũng không khó bằng tên của người đàn ông trong vở ra-ku-gô hài hước, tên dài đến nỗi ông ta chết đuối ở giếng trước khi những người đến cứu biết được ông ta là ai. Tốt-tô-chan phải tập trung rất căng vào để nhớ nhóm từ đó. Và nếu ai đứng gần bỗng nhiên nói cái tên dài nổi tiếng bắt đầu bằng "Giu-ge-mu Giu-ge-mu", chắc hẳn lập tức em sẽ quên nhóm từ đó ngay. Thậm chí nếu em nói: "Nào ta bắt đầu!" khi em nhảy qua một vũng nước, chỉ thế cũng đủ để em lẫn lộn lung tung, do đó em đành phải nhắm đi nhắm lại.

Cũng may, không ai nói chuyện với em trên tàu và em cũng gắng không phát hiện điều gì thú vị, do đó em đến ga của

mình mà không phải hỏi: "Cái gì nhỉ?".

Nhưng khi em ra khỏi ga, một người quen biết làm việc tại đây bỗng hỏi: "Thế nào, đã về rồi đấy à!", em định trả lời nhưng sợ bị nhầm lẫn, em vội dừng ngay lại và chỉ giơ tay vẫy vẫy ông ta rồi chạy luôn về nhà.

Khi em về đến cửa trước, em nói với mẹ thật to:

- Hẻm núi sấm, bếp đã chiến.

Đầu tiên, mẹ ngỡ là tiếng hô của võ sĩ giu-đô hoặc tiếng hô tập trung của bốn mươi bảy Rô-nin. Nhưng rồi, mọi việc đã dần dần được sáng tỏ. Gần nhà ga Tô-đô-rô-ki, cách Gi-y-u-gao-ka ba bến, có một thắng cảnh nổi tiếng tên là Tô-đô-rô-ki Kây-kô-ku. Hẻm núi Thần Sấm. Đây là một trong những nơi nổi tiếng nhất của Tô-ky-ô cổ. Thắng cảnh có một thác nước, một con suối và một cánh rừng đẹp - Còn về "bếp đã chiến" - thì chắc là học sinh sẽ nấu ăn ở đó. Mẹ cứ ngạc nhiên, vì sao dạy trẻ em câu gì mà khó thế! Nhưng thực ra trẻ em học dễ vô cùng, một khi các em thích thú.

Rất mừng là cuối cùng đã được thoát khỏi cái nhóm từ khó nhớ đó, Tô-tô-chan dần dần kể cho mẹ tất cả các chi tiết có liên quan đến chúng. Theo kế hoạch, các em sẽ phải tập trung tại trường vào sáng thứ sáu tới. Các em phải mang theo một bát to, một bát ăn cơm, đũa và một chén gạo. Thầy hiệu trưởng nói là khi nấu xong sẽ được hai bát cơm đầy, em nhớ bổ sung chi tiết ấy. Các em cũng sẽ nấu xúp thịt lợn, vì thế cũng cần có thịt lợn, rau. Và nếu muốn, các em có thể mang thêm một chút gì để ăn quà chiều. Mấy ngày sau, Tô-tô-chan cứ bám sát mẹ ở trong bếp chăm chú quan sát cách mẹ dùng dao, bắc nồi, xới cơm như thế nào. Quan sát mẹ làm việc trong bếp rất thú vị, nhưng điều Tô-tô-chan thích nhất là cách mẹ thường nói:

- Úi chà, nóng quá!

Rồi vội vàng để ngón tay cái và tay trở vào thùy tai mỗi khi bà cảm cái gì nóng, như cái vung chẳng hạn.

Mẹ giải thích:

- Là vì thùy tai rất lạnh.

Động tác đó gây cho Tô-tô-chan ấn tượng là người lớn thạo nấu nướng. Em tự nhủ: "Khi nào làm bếp đã chiến ở Hẻm núi Thần Sấm, mình cũng sẽ làm như vậy!"

Cuối cùng, ngày thứ sáu đã đến. Khi các em tới Hẻm núi Thần Sấm sau lúc xuống tàu, thầy hiệu trưởng theo dõi các em tập trung trong rừng. Các khuôn mặt xinh tươi thân thương của các em ánh lên trong ánh nắng rọi qua những thân cây cao. Lưng đeo ba lô căng phồng, các em chờ nghe thầy hiệu trưởng nói trong khi ở phía bên kia, thác nước đổ xuống ầm ầm, tạo thành một nhịp điệu rất hay.

Thầy hiệu trưởng bảo:

- Bây giờ, trước hết, các em hãy chia thành nhóm, dựng bếp bằng những hòn gạch các thầy giáo đã mang theo. Sau đó, một vài em có thể vo gạo ở suối để nấu cơm. Cuối cùng, chúng ta sẽ làm món súp thịt. Nào, bây giờ chúng ta bắt đầu nhé!

Thế là, các em "oản, tù, tì" để chia nhóm. Vì chỉ có chừng năm mươi em, các em chia thành 6 nhóm rất nhanh. Các em đào hố, xung quanh xếp gạch. Sau đó, các em bắc ngang các que sắt để đặt các nồi xúp, nồi cơm lên. Trong khi một số nhóm làm việc này, thì một số khác đi nhặt củi trong rừng, và một số khác nữa đi vo gạo ở suối. Các em tự phân công nhau. Tô-tô-chan xung phong thái rau và phụ trách món súp thịt. Một học sinh nam học hơn Tô-tô-chan hai lớp cũng được phân công thái rau, nhưng cậu ta thái chẳng ra to cũng chẳng ra bé và làm hỏng cả. Cậu ta làm trông thật vất vả, mũi bóng lên vì mồ hôi, Tô-tô-chan bắt chước mẹ, cắt rất khéo cà, khoai tây, hành, cải cúc vv... mà các em đã mua, thành những miếng vừa miếng. Em cũng tự nguyện đảm nhận làm cả món nộm. Em thái cà và dưa chuột thật mỏng rồi bóp muối; thấy các em khác lớn tuổi hơn nhưng lóng ngóng, em cũng góp ý cách làm. Em thật sự cảm thấy mình cứ như đã thành một người mẹ vậy! Ai ăn món nộm cũng khen ngon. Em chỉ khiêm tốn nói:

- Dạ, tôi cũng chỉ cố gắng xem có làm được không đấy thôi!

Đến khi xem món xúp thịt lợn đã vừa chưa, ai cũng được hỏi ý kiến. Các nhóm cùng reo:

- Úi chà!

- Được!

Và ai nấy đều cười rộ lên. Chim rừng cũng hót ríu rít hòa vào niềm vui chung. Trong lúc đó, từ các bếp mùi thơm đã bay tỏa khắp. Từ trước đến nay, đã có em nào phải nấu nướng hoặc đun lửa củi gì đâu. Các em cứ việc ngồi vào bàn và ăn, thế thôi. Niềm vui sướng được chính mình đun nấu, với tất cả sự lo lắng - và thấy sự thay đổi khác nhau khi gia giảm mắm, muối - là một điều hoàn toàn mới đối với các em.

Dần dần, công việc của các nhóm nấu bếp đã xong. Thầy hiệu trưởng bảo các em dọn dẹp một khoảng đất trên bãi cỏ, để cả lớp có thể ngồi thành vòng tròn.

Trước mỗi nhóm đều có một nồi xúp và một nồi cơm. Nhưng Tô-tô-chan không đồng ý mang nồi xúp của nhóm em đi, trước khi em phải làm một động tác mà em đã định từ trước. Vừa nhấc cái vung nóng ra, em vừa kêu một cách khá lúng túng:

- Úi chà, nóng quá? - và để các ngón tay của cả hai bàn tay lên thùy tai. Lúc ấy, em mới nói - Bây giờ các bạn có thể mang nồi xúp đi được rồi!

Thế là nồi xúp được trình trọng mang ra chỗ các em đang ngồi, ngờ ngác không hiểu việc gì đã xảy ra.

Hình như không ai để ý. Tuy nhiên, Tô-tô-chan cảm thấy rất bằng lòng.

Ai cũng chỉ chăm chăm nhìn vào bát cơm để trước mặt và những thứ trong bát xúp nóng. Các học sinh đều đói. Nhưng trước hết đây là bữa cơm các em tự nấu lấy!

Sau khi các em đã hát: "Ăn phải nhai, nhai, nhai cho kỹ" và đã nói: "Em sung sướng được tham gia", rừng lại trở nên yên tĩnh. Chỉ còn nghe tiếng thác nước đổ ào ào.

TÔ-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Em thật là một cô bé ngoan

"Em thật là một cô bé ngoan".

Thầy hiệu trưởng thường nói như vậy, mỗi khi gặp Tô-tô-chan. Mỗi khi thầy nói vậy, Tô-tô-chan lại mỉm cười, khẽ nháy nháy rồi nói:

- Vâng, em là một cô bé ngoan.

Và em tin như thế.

Thực vậy, Tô-tô-chan là một cô bé ngoan về nhiều mặt. Em tốt với mọi người, đặc biệt là với các bạn bị tàn tật. Em bảo vệ họ, và nếu các học sinh ở các trường khác nói những câu tệ, em sẽ đánh lại những đứa trẻ chọc, thậm chí dù em có bị chúng đánh đau đến phát khóc. Em hết lòng chăm sóc các con vật bị thương mà em gặp. Nhưng đồng thời các thầy, cô giáo cũng đều ngạc nhiên về những chuyện lôi thôi em thường gặp phải vì cố gắng thỏa mãn tính tò mò mỗi khi phát hiện ra một điều mới lạ.

Em thường làm những việc như: tết hai bím đuôi sam vênh ra hai bên, ở phía dưới cánh tay, khi lên tập trung ở phòng họp vào buổi sáng. Một lần, khi đến lượt em quét lớp, em mở cái cửa lật mà đôi mắt tinh của em đã phát hiện ra trên sàn và vơ hết cả rác rưởi xuống cái lỗ đó. Khi ở con tàu thật thì đây là cửa mở ra để kiểm tra máy móc. Em không thể nào đóng lại được và gây nhiều chuyện rắc rối cho mọi người. Lại có lần ai đó nói với em về các tảng thịt được treo ở móc như thế nào, thế là em đi ra và treo người lơ lửng, móc một cánh tay của mình lên cái xà tập cao nhất. Em treo như thế rất lâu, khi một thầy giáo trông thấy, hỏi em đang làm gì, em nói to:

- Hôm nay, em là một tảng thịt!

Rồi đúng lúc đó, em tuột tay, ngã mạnh đến nỗi khó thở và cả ngày hôm đó em không nói được. Và đương nhiên, có cả cái lần em nhảy vào hồ phân.

Em luôn luôn làm những việc như vậy và bị đau, nhưng thầy hiệu trưởng không bao giờ mời bố, mẹ em đến. Đối với các em khác cũng như thế. Bao giờ thầy hiệu trưởng cũng trực tiếp giải quyết vấn đề với từng em. Cũng như ông đã nghe Tô-tô-chan trong bốn tiếng đồng hồ hôm đầu tiên em đến trường, ông luôn luôn lắng nghe một em học sinh kể về một việc bất ngờ đã xảy ra. Thậm chí ông nghe cả những lý do bào chữa của các em. Và nếu có em học sinh nào đã làm một điều gì thật xấu và sau đó nhận ra sai lầm của mình, thầy hiệu trưởng lúc nào cũng bảo: "Bây giờ thì em hãy xin lỗi đi".

Về trường hợp của Tô-tô-chan, những thắc mắc, lo âu của các bậc cha mẹ học sinh, và của các thầy, các cô giáo khác, chắc chắn cũng đã đến tai thầy hiệu trưởng. Vì thế cho nên, mỗi khi có dịp, ông thường nói với Tô-tô-chan:

- Em thật là một cô bé ngoan.

Nghe thấy ông nói câu ấy, một người lớn sẽ nhận ra được ngay ý nghĩa của việc ông nhấn mạnh hai tiếng "thật là". Điều mà chắc thầy hiệu trưởng muốn Tô-tô-chan hiểu là như thế này: "Nhiều người có thể nghĩ em không phải là một cô bé ngoan về nhiều mặt, nhưng tính nết thật của em không phải là xấu. Tính tình của em có nhiều điểm tốt, thầy rất biết điều ấy". Chao ôi, cũng phải bao nhiêu năm, Tô-tô-chan mới nhận ra điều thật sự thầy muốn nói với mình. Tuy nhiên, lúc ấy dù em không nắm được hết cái ý thật của ông, thầy hiệu trưởng chắc chắn đã tạo được một niềm vui rất sâu sắc trong câu nói: "Em thật là một cô bé ngoan!".

Lời nói của ông cứ vang mãi trong tâm hồn em, thậm chí ngay khi em làm một việc gì đó tự do, phóng túng.

Và rất nhiều lần, em tự nhủ: "Trời ơi!" khi em suy ngẫm về một việc gì đó mà em đã làm.

Cả thời kỳ em ở trường Tô-mô-e, ông Kô-ba-y-a-si cứ nhắc đi nhắc lại cái câu nói quan trọng mà chắc hẳn đã quyết định hướng đi của toàn bộ cuộc đời em:

- Tô-tô-chan, em thật là một cô bé ngoan.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Cô dâu

Tốt-tô-chan buồn lắm.

Bảy giờ, em học lớp ba và rất mến Tai-chan. Cậu ta thông minh lại giỏi môn vật lý. Cậu ta học tiếng Anh, chính cậu đã dạy em "con cáo" tiếng Anh là gì.

Cậu ta hỏi:

- Tốt-tô-chan, bạn có biết "con cáo" tiếng Anh là gì không?
Là "fox" (phốc-xơ).

- Fox!

Suốt cả ngày hôm ấy, Tốt-tô-chan rất thích cái âm của từ kia. Sau đó, việc đầu tiên em làm khi đến cái lớp - học - trong - toa - tàu là gọt thật đẹp tất cả những cây bút chì trong hộp bút của Tai-chan bằng con dao díp của mình. Em chẳng quan tâm gì đến bút của mình, mà em vừa lấy răng cắn mạnh.

Vậy mà Tai-chan đã nói năng thô lỗ với em. Việc ấy xảy ra vào lúc ăn cơm trưa, khi Tốt-tô-chan đang nháy chân sáo phía sau phòng họp gần chỗ cái hồ tiêu bắt hảo.

- Tốt-tô-chan, - giọng Tai-chan nghe như cáu giận và em dừng lại, ngạc nhiên. Ngừng một giây để lấy hơi, Tai-chan nói - Lớn lên, tớ sẽ không lấy cậu, dù cho cậu có van nài tớ đến thế nào đi nữa.

Nói xong, cậu ta đi thẳng, mắt nhìn xuống đất.

Tốt-tô-chan cứ đứng ngó ra, nhìn cho đến khi cậu ta và cái đầu to của cậu khuất hẳn. Cái đầu đầy trí thông minh mà em rất khâm phục. Cái đầu trông lớn hơn nhiều so với thân thể và các học sinh thường gọi cậu ta là "phân số có tử số lớn hơn mẫu số".

Tốt-tô-chan cho hai tay vào túi, suy nghĩ. Em không nhớ mình đã làm gì để cậu ta phật ý. Chán quá! Em nói chuyện

ấy với cô bạn cùng lớp, Mi-y-ô-chan. Sau khi nghe, Mi-y-ô-chan nói một cách chắc chắn:

- Đúng rồi còn gì nữa! Tại vì hôm nay bạn đã quật Tai-chan lẫn quay trong cuộc thi vật "sumo". Cái kiểu cậu ta lao ra khỏi vũ đài cũng chẳng có gì là lạ vì đầu cậu ta nặng thế cơ mà. Hình như cậu ta còn cáu với bạn lắm đấy?

Tôt-tô-chan hồi hận lắm. Ấy, sự thể là như vậy đấy.

Không biết cái quái quỷ gì đã xui khiến em đánh bại cậu con trai mà em quý mến đến mức ngày nào cũng gọt bút chì cho cậu ta? Nhưng bây giờ thì muộn mất rồi. Em không thể là cô dâu với cậu ta nữa rồi.

Tôt-tô-chan quyết định: "Dù sao mình vẫn tiếp tục gọt bút chì cho cậu ta. Mình yêu cậu ấy".

Ngôi trường cũ đồ nát

Có tiếng ê-a, ê-à một lối điệp khúc đều đều - đó là điều rất phổ biến đối với học sinh tiểu học. Ở trường cũ các em vẫn hát ê a như thế. Sau giờ học, khi ra về, các em thường ra khỏi cổng, nhìn lại trường và hát:

*Trường A-ka-mat-su là một ngôi trường cũ đồ nát,
Nhưng bên trong, là một trường học tuyệt vời!*

Khi học sinh trường khác tình cờ đi qua, các em này thường chỉ vào trường A-ka-mát-su và hát:

*Trường A-ka-mát-su là một ngôi trường tuyệt vời,
Nhưng bên trong là một trường cũ đồ nát!*

Và sau đó là những tiếng la hét inh ỏi để chấm dứt bài hát: ở câu thứ nhất, một ngôi trường tồi tàn hay đẹp để còn phụ thuộc vào ngôi trường ấy cũ hay mới.

Phần quan trọng của bài hát là câu thứ hai. Phần này nói nội dung bên trong của ngôi trường. Nếu câu một có nói là trường của bạn bề ngoài trông cũ nát cũng không sao hết. Chính cái nội dung bên trong của nó mới là quan trọng. Bao giờ ít nhất cũng là năm hay sáu học sinh cùng hát ê a với nhau.

Một buổi chiều, sau khi tan học, các học sinh trường Tô-mô-e đang chơi đùa như thường lệ. Các em có thể nô đùa thoải

mái cho đến khi chuông báo lần cuối là các em phải rời sân trường. Thầy hiệu trưởng nghĩ rằng để cho các em có thời gian tự do nô đùa thoải mái là rất quan trọng nên giờ ra chơi lâu hơn ở các trường tiểu học khác. Hôm ấy, một số học sinh đang chơi bóng, một số chơi trên xà kép hay trong thùng cát, quần, áo, mặt mày nheo nhuộm bẩn thỉu, một số chăm sóc các luống hoa, một số các em gái lớn ngồi trên các bậc cầu thang, nói chuyện; một số trèo cây Các em đùa vui, chuyện trò thoải mái. Có một số ít em, như Tai-chan, còn ở lại trong lớp làm nốt một số thí nghiệm vật lý và đun sôi các bình, làm thí nghiệm trong các ống nghiệm. Cũng có em đọc sách trong thư viện và A-ma-đê-ra thích súc vật đang ngắm kỹ một con mèo lạc mà cậu ta bắt được, để nó nằm ngửa ra, xem bên trong tai của nó ra sao. Các em vui chơi, mỗi em một kiểu theo ý thích của mình.

Bỗng nhiên, phía ngoài trường có tiếng hát to:

Trường Tô-mô-e là một trường cũ đồ nát!

Cả bên trong nữa, cũng là một trường cũ đồ nát!

Tôt-tô-chan nghĩ: "Thật là khủng khiếp". Tình cò em lại đứng ngay ở cổng trường. Mà, thực ra đây cũng không phải cái cổng, vì có những lá cây mọc ra từ những cái cột. Nhưng dù sao, em cũng đã nghe rất rõ.

Thế này thì quá lắm. Chúng nó lại bảo trường của các em rệu rã đồ nát cả trong lẫn ngoài mới ghê chứ! Em giận sôi lên. Các em khác cũng thế, và ùa chạy ra phía công.

- Trường cũ đồ nát? - các học sinh nam của trường kia lại nhắc lại rồi chạy đi, la hét om sòm.

Tôt-tô-chan ức quá chạy đuổi theo bọn con trai. Chỉ có một mình em. Nhưng bọn kia chạy rất nhanh vào một phố bên rồi mất hút. Tôt-tô-chan quay về trường, rất chán nản. Vừa đi, em vừa hát:

- Trường Tô-mô-e là một trường tuyệt vời.

Đi thêm vài bước nữa, em hát thêm:

- Một trường tuyệt vời, cả trong lẫn ngoài!

Em thích câu đó và em cảm thấy vui hơn. Vì thế khi trở về,

em giả vờ như mình là một học sinh trường khác rồi nói thật to qua hàng rào, để mọi người có thể nghe thấy:

- Trường Tô-mô-e là một trường tuyệt vời!

Một trường tuyệt vời, cả trong lẫn ngoài!

Lúc đầu, các học sinh chơi ở sân không hiểu là ai. Khi biết là Tô-tô-chan, thì các em chạy ùa ra đường và cùng nhau tay khoác tay, vừa đi dọc theo các lối xung quanh trường vừa hát. Trái tim các em hòa nhịp đều hơn giọng hát, mặc dù lúc ấy các em chưa nhận thức được điều này. Càng đi xung quanh trường, các em càng thấm nhuần thêm tinh thần ấy:

- Trường Tô-mô-e là một trường tuyệt vời!

Một trường tuyệt vời, cả trong lẫn ngoài!

Đương nhiên, các em không biết là lời hát đã làm thầy hiệu trưởng sung sướng biết nhường nào, khi ông ngồi trong phòng làm việc và lắng tai nghe...

Hẳn phải là như vậy với bất cứ một nhà giáo dục nào, nhưng đặc biệt là đối với những ai thật sự nghĩ về trẻ em thì việc quản lý một nhà trường phải là một loạt các suy tư trăn trở hàng ngày. Đối với một trường như Tô-mô-e lại càng là như vậy vì ở đây mọi điều kiện đều không bình thường. Nhà trường không thể nào tránh khỏi sự chê trách của những người đã quen với một hệ thống giáo dục có truyền thống hơn.

Trong những điều kiện như vậy, bài hát của các em là món quà quý báu nhất dành cho thầy hiệu trưởng.

Trường Tô-mô-e là một trường tuyệt vời!

Một trường tuyệt vời, cả trong lẫn ngoài!

Hôm ấy, hồi chuông cuối cùng báo tan buổi học nổi lên chậm hơn thường lệ.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Dải băng buộc tóc

Một hôm, vào lúc nghỉ ăn cơm trưa, sau khi các học sinh ăn xong, Tô-tô-chan đang nhảy lò cò qua phòng họp thì gặp thầy hiệu trưởng. Kể cũng hơi kỳ lạ khi nói là em gặp thầy vì thầy ở chỗ các em suốt buổi ăn trưa, nhưng nói gặp thầy vì thầy đi ngược chiều với em.

Thầy hiệu trưởng nói:

- Ô, em đấy à? Thầy muốn hỏi em một điều.

- Thưa thầy, điều gì thế ạ? - Tô-tô-chan hỏi lại, rất mừng là có thể giúp ích được cho thầy.

- Em mua cái dải băng kia ở đâu? - Thầy vừa hỏi vừa nhìn cái nơ hoa trên mái tóc em.

Những lời nói đó làm nét mặt Tô-tô-chan rạng rỡ hơn bao giờ hết. Em đã cài cái nơ đó từ ngày hôm trước. Em đã tự tìm thấy nó đấy. Em đến gần để thầy hiệu trưởng có thể trông rõ cái dải băng hơn.

Em nói một cách tự hào:

- Thưa thầy, cái nơ ấy ở trên bộ đồng phục học sinh cũ của cô em. Em nhận thấy nó khi cô em cất bộ áo vào trong ngăn kéo và cô em đã cho em. Cô em nói em tinh mắt lắm.

- À ra vậy, - thầy hiệu trưởng nói, đầy tự lự.

Tô-tô-chan rất tự hào về dải băng đó. Em kể với thầy là đã đến thăm cô và may thấy cô đang phơi quần áo. Trong đó có cái váy xếp nếp, màu mận chín, dài, cỡ cô mặc khi còn là học sinh. Khi cô cất đi, Tô-tô-chan trông thấy có cái gì đem đẹp trên đó.

- Cái gì kia cô?

Nghe Tô-tô-chan hỏi, ông dừng lại. Cái đẹp đẹp đó hóa ra là cái dải băng đính ở phía sau chỗ thắt lưng.

Cô giải thích:

- Đính như vậy để trông đằng sau cho đẹp. Dạo ấy, ai cũng muốn tự móc một dải đăng ten hay một dải băng lớn tét thành một cái nơ to.

Người cô nhận thấy Tô-tô-chan vừa nghe, vừa vuốt ve cái nơ đó một cách thêm muốn, nên nói:

- Cô cho cháu cái nơ đấy. Cô chẳng dùng nó nữa đâu!
Cô lấy kéo, cắt những sợi chỉ dính cái nơ vào váy và đưa nó cho Tô-tô-chan. Thế là em có cái nơ. Mà cái nơ đẹp thật. Nơ to và bằng lụa tốt, lại có cái đóa hoa hồng và các kiểu trang trí kết vào đó. Khi tết lại, nó to và cứng thành một cái nơ lớn bằng đầu Tô-tô-chan. Cô nói đây là lụa ngoại. Trong khi nói, Tô-tô-chan thỉnh thoảng lại khẽ lắc đầu để thầy hiệu trưởng nghe thấy tiếng xoàn xoạt của cái nơ. Nghe hết chuyện em kể, thầy nhìn cái nơ, vẻ hơi buồn buồn. Ông nói:

- À ra là như vậy. Hôm qua Mi-yô-chan nói là muốn có một cái nơ như của em; thầy đã đi khắp cả các hiệu bán dải băng ở Gi-y-u-gao-ka mà không hiệu nào có cả. À ra là như vậy. Nó là hàng ngoại nhỉ?

Khuôn mặt của ông bây giờ đúng là một người cha ưu phiền vì bị con gái quấy nhiễu chứ không phải là của một ông hiệu trưởng.

- Này Tô-tô-chan, giá em đừng cài cái nơ này khi đi học thầy sẽ cảm ơn em lắm. Em xem đấy, Mi-yô-chan cứ làm rầy thầy nhiều quá. Em thấy có được không?

Tô-tô-chan đứng khoanh tay suy nghĩ. Rồi em trả lời rất nhanh:

- Thưa thầy, được ạ. Em sẽ không cài nơ này khi đi học nữa.

Thầy hiệu trưởng nói:

- Cảm ơn em!

Tô-tô-chan cũng hơi buồn, nhưng nghĩ đến chuyện thầy hiệu trưởng cứ phải suy nghĩ, ưu tư, em đã đồng ý. Một lý do nữa là khi tưởng tượng một người lớn - thầy hiệu trưởng đáng kính của em - lại cứ phải đi tìm gần tìm xa khắp các cửa hiệu bán dải băng, em thấy thương thương thế nào ấy. Đấy, ở trường Tô-mô-e cách ăn ở với nhau là như vậy đấy! Sáng hôm sau, lúc mẹ vào phòng Tô-tô-chan để quét tước sau khi em đã đi học, bà thấy dải băng được buộc quanh cổ con gấu bông mà Tô-tô-chan rất thích.

Bà cứ thắc mắc tại sao bỗng nhiên em lại không cài cài nơ em sưng rơn khi có được nó. Bà cảm thấy con gấu bông màu ghi xám như hơi ngường ngường vì bỗng nhiên lại được trang sức đẹp đến như vậy.

Đi thăm thương binh

Đây là lần đầu tiên, Tô-tô-chan đến thăm một bệnh viện thương binh. Em đi cùng khoảng ba mươi học sinh tiểu học ở các trường khác nhau mà em không quen biết. Đây là một phần của kế hoạch được tổ chức trong cả nước. Thường thường mỗi trường được cử hai hay ba học sinh, nhưng những trường nhỏ như trường Tô-mô-e chỉ cử một và cả nhóm được đặt dưới sự chỉ đạo của một giáo viên dạy ở những trường đó. Thế là Tô-tô-chan đại diện cho trường Tô-mô-e.

Phụ trách là một cô giáo người mảnh khảnh, đeo kính. Cô dẫn các em vào một buồng bệnh có chừng mười lăm thương binh mặc pi-gia-ma trắng, người nằm, người đi đi lại lại. Trước khi đến, Tô-tô-chan vẫn thắc mắc không biết các thương binh trông như thế nào, nhưng gặp họ, thấy ai nấy đều mỉm cười, lại vẫy vẫy tay và xem ra vui vẻ, em nhẹ nhõm cả người, mặc dù một vài người còn bị băng quấn kín đầu.

Cô giáo tập trung tất cả học sinh ở giữa buồng bệnh và phát biểu với các thương binh:

- Chúng tôi đến thăm các anh, - cô nói và các học sinh cúi đầu chào. - Vì hôm nay là ngày 5 tháng 5 -Ngày Thiếu nhi - chúng tôi xin hát bài "Cờ đuôi nheo cá chép", - cô giao hai cánh tay lên như một nhạc trưởng và nói với các em. - Nào, các em sẵn sàng chưa? Ba, bốn, - rồi bắt đầu đánh nhịp. Học sinh tuy không quen biết nhau nhưng toàn nhóm đều hát hết mình:

Trên hàng hà sa số các mái nhà.

Trên biển...

Tô-tô-chan không biết bài hát này vì ở trường Tô-mô-e các thầy không dạy. Em ngồi ở mép giường của một thương

binh có bộ mặt hiền hậu đang chăm chú nghe các em hát, trông có vẻ ngưỡng ngưỡng. Khi bài hát chấm dứt, cô giáo đồng dục tuyên bố.

- Bây giờ chúng tôi sẽ hát bài "Ngày hội Búp bê".

Các em hát rất hay. Tất cả, trừ Tô-tô-chan.

- *Nào chúng ta hãy thấp đèn lên*

Thấp từng chiếc một...

Tô-tô-chan đành cứ ngồi im.

Khi các em đã hát xong, ai nấy đều vỗ tay. Cô giáo mỉm cười và nói:

- Bây giờ, chúng ta hát bài "Con ngựa con và con ngựa mẹ" nhé? Nào tất cả. Ba, bốn... - và cô lại bắt nhịp.

Tô-tô-chan cũng không biết bài này. Khi các học sinh đã hát xong, người thương binh ở giường Tô-tô-chan đang ngồi bồng xoa đầu em và hỏi:

- Sao cháu không hát?

Tô-tô-chan cảm thấy có lỗi quá. Em đã đến thăm thương binh mà thậm chí không hát cho họ nghe một bài nào. Nghĩ thế, em đứng dậy, đứng ra xa giường một chút, và nói một cách bạo dạn:

- Bây giờ cháu xin hát một bài cháu biết.

Đây là một tiết mục không nằm trong chương trình.

Cô giáo liền hỏi:

- Em sẽ hát bài gì?

Nhưng Tô-tô-chan đã lấy hơi và bắt đầu hát. Cô giáo đành phải đợi.

Vì em đại diện cho trường Tô-mô-e, em nghĩ nên hát bài mà nhiều người biết nhất của trường. Thế là sau khi lấy hơi, em hát:

Ăn phải nhai,

Nhai, nhai, nhai cho kỹ...

Một vài học sinh cười. Một vài em khác hỏi người bên cạnh:

- Bài gì đấy nhỉ? Bài gì đấy nhỉ?

Cô giáo bắt đầu đánh nhịp, nhưng không biết thật sự là nhịp gì, nên cứ giơ tay đưa đi đưa lại, Tô-tô-chan hơi luống

cuồng, nhưng em hát hết sức mình:

Nhai kỹ, nhai kỹ, nhai kỹ, nhai kỹ

Cơm, cá, thịt...!

Hát xong, Tôt-tô-chan cúi đầu chào. Khi ngẩng đầu lên, em ngạc nhiên thấy khuôn mặt chú thương binh đầm đìa nước mắt. Em nghĩ rằng mình đã làm một việc gì sai trái. Nhưng chú thương binh trông già hơn bố một chút, lại xoa đầu em và nói:

- Cảm ơn em! Cảm ơn em!

Chú thương binh vẫn xoa đầu em và khóc. Cô giáo liền nói một cách hân hoan, cố gắng làm cho chú vui:

- Bây giờ, chúng ta sẽ đọc thư viết cho các chú thương binh. Các học sinh lần lượt đọc to các bức thư, Tôt-tô-chan ngẩng nhìn chú thương binh. Mũi và mắt chú đỏ hoe, nhưng chú cười. Tôt-tô-chan cười lại và em nghĩ:

"Mình rất vui, chú thương binh đã cười".

Điều gì đã làm chú khóc, chỉ có chú mới hiểu. Có thể chú có một con gái nhỏ như Tôt-tô-chan. Hoặc có thể chú cảm thấy vì sự cố gắng hát hay hết sức mình của em. Hay cũng có thể do những điều tai nghe mắt thấy ở mặt trận, chú biết là cảnh đói rét chẳng còn xa mấy, và cứ nghĩ về chuyện em bé gái này đang hát bài: "Nhai cho kỹ" nhưng chẳng bao lâu nữa sẽ chẳng còn gì để mà nhai, điều ấy cũng có thể làm chú rất buồn. Lại cũng có thể chú thương binh kia đã thấy trước rằng chẳng bao lâu nữa những sự kiện khủng khiếp nào đó sẽ nhận chìm ngay chính những cháu bé này.

Các học sinh đang đọc những bức thư của mình, có lẽ đã không nhận ra điều đó, nhưng cuộc chiến tranh Thái Bình Dương vẫn đang được ráo riết tiến hành.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Vỏ cây đoán sức khỏe

Đưa chiếc vé tàu buộc vào dây đeo quanh cổ cho người soát vé - mà em rất quen - Tốt-tô-chan đi ra cửa và ra khỏi ga Gi-y-u-gao-ka.

Em thấy một điều rất hay. Một thanh niên đang ngồi xếp chân vòng tròn trên một cái chiếu sau một đồng rất to trông như những mảnh vỏ cây. Năm, sáu người đang đứng xung quanh xem anh ta. Tốt-tô-chan quyết định cũng đứng lại xem, vì anh ta đang nói:

- Xin các vị nhìn tôi cho kỹ, xin các vị nhìn tôi cho kỹ, - khi anh ta trông thấy Tốt-tô-chan, anh ta nói. - Điều quan trọng nhất đối với ta là sức khỏe. Mỗi buổi sáng, ta muốn biết mình khỏe hay không, cái vỏ cây này sẽ giúp ta. Sáng dậy, ta chỉ cần nhai một ít vỏ cây này. Nếu thấy đắng, thế là ta không được khỏe. Nếu không đắng thế là ta khỏe, ta không ốm. Cái vỏ cây này nó cho ta biết khỏe hay ốm, giá chỉ có hai mươi xu! Xin mời ông kia thử một chút.

Anh ta đưa miếng vỏ cây cho một người đàn ông gầy gò ông này rụt rè nhăm nhăm bằng răng cửa rồi hơi nghiêng nghiêng đầu nhìn miếng vỏ cây.

- Hình như hơi... hơi... đắng đắng...

Người thanh niên đứng dậy kêu lên:

- Thưa ông, nhất định là ông mắc một bệnh gì rồi. Ông phải cẩn thận. Nhưng không ngại, nó chưa đến nỗi trầm trọng. Ông nói nó mới chỉ hơi đắng đắng. Nào bây giờ mời bà, nhăm thử một chút xem nào.

Một bà có cái làn to đi chợ cầm một miếng vỏ to hơn và nhai thật mạnh. Bà ta nói một cách vui vẻ:

- Ờ, nó chẳng đắng tí nào!

Người thanh niên nói:

- Xin chúc mừng bà. Bà rất khỏe mạnh! - rồi anh ta cất giọng. - Nào, hai mươi xu đây? Hai mươi xu đây?

Chỉ hết có thể mà sáng nào ta cũng biết là mình khỏe hay yếu. Món hời! Món hời đây!

Tốt-tô-chan cũng muốn cắn thử một tí cái vỏ cây màu xám

xám ấy, nhưng em thẹn quá không dám hỏi.

Em nói:

- Thế lúc tan học, anh còn ở đây không? - Còn chứ, - người thanh niên vừa nói vừa nhìn cô bé học sinh.

Tôt-tô-chan chạy vụt đi, cái cặp sách đập phành phạch vào lưng em. Em không muốn chậm vì em phải làm một việc trước khi lớp học bắt đầu. Em phải hỏi các bạn một điều ngay khi em đến lớp:

- Ai có thể cho mình vay hai mươi xu không?

Nhưng không ai có hai mươi xu cả. Một túi kẹo ca-ra-men dài chỉ có mười xu. Thật ra cũng không quá nhiều, vậy mà không ai có.

Mi-y-ô-chan hỏi:

- Để tớ hỏi bố mẹ tớ nhé?

Vào những lúc như thế này, may mắn Mi-y-ô-chan lại là con gái thầy hiệu trưởng. Nhà Mi-y-ô-chan gần ngay phòng họp tức là mẹ em cũng ở ngay trong trường.

Em nói với Tôt-tô-chan lúc ăn cơm trưa:

- Bố nói sẽ cho bạn vay nhưng bố muốn biết là để làm gì.

Tôt-tô-chan đi lên văn phòng.

Thầy hiệu trưởng vừa bỏ kính ra vừa nói:

- Em cần vay hai mươi xu để làm gì?

- Thưa thầy, em muốn mua một miếng vỏ cây có thể cho ta biết là khỏe hay yếu, - em trả lời ngay.

Câu trả lời gợi tính hiếu kỳ của thầy hiệu trưởng:

- Họ bán cái ấy, ở đâu?

Em vội vàng trả lời:

- Ở trước cửa ga.

- Thôi được, nếu em thích thì cứ mua một miếng. Nhưng phải nhấm thử một tí nhé!

Ông lấy ví ra khỏi túi áo vét-tông và để hai mươi xu vào lòng bàn tay Tôt-tô-chan.

Tôt-tô-chan nói:

- Em rất cảm ơn thầy. Em sẽ xin tiền mẹ em và trả lại thầy.

Mẹ vẫn cho em tiền để mua sách. Nhưng nếu em muốn mua

một cái gì khác, em phải hỏi trước. Vỏ cây đoán sức khỏe thì ai cũng cần nên em chắc mẹ em sẽ bằng lòng.

Khi tan học, Tô-tô-chan nắm chặt hai mươi xu trong tay chạy vội đến nhà ga, anh thanh niên vẫn ở đó, rao to món hàng của mình. Khi trông thấy hai mươi xu trong tay Tô-tô-chan, anh ta cười rạng rỡ:

- Em ngoan lắm? Nhất định bố mẹ sẽ bằng lòng.

Tô-tô-chan nói:

- Cả Rốc-ky nữa.

- Rốc-ky là ai? - anh ta hỏi và chọn ra một miếng vỏ cho Tô-tô-chan.

- Nó là con chó béc-giê Đức của gia đình.

Anh ta dừng lại, nghĩ một tí rồi nói tiếp:

- À chó à, ừ, với chó nó cũng công hiệu đấy. Nếu đáng, nó sẽ không thích và như thế là nó ốm đấy!

Anh thanh niên chọn ra một miếng vỏ cây rộng khoảng hai phân, dài khoảng mười hai, mười ba phân.

- Đây cứ mỗi sáng em nhấm một tí, nếu thấy đáng thì là em ốm đấy. Nếu không, tức là em khỏe như vâm.

Tô-tô-chan về nhà, cẩn thận mang miếng vỏ cây quý báu gói trong giấy báo. Việc đầu tiên khi về đến nhà là cắn thử một tí. Vỏ cây khô và nháp nhưng không đáng. Thực tế, nó chẳng có mùi vị gì cả.

- Hoan hô! Con rất khỏe.

Mẹ vừa nói vừa cười:

- Thì con khỏe chứ sao. Có việc gì thế con?

Tô-tô-chan giải thích. Mẹ cũng nhấm thử một tí vỏ cây - Nó không đáng.

- Thế là mẹ cũng khỏe!

Rồi Tô-tô-chan ra chỗ con Rốc-ky, giơ giơ cái vỏ cây vào mồm nó. Lúc đầu, nó hít hít, sau, nó liếm.

Tô-tô-chan nói:

- Mày phải cắn nó kia, rồi mới biết mày khỏe hay ốm.

Nhưng con Rốc-ky không cắn. Nó lấy chân gãi gãi phía sau tai, Tô-tô-chan để cái vỏ cây sát hơn vào mồm nó.

- Nào, cắn thử xem nào. Nếu mày không khỏe thì thật khổ quá.

Miễn cưỡng, con Rốc-ky cắn một miếng vỏ ở ngoài rìa. Rồi nó lại hít hít, nhưng nó không có vẻ gì là không thích cả. Nó chỉ ngáp to.

- Hoan hô! Con Rốc-ky cũng khỏe!

Sáng hôm sau, mẹ cho Tôt-tô-chan hai mươi xu. Em đi thẳng đến phòng thầy hiệu trưởng và đưa ra cái vỏ.

Thầy hiệu trưởng nhìn một lúc như muốn nói: "Cái gì đấy? " Thế rồi ông trông thấy hai mươi xu Tôt-tô-chan nắm cẩn thận trong tay và ông nhớ ra.

Tôt-tô-chan nói:

- Thầy nhắm thử đi. Nếu đắng là thầy ồm đấy?

Thầy hiệu trưởng nhắm một tí. Sau đó ông xoay xoay cái vỏ cây, ngấm ngấm một cách kỹ càng.

- Nó có đắng không ạ? - với vẻ lo âu, Tôt-tô-chan hỏi và nhìn vào khuôn mặt thầy hiệu trưởng.

- Nó chẳng có mùi vị gì cả, - Ông nói, trả lại Tôt-tô-chan miếng vỏ cây - Thầy khỏe, cảm ơn em.

- Hoan hô, thầy hiệu trưởng khỏe, em rất mừng.

Hôm ấy Tôt-tô-chan mời mọi người trong trường nhắm một tí vỏ cây, không một học sinh nào thấy đắng cả, như thế nghĩa là ai cũng khỏe mạnh. Tôt-tô-chan phấn khởi lắm.

Tất cả học sinh đi đến thầy hiệu trưởng và nói là các em đều khỏe mạnh, và đối với từng em một, thầy đều trả lời:

- Thế thì tốt quá!

Thầy hiệu trưởng hẳn phải biết ngay từ đầu. Ông sinh ra và lớn lên ở miền trung đất nước, huyện Gum-ma, cạnh con sông mà đứng từ đây bạn có thể nhìn thấy núi Ha-ri-ma.

Hẳn ông biết là vỏ cây ấy không đắng, dù là ai nhắm nó.

Nhưng thầy hiệu trưởng nghĩ rằng cứ nên để cho Tôt-tô-chan mừng là em thấy mọi người đều khỏe mạnh. Ông mừng là Tôt-tô-chan đã được giáo dục để trở nên người lo lắng đối với ai nói là vỏ cây ấy đắng.

Thậm chí Tôt-tô-chan còn ấn cả vỏ cây vào mồm một con

chó lạc đường đi gần trường, suýt nữa bị chó cắn, nhưng em không sợ.

Em quát con chó:

- Nào, cắn đi, mày sẽ biết mày khỏe hay ốm. Nếu mày khỏe, thế là tốt.

Thế là em cố làm cho con chó lạ đó cắn một miếng vỏ. Nhảy lò cò xung quanh con chó, em reo:

- Hay lắm, mày cũng khỏe!

Con chó cúi đầu xuống như thể cảm ơn rồi chạy biến đi.

Đúng như thầy hiệu trưởng đã đoán, người bán vỏ cây không bao giờ còn thò mặt đến Gi-y-u-gao-ka nữa.

Sáng sáng trước khi đi học, Tô-tô-chan lấy miếng vỏ cây quý báu đó ở trong ngăn kéo ra - trông nó bây giờ cứ như đã bị một con hải ly to lớn gặm nhấm - và cắn một tí rồi vừa reo vừa đi ra khỏi nhà: "Tôi khỏe mạnh".

Và may mắn thay, Tô-tô-chan rất khỏe mạnh.

Em bé nói tiếng Anh

Có một học sinh mới đến trường Tô-mô-e. Là học sinh tiểu học thì cậu ta cao lớn quá. Tô-tô-chan thấy cậu ta giống như một học sinh lớp bảy. Quần áo cậu ta mặc cũng khác, cứ như là quần áo người lớn.

Sáng hôm ấy, thầy hiệu trưởng giới thiệu cậu học sinh mới ở sân trường.

- Đây là Mi-y-a-gia-ki. Em sinh ra và lớn lên ở Mỹ, nên không nói thạo tiếng Nhật. Vì thế em đã đến trường Tô-mô-e, ở đây, em sẽ kết bạn dễ dàng hơn và học tập cũng thoải mái hơn. Bây giờ em ấy là bạn của các em. Chúng ta xếp em ấy vào lớp nào? Hay là vào lớp năm cùng với Ta-chan và các bạn khác? Các em thấy thế nào?

- Thế thì hay quá, - Ta-chan, rất giỏi vẽ, nói bằng một giọng kẻ cả.

Thầy hiệu trưởng cười và nói tiếp:

- Thầy nói là bạn ấy không thạo tiếng Nhật, nhưng rất giỏi tiếng Anh. Đề nghị bạn ấy dạy các em một ít tiếng Anh. Bạn ấy chưa quen với sinh hoạt ở Nhật, do đó các em sẽ giúp

bạn ấy, có phải không nào? Và hỏi bạn ấy về sinh hoạt ở Mỹ. Bạn ấy sẽ kể cho các em nghe nhiều chuyện hay. Thôi, bây giờ thầy để bạn ấy ở lại đây với các em nhé!

Mi-y-a-gia-ki cúi chào các bạn cùng lớp, bạn nào người cũng nhỏ nhắn hơn cậu ta. Và tất cả các học sinh, chứ không phải chỉ có các học sinh trong lớp của Ta-chan, đều cúi đầu chào lại.

Đến giờ ăn trưa, Mi-y-a-gia-ki đi sang nhà thầy hiệu trưởng, các bạn khác cũng đi cùng với cậu ta. Và cứ thế cậu ấy đi cả giày vào nhà thầy. Tất cả học sinh đều quát lên:

- Cậu phải bỏ giày ra chứ!

Mi-y-a-gia-ki hình như ngạc nhiên:

- Chết, xin lỗi, - cậu ta vừa nói vừa bỏ giày ra.

Các học sinh bắt đầu góp ý với cậu ta, tất cả cùng nói một lúc:

- Vào phòng sàn có trải thảm và phòng họp, bạn phải cởi giày. Còn vào lớp học và thư viện, bạn có thể đi giày. Đến đền Ku-hon-but-su thì bạn có thể đi giày khi ở ngoài sân nhưng vào trong đền phải cởi giày.

Biết sự khác nhau giữa sinh hoạt ở Nhật và nước ngoài là rất lý thú.

Hôm sau, Mi-y-a-gia-ki mang đến trường một quyển sách tranh to của nước Anh. Các học sinh xúm quanh cậu ta vào lúc ăn trưa để xem. Ai cũng ngạc nhiên. Chưa bao giờ họ thấy một quyển sách tranh đẹp như thế. Những sách tranh các em đã biết chỉ in màu đỏ tươi, xanh lá cây và vàng nhưng quyển sách này lại có cả màu da người hồng nhạt. Còn màu xanh thì có nhiều sắc độ thật diễm lệ, trộn với màu trắng và xám, thành những màu không thể tìm thấy ở phấn màu và bút chì màu. Có rất nhiều màu ngoài hai mươi bốn màu tiêu chuẩn của hộp bút chì màu, thậm chí hộp bút chì đặc biệt bốn mươi tám màu của Ta-chan cũng không có. Còn về tranh thì bức đầu tiên là một con chó kéo một em bé sơ sinh bằng chính cái tã của bé. Điều gây ấn tượng là em bé trông không như vẽ mà da dẻ lại hồng hào, mịn màng

như em bé thật.

Chưa bao giờ, các em thấy một quyển sách tranh to đến thế và in trên giấy bóng, dày và đẹp đến như thế.

Vẫn với tác phong dễ gần và chan hòa của mình Tô-tô-chan đứng thật gần Mi-y-a-gia-ki và quyển sách tranh.

Mi-y-a-gia-ki đọc phần viết bằng tiếng Anh cho các bạn.

Tiếng Anh đọc nghe thánh thót nhẹ nhàng ai nghe cũng thích. Rồi Mi-y-a-gia-ki lại bắt đầu vật lộn với tiếng Nhật..

Rõ ràng là Mi-y-a-gia-ki đã đem một cái gì đó mới và khác lạ đến trường học.

Cậu ta bắt đầu học.

- A-ka-chan là em bé.

Cả nhóm nhắc lại theo cậu ta:

- A-ka-chan là em bé.

Sau đó, Mi-y-a-gia-ki nói:

- Ut-su KU-si là đẹp, nhấn mạnh âm "KU" và bỏ âm cuối "i".

Các bạn khác nhắc lại:

- Ut-su-ku-SHII là đẹp.

Lúc ấy Mi-y-a-gia-ki nhận ra rằng mình phát âm tiếng Nhật sai:

- Đọc là Ut-su-ku-SHII. Đúng không?

Mi-y-a-gia-ki và các học sinh chẳng bao lâu đã quen thân nhau. Ngày nào, cậu ta cũng mang sách mới đến Tô-mô-e và đọc cho các bạn nghe vào lúc ăn trưa.

Cứ như thế Mi-y-a-gia-ki đã trở thành giáo viên phụ đạo tiếng Anh. Đồng thời, về tiếng Nhật cậu ta cũng tiến bộ rất nhanh. Và cậu ta cũng không mắc sai lầm như ngòi trong tô-kô-nô-ma, là chỗ góc thụt vào để treo các tấm trướng và các đồ trang trí.

Tô-tô-chan và các bạn của em học được rất nhiều điều về nước Mỹ. Nhật và Mỹ đang trở thành bạn ở trường Tô-mô-e. Nhưng ở ngoài Tô-mô-e, Mỹ đã trở thành kẻ thù, và vì tiếng Anh là tiếng của kẻ thù nên nó đã bị gạt ra khỏi chương trình học của các trường.

Chính phủ Nhật tuyên bố "Mỹ là quỷ". Nhưng ở trường Tô-

mô-e, các em vẫn hát đồng thanh "Ut-su-ki-shii là đẹp". Những ngọn gió nhẹ thổi qua Tô-mô-e thật êm dịu, ấm áp, và các em đều xinh đẹp cả.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Kịch nghiệp dư

"Chúng ta sẽ đóng kịch!".

Đây là vở kịch đầu tiên trong lịch sử trường Tô-mô-e.

Thường vẫn có cái lệ ai đó nói chuyện vào lúc ăn cơm trưa, nhưng các bạn hãy tưởng tượng xem bây giờ lại đóng kịch trên cái sân khấu nhỏ với cái đàn pi-a-nô mà chính thầy hiệu trưởng vẫn đánh, để dạy môn thể dục nghệ thuật và có mời khách đến dự bữa chứ?

Thậm chí chưa một học sinh nào được xem kịch, kể cả Tô-tô-chan. Trừ buổi đến xem "Hồ thiên nga", em chưa lần nào bước chân đến rạp hát. Tuy vậy, các em vẫn bàn bạc nên có một chương trình như thế nào, vào dịp trình diễn cuối năm.

Lớp Tô-tô-chan quyết định diễn vở Kan-gin-cho (Lạc quỳên). Vở kịch thể loại ka-bu-ki cổ và nổi tiếng này đâu có phải là dễ diễn và xem ở trường Tô-mô-e, nhưng lại có mặt trong những sách giáo khoa và ông Ma-ru-y-a-ma sẽ bồi dưỡng cho các em. Cả lớp tin chắc là học sinh gái Ai-kô Sai-sô sẽ đóng tốt vai "Ben-kây", một người đàn ông lực lưỡng vì người em cao lớn, còn A-ma-đê-ra trông nghiêm nghị và có giọng to, sẽ đóng vai Tô-ga-si, người chỉ huy. Sau khi suy đi tính lại, các em đều nhất trí là Tô-tô-chan sẽ đóng vai nhà quý tộc Y-ô-si-tsu-ne, người mà trong vở kịch sẽ đóng giả làm người canh cửa. Tất cả các em khác sẽ đóng vai các thầy tu di tản bộ.

Trước khi bắt đầu diễn tập, các em phải học thuộc lời các

vai. Đối với Tôt-tô-chan và các em đóng vai thầy tu thì thật là thú vị, vì các em không phải nói gì cả. Người ta chỉ yêu cầu các thầy tu phải đứng yên suốt vở kịch, còn Tôt-tô-chan, trong vai Y-ô-si-tsu-ne, phải quỳ, mặt che một cái mũ rơm to. Ben-kây, thực tế là người hầu của Y-ô-si-tsu-ne, phải đánh và mắng nhiếc chủ mình sao cho khéo léo để cả đám đóng giả làm một đoàn thầy tu đi quyên tiền về sửa chữa lại ngôi đền, có thể đi qua, thoát được trạm kiểm soát A-ta-ka. Ai-kô Sai-sô, đóng vai Ben-kây, có một nhiệm vụ nặng nề. Ngoài các cuộc đấu khẩu với Tô-ga-si, người phụ trách trạm kiểm soát, lại có một đoạn rất hồi hộp là Ben-kây phải giả vờ đọc to bài "Lạc quyên" khi người chỉ huy ra lệnh đọc. Cuộn giấy thì trống không, mà người này đã ứng khẩu rất xuất sắc một lời kêu gọi ủng hộ tiền bằng lời lẽ giáo lý thật hùng hồn: "Trước hết là để đại tu ngôi đền Tô-đai-gi..."

Ai-kô Sai-sô luyện tập bài diễn văn "Trước hết..." hằng ngày.

Vai Tô-ga-si cũng có nhiều đối thoại, vì anh ta cố gắng bác bỏ những lý luận của Ben-kây, và A-ma-đê-ra phải bỏ ra mà học cho thuộc.

Cuối cùng đã đến lúc tổng duyệt. Tô-ga-si và Ben-kây gặp nhau, các thầy tu đứng xếp hàng sau Ben-kây, và Tôt-tô-chan trong vai Y-ô-si-tsu-ne quỳ, làm vài việc vội vàng ở phía trước. Nhưng Tôt-tô-chan không hiểu hết đầu đuôi câu chuyện. Vì vậy khi Ben-kây dùng gậy quật ngã và đánh Y-ô-si-tsu-ne thì Tôt-tô-chan phản ứng mãnh liệt. Em đá vào chân và cào mạnh Ai-kô Sai-sô. Ai-kô đau quá kêu lên và các thầy tu đều cười khúc khích.

Lẽ ra là Y-ô-si-tsu-ne phải đứng im, vẻ sợ sệt, dù cho Ben-kây đánh thế nào đi nữa. Cái ý của vở kịch là trong khi Tô-ga-si nghi ngờ đám thầy tu, anh ta lại bị mắc mưu của Ben-kây, và mãi chú ý đến sự đau đớn mà Ben-kây phải chịu khi ngược đãi người chủ cao thượng của mình, nên Tô-ga-si đã để họ đi qua trạm kiểm soát.

Để Y-ô si-tsu-ne chống lại Ben-kây là làm hỏng cả cốt

chuyện vở kịch. Ông Ma-ru-y-a-ma đã cố gắng giải thích điều này cho Tôt-tô-chan. Nhưng Tôt-tô-chan rất kiên quyết. Em khẳng định là nếu Ai-kô Sai-sô đánh em, em sẽ đánh lại ngay. Do đó, công việc tập kịch cứ giậm chân tại chỗ. Không biết họ đã diễn đi diễn lại cảnh ấy bao nhiêu lần, nhưng lần nào Tôt-tô-chan cũng đánh lại Ben-kây.

Cuối cùng ông Ma-ru-y-a-ma phải nói với Tôt-tô-chan:

- Tôi rất tiếc, nhưng tôi nghĩ rằng chúng ta nên để cho Tai-chan đóng vai Y-ô-si-tsu-ne.

Tôt-tô-chan cảm thấy nhẹ nhõm cả người. Em không thích mình là người duy nhất trong vở kịch bị hành hạ.

Ông Ma-ru-y-a-ma hỏi:

- Tôt-tô-chan, thế đề nghị em đóng vai thầy tu vậy.

Và thế là Tôt-tô-chan đứng với các thầy tu khác, nhưng ở phía sau.

Ông Ma-ru-y-a-ma và các học sinh đều nghĩ rằng bây giờ mọi việc sẽ ổn thỏa cả, nhưng họ đều lầm. Lẽ ra, ông không nên để Tôt-tô-chan cầm gậy dài của thầy tu. Đứng yên thì chán nên em lấy gậy chọc chân em đóng vai thầy tu đứng cạnh và cù vào nách bạn thầy tu đứng trước. Thậm chí em còn có ý muốn làm như thế, như vậy không những nguy hiểm đối với những người đứng gần mà còn làm hỏng cả cảnh cãi nhau giữa Ben-kây và Tô-ga-si.

Cuối cùng, em cũng không được đóng cả vai thầy tu nữa.

Tai-chan, trong vai Y-ô-si-tsu-ne, nghiêng rằng một cách rất can trường, khi cậu ta bị quật ngã và bị đánh, người xem hẳn phải thương cậu ta. Thế là các cuộc diễn tập tiến hành nhẹ nhàng đều đặn khi không có Tôt-tô-chan tham gia.

Còn lại một mình, Tôt-tô-chan đi ra sân trường. Em bỏ giày ra và bắt đầu tự tạo ra một điệu vũ ba-lê Tôt-tô-chan. Đó là một điệu múa theo trí tưởng tượng và sở thích của em. Lúc thì em là thiên nga, lúc là gió, lúc là một người thô lỗ, lúc là một cái cây. Em múa, múa mãi một mình trong sân trường vắng vẻ.

Tuy nhiên, trong thâm tâm, em vẫn thích đóng vai Y-ô-si-tsu-

ne. Nhưng nếu em được đóng, nhất định em sẽ đánh lại và cào Ai-kô Sai-sô.

Vì thế, Tôt-tô-chan đã không thể tham gia vào vở diễn đầu tiên và cũng là vở diễn cuối cùng ở trường Tô-mô-e.

TÓT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Phân viết

Học sinh Tô-mô-e không bao giờ vẽ lên tường của người khác hay lên đường phố. Vì các em có nhiều dịp để vẽ ở trường học.

Trong các tiết nhạc ở phòng họp, thầy hiệu trưởng thường đưa cho mỗi học sinh một viên phấn trắng.

Các em có thể nằm hay ngồi bất cứ chỗ nào trên sàn nhà và đợi, tay cầm phấn. Khi tất cả đều đã sẵn sàng, thầy hiệu trưởng bắt đầu chơi pi-a-nô. Trong khi thầy chơi đàn, các em viết nhịp, theo ký hiệu âm nhạc trên sàn nhà. Viết bằng phấn trên gỗ nâu nhạt bóng trông thật đẹp. Trong lớp Tôt-tô-chan chỉ có độ mười học sinh, nên khi các em tản ra khắp cả phòng họp rộng lớn, các em tha hồ có chỗ mà viết các nốt nhạc thật to mà không sợ chạm vào chỗ của nhau. Các em không cần kẻ dòng để ghi ký hiệu, vì chỉ cần ghi nhịp. Ở trường Tô-mô-e, các ký hiệu âm nhạc có tên riêng do các em tự đặt ra, sau khi đã báo cáo với thầy hiệu trưởng. Ví dụ: ㄩ gọi là nốt nhảy vì đó là một nhịp tốt để nhảy.

ㄅ gọi là nốt cờ vì trông giống cái cờ

ㄩ gọi là hai cờ

ㄷ gọi là cờ đôi

ㄴ gọi là nốt đen

ㄹ gọi là nốt trắng

ㄺ. gọi là nốt trắng có nốt ruồi

o gọi là nốt tròn.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Y-a-su-a-ki-chan đã mất

Ấy là buổi sáng đầu tiên sau kỳ nghỉ xuân. Ông Kô-ba-y-a-si đứng trước các học sinh tập trung ở sân trường, hai tay bỏ vào túi như thường lệ. Ông đứng một lúc không nói gì, sau đó, ông bỏ tay ra và nhìn các học sinh. Trông ông như khóc. Ông nói chậm rãi:

- Y-a-su-a-ki-chan đã mất. Hôm nay, tất cả chúng ta sẽ đi đưa đám bạn ấy, - rồi ông nói tiếp. - Thầy biết các em đều quý Y-a-su-a-ki-chan. Thật đáng tiếc. Thầy cảm thấy buồn lắm.

Chỉ mới nói đến đấy, mặt ông đã đỏ lên và nước mắt đã trào ra. Các học sinh đều bàng hoàng nhưng không ai nói một lời nào. Ai cũng nghĩ về Y-a-su-a-ki-chan. Chưa bao giờ lại có cảnh tượng im lặng buồn bã đến như thế ở trường Tô-mô-e. Tô-tô-chan nghĩ: "Ai ngờ chết nhanh thế. Mình thậm chí chưa đọc xong cuốn "Túp lều bác Tôm" mà Y-a-su-a-ki-chan đã bảo mình nên đọc và cho mình mượn trước hôm nghỉ".

Em nhớ những ngón tay của bạn ấy co quắp khi em và bạn ấy chào tạm biệt trước kỳ nghỉ xuân, khi bạn đưa cho em cuốn sách. Em nhớ lại lần đầu tiên em gặp bạn và đã hỏi: "Sao bạn đi như thế?" và câu trả lời khe khẽ của bạn: "Mình bị bại liệt". Em nhớ lại giọng nói, nụ cười hơi nhếch mép của bạn. Em cũng buồn buồn nhớ lại cái lần em đã giúp bạn trèo lên cây, sao bạn ấy nặng thế, và lại hoàn toàn tin tưởng ở em mặc dù Y-a-su-a-ki-chan lớn tuổi hơn, và cao hơn.

Chính Y-a-su-a-ki-chan đã nói với em là ở Mỹ có một thứ gọi là vô tuyến truyền hình. Tô-tô-chan yêu quý Y-a-su-a-ki-chan. Các em đã ăn cơm trưa với nhau, nghỉ với nhau, tan học cùng đi bộ ra ga với nhau. Em sẽ rất nhớ bạn ấy. Em

nhận ra rằng khi Y-a-su-a-ki-chan đã mất, thì điều đó có nghĩa là Y-a-su-a-ki-chan sẽ không bao giờ còn trở lại trường. Cũng giống như những con gà con. Khi chúng chết, thì dù cho em có gọi như thế nào, chúng cũng không bao giờ cù động được nữa.

Đám tang Y-a-su-a-ki-chan được cử hành trong một nhà thờ phía bên kia Đê-ren-cho-phu, cách nơi bạn ấy ở không xa. Các học sinh lặng lẽ đi hàng một từ Gi-y-u-gao-ka đến. Tô-tô-chan không nhìn ngang nhìn ngửa như mọi khi, mà cứ nhìn xuống đất. Em nhận ra rằng bây giờ em cảm thấy mình khác lúc thầy hiệu trưởng mới báo tin buồn này. Phản ứng đầu tiên của em là không tin và sau đó là buồn nhưng bây giờ, tất cả điều em muốn là nhìn thấy Y-a-su-a-ki-chan sống lại một lần nữa. Em muốn nói chuyện với bạn ấy quá, đến mức không thể nào chịu đựng nổi.

Nhà thờ đầy những hoa huệ trắng. Người mẹ xinh đẹp chị và họ hàng của Y-a-su-a-ki-chan ăn mặc màu đen, đang đứng ở phía ngoài nhà thờ. Trông thấy Tô-tô-chan họ lại càng khóc nhiều hơn, ai cũng cầm khăn tay trắng. Đây là lần đầu tiên Tô-tô-chan đến một đám tang, và em nhận thấy thật là buồn. Không ai nói chuyện, chỉ có tiếng nhạc buồn trầm phát ra từ chiếc đàn oóc. Mặt trời đang tỏa chiều, nhà thờ tràn ngập ánh sáng, nhưng đó là một thứ ánh sáng ảm đạm. Một người cô đeo băng tang đen đưa cho mỗi học sinh Tô-mô-e một đóa hoa trắng và giải thích rằng từng em một sẽ lần lượt bỏ đóa hoa của mình vào quan tài của Y-a-su-a-ki-chan.

Trong quan tài, Y-a-su-a-ki-chan nằm im, mắt nhắm, chung quanh toàn hoa. Mặc dù đã chết, trông em vẫn hiền lành và thông minh. Tô-tô-chan quỳ xuống, để đóa hoa cạnh tay bạn và khẽ chạm vào bàn tay quý mến em đã từng nắm lấy nhiều lần. Bàn tay của bạn trông trắng hơn nhiều so với bàn tay bé nhỏ, có nhiều vết bầm của em, những ngón tay của Y-a-su-a-ki-chan cũng dài hơn nhiều, như người lớn vậy.

Em thì thầm với Y-a-su-a-ki-chan:

- Tạm biệt! Có thể chúng ta sẽ gặp nhau đâu đó, khi nhiều tuổi hơn, và có lẽ lúc ấy bạn sẽ không còn liệt nữa.

Rồi Tôt-tô-chan đứng dậy, nhìn Y-a-su-a-ki-chan một lần nữa. Em nói:

- Đúng rồi, tôi quên cuốn "Túp lều bác Tôm". Bây giờ thì tôi không trả lại bạn được nữa rồi. Tôi sẽ gửi cho bạn khi nào ta gặp lại nhau!

Khi đi ra, em nghe thấy rõ tiếng nói của bạn ở phía sau mình. "Này Tôt-tô-chan, chúng mình đã sống với nhau rất vui có phải không nhỉ? Tôi sẽ không bao giờ quên bạn.

Không bao giờ?"

Ra đến cổng, em còn quay lại và nói:

- Tôi cũng không bao giờ quên bạn.

Ánh nắng xuân cũng nhẹ nhẹ như chính hôm nào em gặp Y-a-su-a-ki-chan lần đầu tiên trong lớp học toa tàu. Nhưng hôm nay, hai má em ướt đầm nước mắt.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Người tình báo

Các học sinh trường Tô-mô-e buồn rất lâu, vì cứ nghĩ mãi đến Y-a-su-a-ki-chan, đặc biệt là buổi sáng, khi bắt đầu lớp học. Cũng phải một thời gian dài các em mới quen được với sự thật rằng không phải Y-a-su-a-ki-chan đến muộn, mà em sẽ không bao giờ đến nữa.

Lớp ít học sinh có thể là tất, nhưng gặp tình huống này, lớp học ít người chỉ làm cho mọi việc thêm khó khăn hơn. Sự vắng mặt của Y-a-su-a-ki-chan quá rõ ràng. Điều may duy nhất là lớp đã không quy định chỗ ngồi. Nếu bạn ấy có chỗ ngồi cố định, sự trống trải sẽ càng thêm đau xót.

Gần đây, Tôt-tô-chan đã bắt đầu suy nghĩ xem sau này em sẽ làm gì. Khi còn ít tuổi, em muốn trở thành người hát rong

trong phố, hay nữ diễn viên kịch múa, và hôm đầu tiên đến Tô-mô-e, em nghĩ nếu được làm người soát vé ở nhà ga thì rất thích. Nhưng bây giờ em lại thích làm một việc gì đó hơi là lạ, nhưng hợp với phụ nữ hợm. Có thể làm y tá cũng hay. Nhưng em chợt nhớ lại lần đến thăm các thương binh ở bệnh viện, em thấy các cô y tá làm các việc như tiêm thuốc... và tiêm thuốc cũng khó khó đấy. Thế thì em nên làm gì nhỉ? Bỗng nhiên, em phấn khởi hẳn lên:

"Hay, hay quá? Mình đã quyết định sẽ làm gì rồi?"

Em đi sang chỗ Tai-chan, cậu này vừa thấp xong cái đèn cồn. Em nói một cách kiêu hãnh:

- Tớ đang muốn trở thành một nhà tình báo đây?

Tai-chan ngoảnh nhìn Tô-tô-chan một lúc. Rồi, cậu ta lại nhìn ra bên ngoài cửa sổ hồi lâu, như để suy nghĩ về điều đó trước khi quay sang Tô-tô-chan, nói một cách chậm rãi, giản dị, bằng một giọng vang và thông minh để Tô-tô-chan dễ hiểu:

- Làm tình báo, bạn phải hết sức thông minh. Ngoài ra, lại còn phải biết nhiều ngoại ngữ, - Tai-chan nghĩ một tí để lấy hơi. Sau đó, cậu ta nhìn thẳng vào em, nói một cách thẳng thắn. - Trước hết, một nữ tình báo phải thật đẹp!

Dần dần Tô-tô-chan cúi đầu xuống, tránh cái nhìn của Tai-chan. Một giây sau, và lần này không nhìn Tô-tô-chan nữa, Tai-chan nói, giọng nhỏ lại, đầy vẻ lo.

- Vả lại mình không nghĩ rằng một người hay ba hoa lại có thể trở thành một nhà tình báo được!

Tô-tô-chan điếng cả người. Vấn đề không phải vì Tai-chan phản đối em trở thành nhà tình báo, mà bởi vì những điều Tai-chan vừa nói đều đúng cả. Đấy cũng là những điều mà em đã hoài nghi về chính mình. Đến lúc này em nhận ra rằng, về mọi phương diện, em đều thiếu tất cả các đức tính của một nhà tình báo. Em biết rằng, đương nhiên, Tai-chan phát biểu như vậy không phải do thù hằn. Đành phải vứt bỏ ý định làm tình báo kia đi. Cũng may là em đã trao đổi ý kiến với bạn ấy.

Em tự nghĩ: "Trời ơi! Tai-chan cũng bằng tuổi mình mà sao bạn ấy biết nhiều thế".

Giả thử Tai-chan nói với em là cậu ta đang suy nghĩ muốn trở thành nhà vật lý, thì không biết em có thể trả lời cậu ta ra sao. Em có thể nói: "Ờ, bạn rất thạo thấp đèn còn bằng diêm", nhưng như thế nghe trẻ con quá.

"Ờ bạn hiểu được "Phốc-xơ" tiếng Anh là "con cáo" và "su" là giày như thế tôi nghĩ bạn có thể trở thành một nhà vật lý đấy! Không, như thế nghe vẫn chưa ổn!

Dù thế nào đi nữa, em vẫn tin chắc rằng Tai-chan nhất định sẽ làm một việc gì đó xuất sắc. Do vậy, em nói một cách rất ngọt ngào với Tai-chan lúc này đang theo dõi những bong bóng hiện lên ở trong bình:

- Cảm ơn bạn. Tôi sẽ không làm tình báo nữa, nhưng còn bạn, tôi tin chắc bạn sẽ trở thành một nhân vật quan trọng. Tai-chan nói lẩm bẩm, gãi đầu và lại vùi đầu vào cuốn sách đang mở trước mặt cậu ta.

Nếu không trở thành nhà tình báo, thì mình sẽ làm gì? Tôt-tô-chan cứ thắc mắc như vậy trong khi em đứng cạnh Tai-chan, nhìn ngọn lửa trên chiếc đèn còn của cậu ta.

TÓT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Cây đàn vi-ô-lông của bố

Chẳng bao lâu, chiến tranh với tất cả nỗi khủng khiếp của nó đã bắt đầu ảnh hưởng đến cuộc sống của Tôt-tô-chan và gia đình em. Hàng ngày, đàn ông, thanh niên trong vùng đã lên đường với cờ bay và những tiếng hô "Ben-giai" ở các cửa hiệu, thực phẩm cứ ít dần. Ngày càng trở nên khó đáp ứng được cái quy tắc cơm trưa của trường Tô-mô-e là: "Một chút thức ăn của biển, một chút thức ăn của đất". Mẹ đành làm tạm rong biển và mặn muối, nhưng chẳng bao lâu ngay

như thế cũng khó. Hầu như mọi thứ đều phải hạn chế. Kiếm đâu cũng không ra kẹo.

Tôt-tô-chan biết có một cái máy đặt bên dưới cầu thang ở ga Đô-ka-y-a-ma, ga trước ga của em. Chỉ cần bỏ tiền qua khe máy là được một gói kẹo ca-ra-men.

Trên máy có một tranh vẽ, trông đã thấy ngon. Bỏ năm xu thì được một gói nhỏ, mười xu thì được một gói to. Nhưng cái máy ấy đã bị hỏng từ lâu. Dù có bỏ bao nhiêu tiền, dù có đập mấy đi nữa, cái máy vẫn trơ trơ. Tôt-tô-chan vẫn kiên nhẫn hơn ai hết.

Em nghĩ: "Có thể còn một gói ở chỗ nào đó trong máy. Hay là nó vương ở đâu bên trong".

Thế là hôm nào em cũng xuống tàu trước một ga rồi bỏ năm xu, mười xu vào máy. Nhưng em chỉ lấy lại được tiền. Nó rơi ra đánh cách một cái.

Vào thời gian ấy, có người nói với bố em điều mà hầu hết mọi người đều nghĩ là tin vui. Nếu ông đến các xưởng công binh - nơi làm vũ khí và các thứ khác dùng trong chiến tranh - kéo các bản nhạc thời chiến quen thuộc trên đàn vi-ô-lông, người ta sẽ biếu ông đường, gạo và các món khoản đãi khác. Người bạn đó nói rằng vì bố được tặng một huy chương âm nhạc có giá trị trở thành người kéo đàn vi-ô-lông nổi tiếng, nên chắc chắn sẽ được nhiều quà tặng khác.

Mẹ liền hỏi bố.

- Ông nghĩ thế nào? Ông có định làm như thế không?

Rõ ràng là các buổi hòa nhạc càng ngày càng ít đi. Vả lại ngày càng nhiều nhạc sĩ bị động viên và ban nhạc thiếu người chơi. Các buổi phát thanh bây giờ cũng dần dần chuyển sang phục vụ chiến tranh, do đó càng không có nhiều việc cho bố và những đồng nghiệp của ông. Lẽ ra ông nên hoan nghênh một dịp như thế.

Bố nghĩ một lúc rồi trả lời:

- Tôi không muốn kéo loại nhạc đó trên đàn của tôi.

Mẹ nói:

- Ông nói phải. Địa vị tôi, tôi cũng từ chối. Thế nào ta cũng

kiếm được cái ăn.

Bố biết Tôt-tô-chan chẳng có gì ăn và hàng ngày vẫn bỏ tiền vào máy bán kẹo ca-ra-men một cách vô ích. Ông cũng biết là những quà thực phẩm người ta cho ông để trả công cho vài điệu nhạc chiến tranh sẽ rất cần cho gia đình. Nhưng ông quý âm nhạc của ông hơn. Mẹ cũng biết điều đó và bà cũng không ép hay thúc giục ông.

Bố nói giọng rất buồn:

- Tôt-sky! Thông cảm nhé!

Tôt-tô-chan còn quá bé để hiểu về nghệ thuật. Ý nghĩ lại hay dao động. Nhưng em biết bố yêu cây đàn của bố đến mức ông đã bị nhiều người trong gia đình và họ hàng từ bỏ. Đã có những thời kỳ ông rất khổ, nhưng ông không bao giờ rời xa cây đàn. Do đó Tôt-tô-chan nghĩ rằng ông không chơi các bản nhạc ông không thích là đúng. Tôt-tô-chan nhảy nhẩy xung quanh bố và nói một cách vui vẻ:

- Con thấy không sao cả! Vì con cũng yêu cây đàn của bố. Nhưng hôm sau Tôt-tô-chan lại xuống ga Đô-ka-y-a-ma và lại ghé vào cái máy bán hàng. Chắc hẳn sẽ không có cái gì xuất hiện cả, ấy thế mà em vẫn hy vọng.

TÓT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Lời hứa

Sau bữa cơm trưa, khi các học sinh đã dọn dẹp hết bàn và ghế xếp thành hình vòng tròn, thì phòng họp như trở nên rộng hơn.

Tôt-tô-chan quyết định: "Hôm nay, mình sẽ là người đầu tiên bám lấy lưng thầy hiệu trưởng".

Đây là điều em vẫn muốn làm, nhưng nếu em chỉ ngập ngừng một chút, một ai đó đã sà ngay vào lòng ông khi ông ngồi xếp chân vòng tròn ở giữa phòng họp, và ít nhất hai

người khác sẽ tranh nhau bám lấy lưng ông, hò hét đòi ông phải chú ý.

- Ấy ấy, thôi nhé? - thầy hiệu trưởng quở trách, mặt đỏ lên vì cười.

Nhưng một khi đã chiếm được chỗ trên lưng thầy hiệu trưởng, thì dứt khoát không ai bỏ vị trí. Nếu bạn chỉ cần chạm một tí thôi, bạn sẽ thấy các bạn khác bám vào lưng thầy hiệu trưởng. Nhưng lần này, Tô-tô-chan quyết chí sẽ là người thứ nhất và đang chờ sẵn ở giữa phòng họp khi thầy đến. Khi ông đến gần, em nói to:

- Thưa thầy, em xin báo cáo với thầy một việc.

- Nào, việc gì nào? - thầy hiệu trưởng hỏi một cách hân hoan khi thầy ngồi xuống sàn và khoanh chân lại.

Tô-tô-chan muốn nói với thầy quyết tâm của em sau nhiều ngày suy nghĩ. Khi thầy đã xếp chân vòng tròn rồi, em bỗng nhiên quyết định không bám vào lưng thầy nữa. Em nghĩ nói trực tiếp với thầy là hay hơn. Thế là em ngồi sát, đối diện với thầy và hơi nghiêng đầu mỉm cười mà từ khi em còn nhỏ, mẹ thường nói "khuôn mặt dễ thương". Đó là "vẻ mặt dễ thương nhất" của em. Em cảm thấy tự tin khi em cười như vậy, môi em hé mở, và bản thân em cũng tin rằng mình là một em bé gái ngoan.

Thầy hiệu trưởng nhìn em, chờ đợi:

- Nào, cái gì nào? - thầy lại hỏi, khẽ đưa người về phía trước.

Tô-tô-chan nói một cách chậm rãi, ngọt ngào, ra vẻ người lớn:

- Sau này lớn lên, em muốn dạy ở trường này. Thực như vậy ạ.

Tô-tô-chan tưởng thầy hiệu trưởng sẽ cười, nhưng thầy lại hỏi một cách nghiêm túc:

- Thế em có hứa không?

Hình như ông thật sự muốn em hứa.

Tô-tô-chan gật đầu một cách mạnh mẽ và nói:

- Em xin hứa.

Trong lòng đầy quyết tâm trở thành một giáo viên của trường.

Lúc ấy, em nhớ lại buổi sáng đầu tiên hôm em đến trường Tô-mô-e, còn là một học sinh lớp một và gặp thầy hiệu trưởng trong văn phòng. Tưởng như chuyện ấy cách đây đã lâu lắm? Ông đã kiên nhẫn nghe em suốt bốn tiếng đồng hồ. Em nghĩ về giọng nói ấm áp của ông sau khi em đã trình bày hết: "Bây giờ em là học sinh của trường này?". Giờ đây, em thấy quý ông Kô-ba-y-a-si hơn lúc đó nhiều. Và em quyết tâm làm việc cho ông và làm mọi việc để giúp ông.

Khi em đã hứa xong, thầy hiệu trưởng cười sung sướng - như mọi khi, rất tự nhiên, không hề ngượng ngùng về chỗ răng khuyết của mình. Tôt-tô-chan giờ ngón tay út ra. Thầy hiệu trưởng cũng làm như vậy.

Ngón tay út của ông trông rắn rỏi - bạn có thể đặt niềm tin tưởng vào đó. Cả hai thầy trò ngoắc hai ngón tay út vào nhau, như một lời nguyện theo kiểu cổ truyền của Nhật Bản. Thầy cười và Tôt-tô-chan cũng cười một cách tự tin. Em sẽ là một giáo viên ở Tô-mô-e! Thật là tuyệt!

Em thầm nghĩ: "Khi nào mình là giáo viên...". Và đây là những điều mà Tôt-tô-chan đã tưởng tượng, không học quá nhiều, nhiều ngày hội thể thao, làm bếp dã ngoại, cắm trại và đi tham quan.

Thầy hiệu trưởng rất phấn khởi. Thật khó mà tưởng tượng khi Tôt-tô-chan trở thành người lớn, nhưng ông chắc rằng em có thể sẽ là một giáo viên ở Tô-mô-e. Ông nghĩ các học sinh Tô-mô-e sẽ trở thành những giáo viên tốt vì hẳn các em sẽ nhớ những ngày thơ ấu của mình.

Thế là ở Tô-mô-e, thầy hiệu trưởng và một học sinh của ông đang cam kết trịnh trọng về một điều mười, mười lăm năm nữa mới xảy ra, khi mọi người nói rằng, việc các máy bay Mỹ chất đầy bom xuất hiện trên bầu trời nước Nhật chỉ còn là vấn đề thời gian.

TÔT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Con Rốc-ky biến mất

Rất nhiều binh lính đã chết trận, lương thực, thực phẩm đã trở nên khan hiếm, ai nấy đều sống trong sự sợ hãi - nhưng mùa hạ vẫn đến như thường lệ. Và mặt trời vẫn chiếu sáng trên những nước đã thắng trận cũng như trên những nước không thắng trận.

Tôt-tô-chan vừa mới từ nhà của ông bác ở Xa-ma-ku-ra trở về Tô-ky-ô.

Ở Tô-mô-e bây giờ không có cắm trại và cũng không có những cuộc đi chơi thú vị đến suối nước nóng. Hình như các học sinh sẽ không bao giờ được hưởng một ngày vui vẻ như ngày hè năm nào. Tôt-tô-chan thường vẫn nghỉ hè cùng với các anh chị em họ ở nhà nghỉ của họ tại Ka-ma-ku-ra, nhưng năm nay thì khác hẳn.

Một chàng trai lớn tuổi hơn, vẫn thường hay kể chuyện ma nghe ghê cả người, đã bị động viên và ra trận. Thế là không còn chuyện ma quỷ nào nữa. Và người bác của em vẫn thường kể các chuyện rất hay về cuộc sống của ông ở Luân Đôn, chẳng ai biết những chuyện ấy là hư hay thực - cũng ở mặt trận. Tên ông Su-gi Ta-gu-chi và ông là một người quay phim rất giỏi.

Sau khi phụ trách chi nhánh Hãng Thông tấn Ni-kôn ở New York và làm đại diện Viễn đông của Hãng Thông tấn Mê-trô của Mỹ, ông lại nổi tiếng hơn với cái tên Su Ta-gu-chi. Ông là anh cả của bố, mặc dù bố đã lấy họ của mẹ để ghi nhớ mãi tên họ đó(1), nếu không, họ của bố cũng là Ta-gu-chi. Phim bác Su-gi quay, ví dụ như phim "Trận Ba-banh" đang được chiếu tại các rạp hát - chiếu bóng, nhưng tất cả những thứ ông gửi về từ mặt trận là phim, nên bác gái và các anh, chị em họ của Tôt-tô-chan đều lo cho ông. Các nhà nhiếp ảnh chiến tranh đều chụp hình quân đội ở những vị trí nguy hiểm, cho nên họ phải đi trước để chụp quân đội đang tiến

quân. Những người họ hàng có tuổi của Tô-tô-chan vẫn nói thế.

Thậm chí, mùa hè năm ấy bãi biển ở Ka-ma-ku-ra hình như cũng bị lãng quên. Mặc dù vậy, Y-at-chan vẫn rất vui. Anh là con cả của bác Su-gi Y-at-chan kém Tô-tô-chan khoảng một tuổi. Tất cả mấy anh chị em đều ngủ trong một cái màn to, và trước khi đi ngủ, Y-at-chan thường hô to: "Hoàng đế muôn năm!" rồi ngã xuống như một người lính bị bắn và giả vờ chết.

Anh làm như vậy nhiều lần. Điều kỳ lạ là hễ khi nào anh làm như vậy, y như rằng anh sẽ đi trong khi ngủ và ngã ở ngoài cổng, khiến mọi người cuống cả lên.

Mẹ Tô-tô-chan ở lại Tô-ky-ô với bố. Ông đã tìm được việc làm ở đây. Bây giờ nghỉ hè đã hết, Tô-tô-chan lại được người chị của cậu thanh niên hay kể chuyện ma đưa về Tô-ky-ô.

Như mọi khi, về đến nhà việc đầu tiên là Tô-tô-chan đi tìm con Rốc-ky. Nhưng không thấy nó đâu cả.

Trong nhà cũng không có, ngoài sân cũng không có.

Tô-tô-chan ìo ngại, vì thường thường con Rốc-ky vẫn đi thật xa để đón em. Tô-tô-chan ra khỏi nhà, dọc theo đường cái, gọi nó nhưng không thấy bóng dáng đôi mắt, đôi tai và cái đuôi yêu quý của con Rốc-ky đâu cả. Tô-tô-chan nghĩ rằng có thể nó đã về nhà khi em đi tìm nó, nên em chạy vội về nhà để xem, nhưng cũng không có nốt.

Em hỏi mẹ:

- Con Rốc-ky đâu rồi mẹ?

Mẹ chắc chắn đã biết Tô-tô-chan chạy ngược chạy xuôi tìm nó, nhưng bà không nói gì.

Tô-tô-chan lại hỏi mẹ, vừa hỏi vừa kéo váy bà:

- Con Rốc-ky đâu hở mẹ?

Mẹ hình như cũng cảm thấy khó trả lời. Bà nói:

- Nó đi mất rồi.

Tô-tô-chan không tin. Làm sao nó lại bỏ đi mất được - Nó đi bao giờ hở mẹ? - em hỏi, nhìn thẳng vào mặt mẹ.

Mẹ hình như càng lúng túng. Bà nói một cách buồn:

- Ngay sau khi con đi Ka-ma-ku-ra, - rồi bà vội vã nói tiếp. - Bố mẹ đã đi khắp nơi tìm, hỏi tất cả mọi người, nhưng không thấy nó đâu? Mẹ vẫn phân vân không biết nói với con thế nào. Con phải thông cảm thôi.

Dần dần Tốt-tô-chan cũng hiểu ra. Chắc là con Rốc-ky chết. Em nghĩ: "Mẹ không muốn mình buồn, nhưng Rốc-ky chết rồi".

Điều đó là rất rõ đối với Tốt-tô-chan. Trước đó, dù Tốt-tô-chan có đi lâu bao nhiêu nữa thì con Rốc-ky cũng không bao giờ đi xa nhà: Nó biết là em sẽ trở lại.

Em tự nghĩ: "Rốc-ky không bao giờ đi như vậy mà không bảo mình". Em tin như vậy lắm.

Nhưng Tốt-tô-chan không nói việc này với mẹ. Em biết, mẹ sẽ buồn như thế nào.

- Không biết nó đi đâu mẹ nhỉ, - em chỉ nói thế, mắt nhìn xuống đất.

Chỉ nói được thế, em chạy lên phòng mình ở trên gác.

Không có Rốc-ky, nhà hình như không phải nhà của mình nữa. Khi lên đến phòng, em cố gắng thôi khóc mà lại nghĩ về nó. Em băn khoăn không biết mình có làm một việc gì tồi tệ đối với con chó, khiến nó bỏ đi không.

"Đừng có trêu chọc súc vật", ông Kô-ba-y-a-si vẫn luôn luôn nói với các học sinh ở trường Tô-mô-e như vậy "Phản lại súc vật khi chúng tin ở ta là một việc làm độc ác. Chó nên bắt một con chó phải xin ăn, xong lại không cho nó một cái gì. Con chó sẽ không tin ở ta nữa và có thể trở nên xấu".

Tốt-tô-chan lúc nào cũng tuân theo những lời khuyên đó.

Không bao giờ em đánh lừa con Rốc-ky. Cứ như em nghĩ thì em không làm một điều gì sai trái đối với nó cả.

Em bỗng nhận thấy có cái gì bám vào chân con gấu bông ở trên sàn. Cho đến lúc ấy, em đã cố gắng không khóc nữa, nhưng khi em nhìn thấy cái đó, em lại òa lên khóc. Đó là một túm lông màu nâu nhạt của con Rốc-ky. Chắc là túm lông này đã bị rơi rụng khi em và con chó lăn lộn đùa với nhau

trên sàn buổi sáng hôm em đi Ka-ma-ku-ra. Em cứ cầm chặt túm lông của con chó béc-giê Đức ấy, và khóc nức nở. Đầu tiên là Y-a-su-a-ki-chan và bây giờ là con Rốc-ky. Tôt-tô-chan lại mất một người bạn nữa.

Chú thích:

(1) Ở nhiều nước, khi đăng ký kết hôn, người vợ đổi sang họ chồng, nhưng nếu người chồng muốn lấy họ vợ cũng được và trong trường hợp này tất cả con cái sẽ cùng theo họ mẹ.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Bữa tiệc trà

Cuối cùng Ry-ô-chan, người gác trường Tô-mô-e mà các học sinh đều yêu quý bị động viên. Anh đã lớn, nhưng ai cũng gọi anh bằng cái tên thân mật thường gọi trẻ con. Ry-ô-chan là một vị thần hộ mệnh vẫn thường đến cứu và giúp những ai gặp khó khăn. Ry-ô-chan có thể làm bất cứ việc gì. Anh không nói nhiều, chỉ cười, nhưng anh biết làm như thế nào là tốt nhất.

Hôm Tôt-tô-chan ngã xuống hố tiêu, chính Ry-ô-chan đã chạy ngay đến giúp em, rửa ráy cho em và không hề phàn nàn nửa lời.

Thầy hiệu trưởng nói:

- Chúng ta hãy tổ chức một bữa tiệc trà thật vui để chia tay với Ry-ô-chan!

Một bữa tiệc trà ư?

Ở Nhật, người ta vẫn thường uống chè mạn hằng ngày, và không phải là để chiêu đãi - trừ loại chè bột dùng vào các dịp lễ, một loại đồ uống hoàn toàn khác.

"Tiệc trà" là một điều rất mới ở Tô-mô-e, nhưng các học sinh ủng hộ ý kiến này. Các em vốn thích làm những việc các em

chưa làm bao giờ. Các em không biết, nhưng thầy hiệu trưởng đã cố tình sáng tạo ra một từ mới "Sa-oa-kai" (tiệc trà) thay cho từ thường dùng "Sô-bet-su-kai" (liên hoan ly biệt). Liên hoan ly biệt nghe buồn quá và các em lớn tuổi có thể hiểu là vĩnh biệt nếu Ry-ô-chan chết trận và không trở lại.

Nhưng chưa ai tới dự một bữa tiệc trà bao giờ, cho nên học sinh ai cũng háo hức.

Sau giờ học, ông Kô-ba-y-a-si bảo các học sinh xếp bàn thành vòng tròn trong phòng như lúc ăn trưa. Khi ai nấy đều đã ngồi thành vòng tròn rồi, ông đưa cho mỗi người một miếng nhỏ mực khô, nướng để ăn và uống nước chè. Vào thời trước chiến tranh, chỉ như vậy cũng đã được xem như là sang lắm.

Sau đó, ông ngồi cạnh Ry-ô-chan và đặt trước mặt anh một cái cốc có chút rượu Sa-kê. Đây là tiêu chuẩn mà người sắp ra mặt trận mới được hưởng.

Thầy hiệu trưởng nói:

- Đây là bữa tiệc trà đầu tiên ở Tô-mô-e. Nào, chúng ta hãy cùng vui. Ai có ý kiến muốn nói với anh Ry-ô-chan, xin mời. Các em có thể nói cho tất cả cùng nghe, chứ không phải chỉ với anh Ry-ô-chan. Xin phát biểu từng người một. Ai nói xin mời đứng ra giữa phòng.

Đây không chỉ là lần đầu tiên các em ăn mực khô ở Tô-mô-e, mà còn là lần đầu tiên Ry-ô-chan ngồi với các em và cũng là lần đầu tiên các em thấy Ry-ô-chan nhắm nháp rượu sa-kê.

Lần lượt từng em một đứng lên, quay về phía Ry-ô-chan và nói với anh. Những học sinh đầu tiên chỉ khuyên anh nên cẩn thận giữ gìn sức khỏe đừng để ốm. Sau đó đến Mi-gi-ta, cùng lớp với Tô-tô-chan, Mi-gi-ta nói:

- Lần sau tôi về quê, tôi sẽ mang lên cho tất cả các bạn vài chiếc bánh bao đám ma.

Mọi người đều cười. Cũng phải hơn một năm kể từ khi Mi-gi-ta nói với các bạn về cái bánh bao cậu ta đã ăn ở một

đám ma, và theo Mi-gi-ta, nó mới ngon làm sao chứ. Hễ cứ có dịp, cậu ta lại hứa sẽ mang về một vài chiếc cho cả lớp, nhưng cậu ta chẳng bao giờ làm như vậy cả.

Khi thầy hiệu trưởng nghe thấy Mi-gi-ta nói đến những bánh bao đám ma, thầy giật mình. Thường vào một dịp như thế này, người ta kiêng không nói đến bánh bao đám ma.

Nhưng Mi-gi-ta nói một cách ngây thơ, thật sự muốn các bạn cùng được thưởng thức một cái gì đó rất ngon đến nỗi thầy cũng cười với những người khác. Ry-ô-chan cũng cười thoải mái. Xét cho cùng, từ bấy đến nay Mi-gi-ta cũng đã từng hứa là sẽ mang về cho anh vài cái bánh bao ấy rồi.

Thế rồi Oe đứng dậy, hứa với Ry-ô-chan rằng cậu ta sẽ trở thành người làm vườn giỏi nhất nước Nhật. Oe là con một ông chủ vườn ươm cây rất lớn ở Tô-đô-rô-ki.

Kây-kô-chan đứng lên sau nhưng không nói gì. Em chỉ cười khúc khích một cách thẹn thùng, như mọi khi, cúi đầu chào rồi đi về chỗ. Ngay lúc ấy Tô-tô-chan chạy ra và nói hộ bạn ấy:

- Những con gà ở nhà Kây-cô-chan có thể bay được! Hôm nọ tôi trông thấy chúng.

Rồi A-ma-đê-ra nói:

- Nếu thấy bất cứ một con mèo hay chó bị thương nào, các bạn hãy cứ mang chúng đến cho tôi và tôi sẽ chữa được hết.

Ta-ka-ha-si nhỏ quá đến nỗi cậu ta chui dưới gầm bàn đến giữa vòng tròn và đến đó nhanh như cắt. Cậu ta nói vui về:

- Xin cảm ơn anh Ry-ô-chan. Xin cảm ơn về mọi thứ, về tất cả mọi việc!

Ai-kô Sai-sô đứng dậy sau đó. Em nói:

- Ry-ô-chan, cảm ơn anh đã bằng bó cho em cái lần em ngã. Em sẽ không bao giờ quên.

Bố của Ai-kô Sai-sô có người chú là Đô đốc Hải quân Tô-giô nổi tiếng trong cuộc chiến tranh Nga -Nhật và At-su-kô Sai-sô, một người bà con của bạn ấy là nữ thi sĩ nổi tiếng triều đại Minh Trị Thiên Hoàng, nhưng Ai-kô không bao giờ nói

đến họ.

Mi-y-ô-chan, con gái thầy hiệu trưởng, thân với Ry-ô-chan hơn cả. Bạn giằng giụa nước mắt:

- Anh hãy giữ gìn cẩn thận... Chúng ta hãy viết thư cho nhau.

Tôt-tô-chan có nhiều điều muốn nói đến nỗi em không biết bắt đầu từ đâu. Em chỉ nói:

- Anh Ry-ô-chan, mặc dù anh lên đường chúng em ngày nào cũng tổ chức tiệc trà.

Thầy hiệu trưởng cười, Ry-ô-chan cũng cười. Tất cả học sinh đều cười. Tôt-tô-chan cũng cười.

Nhưng những lời của Tôt-tô-chan lại thành sự thật ngay ngày hôm sau. Hễ lúc nào có thì giờ là các em lại họp thành nhóm và chơi "tiệc trà". Thay vào các món mứt khô các em nhấm vỏ cây và uống nước lã thay chè, đôi khi lại còn giả vờ là rượu sa-kê nữa chẳng khác. Một bạn nào đó lại nói:

- Tớ sẽ mang cho các cậu mấy cái bánh bao đám ma.

Và thế là cả nhóm cười vang lên. Rồi các em thường nói chuyện và kể cho nhau nghe những suy nghĩ của mình. Mặc dù chẳng có gì ăn, các bữa "tiệc trà" vẫn thật vui.

Bữa "tiệc trà" hôm ấy là một món quà tạm biệt tuyệt vời mà Ry-ô-chan đã để lại cho các học sinh. Và mặc dù không ai hay biết tí gì, thực tế đây lại là cuộc vui chơi cuối cùng ở Tô-mô-e trước khi các em chia tay và đi mỗi người một ngả.

Ry-ô-chan lên đường trên chuyến tàu đi Tô-ky-ô.

Anh lên đường đúng vào ngày các máy bay Mỹ xuất hiện trên bầu trời Tô-ky-ô và hàng ngày trút bom xuống đó.

TỐT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

Sa-y-ô-na-ra, Sa-y-ô-na-ra (1)

Trường Tô-mô-e bị cháy rụi vào ban đêm. Mi-y-ô-chan cùng

em là Mi-sa-chan và mẹ, ở ngay trong ngôi nhà sát trường - chạy được ra trại Tô-mô-e gần hồ ở đền Ku-hon-but-su an toàn.

Các máy bay B20 ném nhiều bom cháy, nhiều quả rơi vào các toa tàu dùng làm lớp học.

Ngôi trường đã từng là ước mơ của thầy hiệu trưởng bị ngập chìm trong lửa. Thay vào các âm thanh tiếng cười, tiếng hát của học sinh mà ông rất mực yêu quý, trường học đang sập xuống trong tiếng lửa cháy khủng khiếp: Ngọn lửa không sao dập tắt được đã thiêu trụi cả trường học. Ngọn lửa đốt sáng rực cả Gi-y-u-gao-ka.

Giữa cảnh tượng đó thầy hiệu trưởng vẫn đứng trên đường và nhìn ngọn lửa thiêu đốt Tô-mô-e. Ông vẫn mặc bộ com-lê đen tiêu tụy. Ông đứng đó, hai tay cho vào túi áo ông quay sang hỏi cậu con trai là Tô-mô-e, sinh viên đại học đứng ngay cạnh ông:

- Ta sẽ lại xây kiểu trường nào hử con?

Tô-mô-e lặng đi không nói.

Lòng yêu trẻ của ông và lòng yêu nghề của ông còn mạnh hơn cả những ngọn lửa đang bao phủ trường học. Ông thấy lòng nhẹ đi.

Tôt-tô-chan đang nép mình nằm giữa bao nhiêu là người lớn trong một con tàu chật ních người sơ tán.

Con tàu thẳng hướng đông bắc. Nhìn bóng tối bên ngoài khung cửa sổ, em nhớ lại lời nói chia tay của thầy hiệu trưởng: "Chúng ta sẽ lại gặp nhau", và những lời thầy hay nói với em: "Em biết đấy, em thực sự là một cô bé ngoan". Em không muốn quên những lời nói ấy. Em thiếp ngủ trong sự suy nghĩ chắc chắn rằng em sẽ gặp lại ông Kô-ba-y-a-si. Con tàu âm âm lặn bánh trong đêm tối mang theo các hành khách, lòng tràn đầy băn khoăn lo lắng.

(I) Tiếng Nhật, nghĩa là "Tạm biệt"

TÓT-TÔ-CHAN CÔ BÉ BÊN CỬA SỔ

LỜI KẾT

Những người bạn ấy của tôi, những người cùng đi với tôi trên con "tàu" lớp học đó, bây giờ đang làm gì?

A-ki-ra Ta-ka-ha-si

Ta-ka-ha-si, cậu học sinh được tất cả các giải thưởng trong Ngày hội thể thao, không lớn hơn tý nào, nhưng được vinh dự vào học một trường trung học ở Nhật nổi tiếng về đội bóng bầu dục. Cậu ta lên học tiếp ở trường Đại học Minh Trị và được cấp bằng kỹ sư điện tử.

Bây giờ anh phụ trách nhân sự một công ty điện tử lớn gần hồ Ha-ma-na, miền trung Nhật Bản. Anh điều hòa nhân lực, nghe ngóng các ý kiến và giải quyết các vướng mắc. V bản thân chịu thiệt thòi nhiều, anh rất hiểu các vấn đề của người khác, tính tình vui vẻ và cách sống dễ gần gũi của anh hẳn đã giúp đỡ anh rất nhiều. Là một chuyên gia kỹ thuật, anh cũng tham gia đào tạo thanh niên sử dụng các máy móc lớn có mạch thích hợp.

Tôi đã đến Ha-ma-mat-su để thăm Ta-ka-ha-si cùng vợ anh - một người phụ nữ hiền hậu, hết mức hiểu chồng và đã nghe nói về Tô-mô-e đến mức chị tưởng như chính mình cũng học tại đó. Chị cam đoan với tôi rằng Ta-ka-ha-si không hề có mặc cảm gì về hình dáng bé nhỏ của mình. Tôi chắc chắn chị có lý.

Mặc cảm, nếu có, sẽ làm cho sinh hoạt của anh rất khó khăn tại các trường trung học và Đại học nổi tiếng mà anh đã theo học và khó tạo được cho anh điều kiện làm việc như hiện nay trong phòng nhân sự.

Tả lại ngày đầu tiên khi đến Tô-mô-e, Ta-ka-ha-si nói là anh ta cảm thấy thoải mái ngay lập tức, khi thấy nhiều người khác cũng có những hạn chế về thể chất như mình. Từ lúc đó, anh không còn bị day dứt, dằn vặt nữa và việc đi học thích thú đến mức không hề bao giờ anh muốn ở nhà. Anh

nói với tôi ban đầu anh rất ngượng khi bơi trần truồng ở ngoài ao, nhưng lúc anh ta cởi quần áo từng thứ một, thì anh cũng trút bỏ dần dần e thẹn, ngượng ngùng của mình. Thậm chí, anh tự tin đến mức không ngại đứng trước các bạn khác để phát biểu vào lúc ăn trưa.

Anh kể cho tôi nghe ông Kô-ba-y-a-si đã khu ến khích anh nhảy qua những ngựa gỗ cao hơn mình, luôn luôn làm anh tin rằng có thể nhảy qua được, tuy nhiên bây giờ, anh có ngờ rằng có lẽ ông Kô-ba-y-a-si đã đỡ anh nhảy qua những con ngựa gỗ - nhưng mãi đến phút cuối cùng, anh vẫn tin rằng tất cả là do công lao của anh cả. Ông Kô-ba-y-a-si đã truyền cho anh niềm tin, khiến anh hiểu được niềm vui không gì tả nổi của sự thành công. Hễ khi anh cố giấu mình ở phía sau là thầy hiệu trưởng lại tìm cách đưa anh ra phía trước để anh phải phát huy một thái độ tích cực đối với cuộc sống, dù muốn hay không muốn. Anh vẫn còn nhớ sự phấn khởi khi giành được tất cả những phần thưởng ấy. Đôi mắt anh sáng lên và có ý thức hơn bao giờ hết, anh nhớ lại những ngày sống hạnh phúc ở Tô-mô-e.

Một hoàn cảnh gia đình tốt hẳn đã đóng góp nhiều để Ta-ka-ha-si phát triển thành một con người tốt như thế. Tuy nhiên, không còn nghi ngờ gì nữa, ông Kô-ba-y-a-si đã có một cách nhìn rất xa, rất rộng khi đối xử với chúng tôi. Cũng như ông thường nói với tôi: "Em biết đấy, em thật là một cô bé ngoan", sự động viên của ông đối với Ta-ka-ha-si: "Em có thể làm được việc ấy" là một nhân sự quyết định sự hình thành cuộc đời của bạn ấy.

Khi tôi rời Ha-ma-mat-su, Ta-ka-ha-si có nói với tôi một điều mà tôi đã quên khuấy đi mất. Anh bảo là khi đi học ở Tô-mô-e, anh thường bị các học sinh trường khác bắt nạt, tròng ghẹo và đến trường mặt mũi ỉu xiu xiu; ngay lập tức tôi đã hỏi anh xem bọn trẻ nào đã trêu anh và thế là vụt một cái tôi đã chạy ra khỏi cửa.

Một lúc sau tôi lại chạy về, cam đoan với anh mọi việc sẽ dẫu vào đấy, từ nay sẽ không đứa nào dám trêu anh nữa.

Lúc chúng tôi chia tay, anh nói:

- Lúc ấy bạn làm tôi rất phấn khởi ấy thế mà tôi đã quên đấy. Cảm ơn bạn Ta-ka-ha-si.

My-y-ô-chan (Mi-y-ô Ka-na-hô)

Mi-y-ô-chan, con gái thứ ba của ông Kô-ba-y-a-si, tốt nghiệp khoa giáo dục trường Cao đẳng âm nhạc Ku-ni-ta-chi và bây giờ dạy nhạc ở trường tiểu học thuộc trường cao đẳng.

Cũng như cha, chị thích dạy các học sinh nhỏ. Từ khi chị mới lên ba tuổi, ông Kô-ba-y a-si đã quan sát thấy Mi-y-ô-chan đi và chuyển động thân thể theo nhịp âm nhạc cũng như khi học nói và điều này giúp ông nhiều trong việc dạy bảo học sinh.

Sac-kô Mat-su-y-a-ma (bây giờ là bà Sai-tô)

Hôm tôi đến Tô-mô-e, thì Sac-kô-chan, cô gái có đôi mắt to, mặc cái áo ngoài có thêu con thỏ vào học một trường mà đạo đó nữ sinh rất khó vào học - bây giờ là trường Trung học Mi-ta. Sau đó, chị theo học khoa Anh tại Trường Đại học Phụ nữ Cơ đốc giáo và hiện nay vẫn công tác tại đây. Chị phát huy tốt những kinh nghiệm mà chị thu nhận được ở Tô-mô-e, trong các trại hè của trường này.

Chị xây dựng gia đình với một người mà chị gặp khi họ leo núi Hô-ta-ka ở trong dãy núi cao của Nhật Bản. Họ đặt tên cho con trai là Y-a-su-ta-ka, hai âm sau của tên là để kỷ niệm tên núi nơi hai người gặp nhau.

Tai-gi Y-a-ma-nu-chi

Tai-chan, người nói là sẽ không lấy tôi, đã trở thành một nhà vật lý nổi tiếng của Nhật. Anh sống ở Mỹ, một ví dụ về hiện tượng "chảy máu chất xám".

Anh tốt nghiệp bộ môn vật lý, trường Đại học sư phạm Tô-ky-ô. Sau khi đỗ thạc sĩ khoa học, anh sang Mỹ theo học bổng trao đổi ở Fun-bơ-rai-tơ (Fulbright) và năm năm sau nhận học vị tiến sĩ tại đại học Rô-che-stơ Anh ở lại trường tiến hành nghiên cứu về vật lý thực nghiệm năng lượng cao. Hiện nay, anh công tác tại phòng thí nghiệm gia tốc quốc gia Phéc-mi (Fermi) ở bang I-li-noi (Illinois), là phòng thí nghiệm

lớn nhất thế giới, ở cương vị phó giám đốc. Đó là một phòng thí nghiệm nghiên cứu, gồm những người giỏi nhất của 53 trường đại học Mỹ và là một tổ chức khổng lồ với một trăm bốn trăm nhà vật lý và một ngàn bốn trăm cán bộ kỹ thuật, qua đó các bạn thấy Tai-chan là một bậc kỳ tài như thế nào. Phòng thí nghiệm đã được cả thế giới chú ý vì ở đây người ta tạo được một tia năng lượng cao năm trăm tỉ ê-lêc-tơ-rôn-vôn.

Gần đây, Tai-chan với sự cộng tác của một giáo sư ở đại học Cô-lum-bi-a đã tìm ra một cái gì đó gọi là up-si-lin. Tôi chắc chắn Tai-chan rồi sẽ được giải thưởng Nô-ben.

Tai-chan lấy một cô gái có tài, tốt nghiệp loại ưu về toán ở trường đại học Rô-che-stơ. Với đầu óc như vậy Tai-chen chắc chắn sẽ đi xa, bất kể anh đã học ở trường tiểu học nào. Nhưng tôi nghĩ rằng cái phương pháp ở trường Tô-mô-e để học sinh học các bộ môn theo một trật tự các em thích, có lẽ đã đóng góp vào việc phát triển tài năng của anh. Bây giờ nghĩ lại tôi không thể nhớ anh đã làm gì trong giờ học, ngoài những công việc bận bịu với những đèn côn, bình và ống nghiệm, hay với các cuốn sách có vẽ rất khó hiểu về khoa học và vật lý.

Ku-ni-ô Oe

Oe, cậu học sinh kéo bím đuôi sam của tôi, bây giờ là một chuyên gia hạng nhất của Nhật Bản về phong lan Viễn Đông, một củ giá trị có đến hàng vạn đô-la.

Lĩnh vực công tác của anh là một lĩnh vực chuyên môn đặc biệt, ở đâu người ta cũng cần Oe và anh đã đi khắp nước Nhật. Cũng thật khó khăn lắm tôi mới tóm được anh qua điện thoại và đã nói với anh mấy câu chớp nhoáng:

- Sau Tô-mô-e anh học trường nào?
- Tôi không đi đâu cả.
- Anh không đi đâu cả à? Anh chỉ học ở Tô-mô-e thôi à?
- Đúng thế.
- Trời ơi? Thế thậm chí anh cũng không học qua trung học nữa sao?

- Có chứ, tôi có học một vài tháng ở trường trung học Oi-ta, thế rồi đi sơ tán ở Ku-u-su.

- Nhưng không học hết trung học bắt buộc?

- Đúng, tôi không học hết.

Tôi nghĩ: "Trời ơi! Sao cậu ta lại thành thời thoải mái thế nhỉ!" Trước chiến tranh, cha Oe có một trại ươm cây rất lớn bao quanh suốt cả một vùng gọi là Tô-đô-rô-ki ở tây nam Tô-ky-ô, nhưng sau đó đã bị bom phá huỷ hết cả. Bản chất thanh thần của Oe được thể hiện rất rõ trong phần còn lại của cuộc nói chuyện khi anh chuyển hướng câu chuyện.

- Bạn có biết hoa gì thơm nhất không? Theo ý tôi, hoa phong lan xuân Trung Quốc (*Cymbidium virescens*) thơm nhất. Không hương thơm nào sánh kịp nó đâu.

- Thế nó có đắt lắm không?

- Có thứ đắt, có thứ rẻ.

- Trông nó thế nào?

-Ồ nó không rực rỡ lắm, hơi kín đáo là đằng khác. Nhưng đây lại chính là vẻ đẹp của nó.

Anh chẳng thay đổi gì. Nghe giọng nói thoải mái của Oe, tôi nghĩ: "Không tốt nghiệp phổ thông trung học. Chẳng sao cả. Anh ta cứ làm việc và thật sự tin tưởng vào bản thân mình" Thực tế đó đã để lại trong tôi một ấn tượng sâu sắc.

Ka-giu-ô A-ma-đê-ra

A-ma-đê-ra yêu quý loài vật, muốn trở thành bác sĩ thú y và đã có một trang trại. Không may, cha anh chết bất ngờ, và anh phải đổi hẳn hướng đi của cuộc đời, thôi học trường thú y và chăn nuôi, đại học Ni-hon, vào làm việc tại bệnh viện Kê-i-ô. Hiện nay anh công tác tại bệnh viện Trung ương của Lực lượng tự vệ phụ trách khám lâm sàng.

Ai-kô Sai-sô (bây giờ là bà Ta-na-ka)

Ai-kô Sai-sô, có người ông họ là Đô đốc hải quân Tô-gô chuyển đến Tô-mô-e từ trường tiểu học thuộc Ao-y-ô--ma Ga-kui-u. Tôi vẫn thường nghĩ về chị trong những ngày đó như một thiếu nữ hết sức điềm tĩnh, đúng mức. Có lẽ do chị đã mất cha - một thiếu tá của trung đoàn cận vệ thứ ba, chết

trận ở Mãn Châu.

Sau khi tốt nghiệp trường Nữ học Ka-ma-ku-ra, Ai-kô lấy một kiến trúc sư. Bây giờ, cả hai con trai của chị đều đã lớn và đi làm, chị dành nhiều thời gian rảnh rỗi làm thơ.

Tôi nói:

- Thế là chị lại tiếp tục và phát huy truyền thống của người bà con nổi tiếng là một nữ thi sĩ được tặng thưởng thời triều đại Minh Trị Thiên Hoàng.

- Ô đâu có - chị trả lời với một nụ cười lúng túng.

- Chị vẫn khiêm tốn như khi chị ở Tô-mô-e vậy, - tôi nói, - và cũng vẫn quý phái như thế.

Nghe vậy, chị mới nói như để trả lời:

- Chị biết đấy, bây giờ tôi cũng vẫn như khi tôi đóng vai Ben-kây vậy!

Giọng nói của chị làm tôi nghĩ rằng gia đình chị hẳn phải rất hạnh phúc đầm ấm.

Kây-kô Ao-ki (bây giờ là bà Ku-na-ba-ra)

Kây-kô-chan, người có những con gà biết bay, lấy chồng là giáo viên trường tiểu học thuộc trường đại học Kây-ô. Con gái chị đã đi ở riêng.

Y-ôi-chi Mi-gi-ta

Mi-gi-ta, cậu học sinh cứ hứa sẽ mang bánh bao đám ma đến cho cả lớp, có bằng tròng trọt, nhưng anh vẫn thích vẽ, nên lại quay về học và tốt nghiệp trường Cao đẳng Mỹ thuật Mu-sa-chin. Bây giờ anh quản lý công ty thiết kế tạo hình của anh.

Ry-ô-chan

Ry-ô-chan, người gác trường đi tham gia chiến đấu đã trở về bình yên vô sự. Năm nào, vào ngày 3-11, anh cũng về dự ngày hội trường Tô-mô-e.

Hết

Nguồn: Mổ Hà Nội
Người đăng: Ct.Ly
Thời gian: 05/09/2006 10:02:49 CH